CITAD CODES FOR BANKS IN VIETNAM

BẢNG MÃ CITAD (MÃ THANH TOÁN LIÊN NGÂN HÀNG)
CỦA CÁC NGÂN HÀNG Ở VIỆT NAM

Version: Oct-26

Hướng dẫn:

Guides:

1 *Người dùng chọn tỉnh của Ngân hàng của Đơn vị hưởng*
User selects the province of the beneficiary bank
2 *Người dùng chọn tên Ngân hàng của Đơn vị hưởng*
User selects the bank name
3 *Người dùng chọn mã ngân hàng (mã CITAD)*
User selects the CITAD code

Lưu ý:

Notes:

Đối với Ngân hàng thanh toán tập trung, một tab riêng "CENTRALISED BANK - NH TTTT" được tạo để người dùng xem & chọn mã CITAD.
Người dùng nên sử dụng danh sách "CENTRALISED BANK-NH TTTT" để tiết kiệm thời gian tìm kiếm. Những ngân hàng trong danh sách này có thể xử lý lệnh của quý khách mà không cần phải có chỉ thị về Chi nhán
Chỉ sử dụng danh sách "ALL BANKS - TẤT CẢ NH" khi quý khách không ìm thấy tên Ngân hàng trong danh sách "Centralised bank - NH TTTT".
For banks who are executing the centralized payment, a separate tab is created for user to view & select the CITAD code
You are encouraged to use "CENTRALISED BANK-NH TTTT" for searching to save your time as the bank in this list can process your payment without branch indicator
Only when you're unable to find a bank name in "CENTRALISED BANK-NH TTTT" then you need to use "ALL BANKS-TẤT CẢ NH" for your seach.
Danh sách Kho bạc nhà nước được tạo một tab riêng để người dùng xem và chọn mã CITAD
State Treasury Departments are consolidated into a separate tab for user's easy reference and selection

h.

CENTRALIZED PAYMENT BANKS/ NGÂN HÀNG THANH TOÁN T ẬP TRUNG

Các thanh toán cho Đơn vị hưởng có tài khoản tại các chi nhánh của Ngân hàng này đều chỉ dùng một mã CITAD

Short name/ Tên tắt	Bank code/ Mã CITAD	Bank name/ Tên Ngân hàng	English REF/ Tham chiếu tiếng Anh
VIETINBANK	01201001	NH TMCP Công Thương Việt Nam	VIETINBANK Head Office
BIDV	01202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam	BIDV Head Office
VIETCOMBANK	01203001	NH TMCP Ngoại Thương Việt Nam	VIETCOMBANK Head Office
MARITIME BANK	01302001	NH TMCP Hàng Hải Trụ sở chính	MARITIME BANK Head Office
VPBANK	01309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng Hội sở chính	VP BANK Head Office
TECHCOMBANK	01310001	NH TMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính	TECHCOMBANK Head Office
MB BANK	01311001	NH TMCP Quân Đội Hà Nội	MILITARY BANK Head Office
BAC A BANK	40313001	NHTMCP Bắc Á Hội sở chính	BAC A BANK Head Office
SEA BANK	01317001	NH TMCP Đông Nam Á Hội sở chính	SeA BANK Head Office
MBV BANK	01319001	NH TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại	Modern Bank of Vietnam -MBV
GP BANK	01320001	NHTM TNHH MTV Kỷ Nguyên Thịnh Vượng Hội sở chính	GP BANK Head Office
SHB	01348002	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội Hội sở chính	SHB Head Office
TIEN PHONG (TP) BANK	01358001	NH TMCP Tiên Phong Hội sở chính	TP Bank Head Office
ANZ	01602002	NH TNHH MTV ANZ Việt Nam	ANZ Viet Nam Head Office
STANDARD CHARTERED	01604002	NH TNHH STANDARD CHARTERED VN	Standard Chartered VN Head Office
SACOMBANK	79303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	SACOMBANK Head Office
VIKKI BANK	79304001	NH TNHH MTV số Vikki	Vikki Digital Bank Limited
NAM A BANK	79306001	NH TMCP Nam Á HCM	NAM A BANK HCM City Branch
ACB	79307001	NH TMCP Á Châu Hội sở	ACB Head Office
SAIGON BANK	79308001	NH TMCP Sài Gòn Công Thương HCM	SAIGON BANK Head Office
VIB	79314013	NH TMCP Quốc Tế Hội sở chính	VIB Head Office
HD BANK	79321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM Hội sở chính	HD BANK Head Office
ABBANK	01323002	NH TMCP An Bình TP HSC Hanoi	AB BANK Head Office Hanoi
EXIMBANK	79305001	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu HSC	EXIMBANK Head Office
OCB	79333001	NH TMCP Phương Đông HCM	OCB Head Office
SCB	79334001	NH TMCP Sài Gòn TP HCM	SAIGON COMMERCIAL BANK Head Office
SHINHAN BANK	79616001	NH TNHHMTV Shinhan Việt Nam Hội sở chính	Shinhan Viet Nam Head Office
HSBC	79617001	NH TNHH Một thành viên HSBC Việt Nam	HSBC Viet Nam Branch
DEUTSCHE BANK	79619001	NH DEUTSCHE BANK TP HCM	DEUTSCHE BANK HCMC Branch
OCBC	79625001	NH Oversea - Chinese banking CN TP HCM	Oversea - Chinese banking HCMC Branch
CITIBANK	79654001	NH Citibank CN TP Hồ Chí Minh	Citibank HCMC Branch
UOB	79665001	NH TNHH MTV United Overseas Bank Việt Nam	United Overseas Bank Viet Nam
NCB	01352002	NH TMCP Quốc Dân Hội sở chính	National Citizen Bank
VIET CAPITAL	79327001	NHTMCP Bản Việt Hội sở chính	Viet Capital bank
AGRIBANK	01204009	NH Nông nghiệp &PTNT Việt Nam - Trung tâm thanh toán	Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development
HONG LEONG	79603001	Ngân hàng Hong Leong Việt Nam Hội sở chính	Hong Leong Bank Vietnam
INDOVINA	79502001	Ngân hàng Indovina CN HCM	Indovina Bank HCM
BAO VIET	01359001	NH TMCP Bảo Việt Hội sở chính	Bao Viet Joint stock commercial Bank
LOC PHAT	01357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Hà Nội	LP Bank Hanoi Branch
PVCOM BANK	01360002	NHTMCP Đại chúng Việt Nam HSC	Vietnam Public Joint stock commercial Bank
VIET A	01355002	NH TMCP Việt Á Hội sở chính	Vietnam Asia Commercial Joint Stock Bank
VIETBANK	79356001	NH Việt Nam Thương Tín CN TP HCM	Vietnam Thuong Tin Joint Stock commercial Bank
KIEN LONG	91353001	NH TMCP Kiên Long Hội sở	Kien Long Bank
CIMB	01661001	NH TNHH MTV CIMB Việt Nam	CIMB Bank (Vietnam) Ltd
WOORI	01663001	NH Woori Việt Nam	Woori Bank Vietnam Ltd
IBK	79641001	Industrial Bank of Korea TP HCM	Industrial Bank of Korea TP HCM
~~VRB~~	~~01505001~~	~~NH Liên doanh Việt Nga Hà Nội~~	~~Vietnam-Russia Joint Venture Bank~~
PUBLIC BANK	01501001	NH TNHH MTV Public Việt Nam Hội sở chính	Public Bank Vietnam Ltd
PG BANK	01341001	NHTMCP Thịnh vượng và Phát triển CN Hà nội	Prosperity and Growth Commercial Joint Stock Bank
VCBNeo	80339001	NHTM TNHH MTV Ngoại thương công nghệ số (VCBNeo)	Vietcombank Neo Limited (VCBNeo)

Province/ Tinh-Thành phố	Bank code/ Mã CITAD	Bank name/ Tên Ngân hàng	English REF/ Tham chiếu tiếng Anh
Hà Nội	01101011	NH Nhà Nước Vụ Tài Chính - Kế toán	STATE BANK Finance Accounting Department
Hà Nội	01101014	NH Nhà Nước Sở giao dịch	STATE BANK Transaction Office
Hà Nội	01101100	NH Nhà Nước khu vực 1	STATE BANK Region 1
Hà Nội	01201001	NH TMCP Công Thương Hội sở	VIETINBANK Head Office
Hà Nội	01201002	NH TMCP Công Thương CN TP Hà Nội	VIETINBANK Ha Noi City Branch
Hà Nội	01201003	NH TMCP Công Thương CN Đống Đa	VIETINBANK Dong Da Branch
Hà Nội	01201004	NH TMCP Công Thương CN Ba Đình	VIETINBANK Ba Dinh Branch
Hà Nội	01201005	NH TMCP Công Thương CN Chương Dương	VIETINBANK Chuong Duong Branch
Hà Nội	01201006	NH TMCP Công Thương CN Đông Anh	VIETINBANK Dong Anh Branch
Hà Nội	01201007	NH TMCP Công Thương CN Thanh Xuân	VIETINBANK Thanh Xuan Branch
Hà Nội	01201008	NH TMCP Công Thương CN Nam Thăng Long	VIETINBANK Nam Thang Long Branch
Hà Nội	01201009	NH TMCP Công Thương CN Bắc Hà Nội	VIETINBANK Bac Ha Noi Branch
Hà Nội	01201010	NH TMCP Công Thương CN Đông Hà Nội	VIETINBANK Dong Ha Noi Branch
Hà Nội	01201011	NH TMCP Công Thương CN Hoàn Kiếm	VIETINBANK Hoan Kiem Branch
Hà Nội	01201012	NH TMCP Công Thương CN Hai Bà Trưng	VIETINBANK Hai Ba Trung Branch
Hà Nội	01201013	NH TMCP Công Thương CN Tây Hà Nội	VIETINBANK Tay Ha Noi Branch
Hà Nội	01201014	NH TMCP Công Thương CN Hoàng Mai	VIETINBANK Hoang Mai Branch
Hà Nội	01201015	NH TMCP Công Thương CN ĐôThành	VIETINBANK Do Thanh Branch
Hà Nội	01201016	NH TMCP Công Thương CN Quang Trung	VIETINBANK Quang Trung Branch
Hà Nội	01201017	NH TMCP Công Thương CN Thăng Long	VIETINBANK Thang Long Branch
Hà Nội	01201018	NH TMCP Công Thương CN Láng Hoà Lạc	VIETINBANK Lang Hoa Lac Branch
Hà Nội	01201019	NH TMCP Công Thương CN Thành An	VIETINBANK Thanh An Branch
Hà Nội	01201020	NH TMCP Công thương CN Bắc Thăng Long	VIETINBANK Bac Thang Long Branch
Hà Nội	01201021	NH TMCP Công Thương Trung tâm QL Tiền mặt Hà Nội	VIETINBANK Cash Management Center Ha Noi
Hà Nội	01201022	NH TMCP Công thương CN Hà Thành	VIETINBANK Ha Thanh Branch
Hà Nội	01201023	NH TMCP Công thương CN Tràng An	VIETINBANK Trang An Branch
Hà Nội	01201025	NH TMCP Công thương CN Quang Minh	VIETINBANK Quang Minh Branch
Hà Nội	01202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	BIDV Head Office
Hà Nội	01202002	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Sở giao dịch 1	BIDV TRANSACTION OFFICE 1
Hà Nội	01202003	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Hà Nội	BIDV Ha Noi Branch
Hà Nội	01202004	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Bắc Hà Nội	BIDV Bac Ha Noi Branch
Hà Nội	01202005	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Hà Thành	BIDV Ha Thanh Branch
Hà Nội	01202006	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Thăng Long	BIDV Thang Long Branch
Hà Nội	01202007	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Đông Đô	BIDV Dong Do Branch
Hà Nội	01202008	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Đông Hà Nội	BIDV Dong Ha Noi Branch
Hà Nội	01202009	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Quang Trung	BIDV Quang Trung Branch
Hà Nội	01202010	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Cầu Giấy	BIDV Cau Giay Branch
Hà Nội	01202011	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Hai Bà Trưng	BIDV Hai Ba Trung Branch
Hà Nội	01202012	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Thành Đô	BIDV Thanh Do Branch
Hà Nội	01202013	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Ba Đình	BIDV Ba Dinh Branch
Hà Nội	01202014	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Nam Hà Nội	BIDV Nam Ha Noi Branch
Hà Nội	01202015	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Sở Giao dịch 3	BIDV TRANSACTION OFFICE 3
Hà Nội	01202016	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Tây Hồ	BIDV Tay Ho Branch
Hà Nội	01202017	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Hà Tây	BIDV Ha Tay Branch
Hà Nội	01202018	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Sơn Tây	BIDV Son Tay Branch
Hà Nội	01202019	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Thanh Xuân	BIDV Thanh Xuan Branch
Hà Nội	01202020	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Mỹ Đình	BIDV My Dinh Branch
Hà Nội	01202021	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Hoàn Kiếm	BIDV Hoan Kiem Branch
Hà Nội	01202022	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Chương Dương	BIDV Chuong Duong Branch
Hà Nội	01202023	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Hồng Ha	BIDV Hong Ha Branch
Hà Nội	01202024	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Tràng An	BIDV Trang An Branch
Hà Nội	01202025	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Đống Đa	BIDV Dong Da Branch
Hà Nội	01202026	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Quang Minh	BIDV Quang Minh Branch
Hà Nội	01202027	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Thạch Thất	BIDV Thach That Branch
Hà Nội	01202028	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Từ Liêm	BIDV Tu Liem Branch
Hà Nội	01202029	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Thái Ha	BIDV Thai Ha Branch
Hà Nội	01202030	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Đại la	BIDV Dai la Branch
Hà Nội	01202031	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Hoài Đức	BIDV Hoai Duc Branch
Hà Nội	01202032	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Gia Lâm	BIDV Gia Lam Branch
Hà Nội	01202033	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Hoàng Mai	BIDV Hoang Mai Branch
Hà Nội	01202034	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Ngọc Khánh	BIDV Ngoc Khanh Branch
Hà Nội	01202035	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Bắc Ha	BIDV Bac Ha Branch
Hà Nội	01203001	NH TMCP Ngoại Thương Viet Nam	VIETCOMBANK Head Office
Hà Nội	01203002	NH TMCP Ngoại Thương SGD	VIETCOMBANK Transaction Office
Hà Nội	01203003	NH TMCP Ngoại Thương CN Hà Nội	VIETCOMBANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01203004	NH TMCP Ngoại Thương CN Thăng Long	VIETCOMBANK Thang Long Branch
Hà Nội	01203005	NH TMCP Ngoại Thương CN Ba Đình	VIETCOMBANK Ba Dinh Branch
Hà Nội	01203006	NH TMCP Ngoại Thương CN Thành Công	VIETCOMBANK Thanh Cong Branch
Hà Nội	01203007	NH TMCP Ngoại Thương CN Chương Dương	VIETCOMBANK Chuong Duong Branch
Hà Nội	01203008	NH TMCP Ngoại thương CN Hoàn Kiếm	VIETCOMBANK Hoan Kiem Branch
Hà Nội	01203009	NH TMCP Ngoại thương CN Tây Hà Nội	VIETCOMBANK Tay Ha Noi Branch
Hà Nội	01203010	NH TMCP Ngoại Thương CN Thanh Xuân	VIETCOMBANK Thanh Xuan Branch
Hà Nội	01203011	NH TMCP Ngoại thương CN Tây Hồ	VIETCOMBANK Tay Ho Branch
Hà Nội	01203012	NH TMCP Ngoại thương CN Sóc Sơn	VIETCOMBANK Soc Son Branch
Hà Nội	01203013	NH TMCP Ngoại thương CN Đông Anh	VIETCOMBANK Dong Anh Branch
Hà Nội	01203014	NH TMCP Ngoại thương CN Hà Thành	VIETCOMBANK Ha Thanh Branch
Hà Nội	01203015	NH TMCP Ngoại thương CN Hoàng Mai	VIETCOMBANK Hoang Mai Branch
Hà Nội	01203016	NH TMCP Ngoại thương CN Nam Hà Nội	VIETCOMBANK Nam Ha Noi Branch
Hà Nội	01203500	C.ty Cho thuê Tài chính NHNT Hội sở chính	VCB Leasing Company Head Office
Hà Nội	01204001	NH NONG NGHIEP & PTNT Hội sở chính	AGRIBANK Head Office
Hà Nội	01204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN So giao dich	AGRIBANK Transaction Office
Hà Nội	01204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ha Noi	AGRIBANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thanh Tri Ha Noi	AGRIBANK Thanh Tri Branch
Hà Nội	01204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tu liem Hà Nội	AGRIBANK Tu Liem Branch
Hà Nội	01204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bac Ha Noi	AGRIBANK Bac Ha Noi Branch

Hà Nội	01204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TT Thanh Toan	AGRIBANK Payment Center
Hà Nội	01204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lang Ha Ha Noi	AGRIBANK Lang Ha Branch
Hà Nội	01204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thang Long	AGRIBANK Thang Long Branch
Hà Nội	01204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Soc Son Ha Noi	AGRIBANK Soc Son Branch
Hà Nội	01204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Gia Lam Ha Noi	AGRIBANK Gia Lam Branch
Hà Nội	01204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Dong Anh Hà Nội	AGRIBANK Dong Anh Branch
Hà Nội	01204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cau Giay Ha Noi	AGRIBANK Cau Giay Branch
Hà Nội	01204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam Hà nội	AGRIBANK Nam Ha Noi Branch
Hà Nội	01204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hong Ha	AGRIBANK Hong Ha Branch
Hà Nội	01204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Long bien	AGRIBANK Long bien Branch
Hà Nội	01204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hoang Mai	AGRIBANK Hoang Mai Branch
Hà Nội	01204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Phúc Thọ, HàTây	AGRIBANK District Phuc Tho Ha Tay Branch
Hà Nội	01204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hoan Kiem	AGRIBANK Hoan Kiem Branch
Hà Nội	01204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Mỹ Đình	AGRIBANK My Dinh Branch
Hà Nội	01204025	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tây Hồ	AGRIBANK Tay Ho Branch
Hà Nội	01204026	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hà Nội	AGRIBANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01204027	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Trung Yen	AGRIBANK Trung Yen Branch
Hà Nội	01204028	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hùng Vương	AGRIBANK Hung Vuong Branch
Hà Nội	01204029	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tràng An	AGRIBANK Trang An Branch
Hà Nội	01204031	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tây Đô	AGRIBANK Tay Do Branch
Hà Nội	01204032	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hà Thành	AGRIBANK Ha Thanh Branch
Hà Nội	01204033	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tam trinh	AGRIBANK Tam trinh Branch
Hà Nội	01204034	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đống Đa	AGRIBANK Dong Da Branch
Hà Nội	01204035	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hà Nội	AGRIBANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01204036	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ha Tay	AGRIBANK Ha Tay Branch
Hà Nội	01204037	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Hoài Đức	AGRIBANK District Hoai Duc Branch
Hà Nội	01204038	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hòa Lạc	AGRIBANK Hoa Lac Branch
Hà Nội	01204039	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Thanh Oai Hà Nội	AGRIBANK District Thanh Oai Branch
Hà Nội	01204040	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Mỹ Đức Ha Noi	AGRIBANK District My Duc Ha Noi Branch
Hà Nội	01204041	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Ứng Hòa Ha Noi	AGRIBANK District ung Hoa Ha Noi Branch
Hà Nội	01204042	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Thường Tín	AGRIBANK District Thuong Tin Branch
Hà Nội	01204043	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Quốc Oai Ha Noi	AGRIBANK District Quoc Oai Ha Noi Branch
Hà Nội	01204044	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Ba Vì, Hà Tây	AGRIBANK District Ba Vi Ha Tay Branch
Hà Nội	01204045	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Đan Phượng,Tây Đô	AGRIBANK District Dan Phuong,Tay Do Branch
Hà Nội	01204046	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Phú Xuyên	AGRIBANK District Phu Xuyen Branch
Hà Nội	01204047	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Thạch Thất Hà Nội	AGRIBANK District Thach That Branch
Hà Nội	01204048	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Xuân Mai	AGRIBANK Xuan Mai Branch
Hà Nội	01204049	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hà Tây	AGRIBANK Ha Tay Branch
Hà Nội	01204050	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Chương Mỹ	AGRIBANK District Chuong My Branch
Hà Nội	01204051	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Mê Linh	AGRIBANK Me Linh Branch
Hà Nội	01204500	Cty Cho thuê tài chính NH NONG NGHIEP & PTNT - Cơ sở I	AGRIBANK N0 1 Leasing Comapny - Co so I
Hà Nội	01207001	NH Chính sách xã hội Sở Giao dịch	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Transaction Office
Hà Nội	01207002	NH Chính sách xã hội CN Hà Nội	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Ha Noi Branch
Hà Nội	01207003	NH Chính sách Xã Hội CN Hà Tây	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Ha Tay Branch
Hà Nội	01207004	NH Chính sách Xã hội Hội sở chính	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Head Office
Hà Nội	01208001	NH Phát Triển Việt Nam Hoi so chinh	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Head Office
Hà Nội	01208002	NH Phát Triển Việt Nam So Giao Dich I	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Transaction Office I
Hà Nội	01208004	NH Phát Triển Việt Nam Văn phòng NH PTVN	VIETNAM DEVELOPMENT BANK VDB Office
Hà Nội	01302001	NH TMCP Hàng Hải Trụ sở chính	MARITIME BANK Head Office
Hà Nội	01303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Long Biên	SACOMBANK Long Bien Branch
Hà Nội	01303003	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Thường Tín	SACOMBANK Thuong Tin Branch
Hà Nội	01303004	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Đống Đa	SACOMBANK Dong Da Branch
Hà Nội	01303005	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Ha Noi	SACOMBANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01303006	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Thang Long	SACOMBANK Thang Long Branch
Hà Nội	01303007	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Thanh Trì	SACOMBANK Thanh Tri Branch
Hà Nội	01303008	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Đông Đô	SACOMBANK Dong Do Branch
Hà Nội	01303010	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Giảng Võ	SACOMBANK Giang Vo Branch
Hà Nội	01303011	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Đông Anh	SACOMBANK Dong Anh Branch
Hà Nội	01303012	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Từ Liêm	SACOMBANK Tu Liem Branch
Hà Nội	01304001	NH TNHH MTV số Vikki Hà Nội	Vikki Digital Bank Limited Ha Noi Branch
Hà Nội	01305001	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu Hà Nội	EXIMBANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01305002	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Ba Đình	EXIMBANK Ba Dinh Branch
Hà Nội	01305003	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu Long Bien	EXIMBANK Long Bien Branch
Hà Nội	01305004	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Thủ Đô	EXIMBANK Thu Do Branch
Hà Nội	01305005	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu Cau Giay	EXIMBANK Cau Giay Branch
Hà Nội	01305006	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu Đống Đa	EXIMBANK Dong Da Branch
Hà Nội	01306001	NH TMCP Nam Á CN Hà Nội	NAM A BANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01307001	NH TMCP Á Châu CN Hà Nội	ACB Ha Noi Branch
Hà Nội	01307004	NH TMCP Á Châu CN Thăng Long	ACB Thang Long Branch
Hà Nội	01307500	CTY Cho thuê tài chính NH Á Châu CN Hà Nội	ACB Leasing Company Ha Noi Branch
Hà Nội	01308001	NH TMCP Sài Gòn Công Thương CN Hà Nội	SAIGON BANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01308002	NH TMCP Sài Gòn Công Thương Long Biên	SAIGON BANK Long Bien Branch
Hà Nội	01308003	NH TMCP Sài Gòn Công Thương Cầu Giấy	SAIGON BANK Cau Giay Branch
Hà Nội	01308004	NH TMCP Sài Gòn Công Thương Dong da	SAIGON BANK Dong Da Branch
Hà Nội	01308005	NH TMCP Sài Gòn Công Thương Hoan Kiem	SAIGON BANK Hoan Kiem Branch
Hà Nội	01308006	NH TMCP Sài Gòn Công Thương BA DINH	SAIGON BANK BA DINH Branch
Hà Nội	01309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng Hội sở chính	VP BANK Head Office
Hà Nội	01309003	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Đông Đô	VP BANK Dong Do Branch
Hà Nội	01309004	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Ngô Quyền	VP BANK Ngo Quyen Branch
Hà Nội	01309008	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Kinh Đô	VP BANK Kinh Do Branch
Hà Nội	01309009	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Hà Nội	VP BANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01309010	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Thăng Long	VP BANK Thang Long Branch
Hà Nội	01309012	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng Sở Giao dịch	VP BANK Transaction Office
Hà Nội	01309013	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Trần Hưng Đạo	VP BANK Tran Hung Dao Branch
Hà Nội	01309014	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Thường Tín	VP Bank Thuong Tin Branch
Hà Nội	01310001	NH TMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính	TECHCOMBANK Head Office

Hà Nội	01310005	NH TMCP Kỹ Thương CN Hoàn Kiếm	TECHCOMBANK Hoan Kiem Branch
Hà Nội	01310012	NH TMCP Kỹ thương CN Hà Thành	TECHCOMBANK Ha Thanh Branch
Hà Nội	01311001	NH TMCP Quân Đội Ha noi	MILITARY BANK Head Office
Hà Nội	01311002	NH TMCP Quân Đội CN Điện Biên Phủ	MILITARY BANK Dien Bien Phu Branch
Hà Nội	01311003	NH TMCP Quân Đội Sở giao dịch 1	MILITARY BANK Transaction Office 1
Hà Nội	01311004	NH TMCP Quân đội CN Đống Đa	MILITARY BANK Dong Da Branch
Hà Nội	01311005	NH TMCP Quân Đội CN Thanh Xuân	MILITARY BANK Thanh Xuan Branch
Hà Nội	01311006	NH TMCP Quân Đội CN Thăng Long	MILITARY BANK Thang Long Branch
Hà Nội	01311007	NH TMCP Quân đội CN Hai Bà Trưng	MILITARY BANK Hai Ba Trung Branch
Hà Nội	01311008	NH TMCP Quân Đội CN Long Bien	MILITARY BANK Long Bien Branch
Hà Nội	01311009	NH TMCP Quân Đội CN Hoàng Quốc Việt	MILITARY BANK Hoang Quoc Viet Branch
Hà Nội	01311010	NH TMCP Quân đội CN Trần Duy Hưng	MILITARY BANK Tran Duy Hung Branch
Hà Nội	01311011	NH TMCP Quân đội CN Tây Hồ	MILITARY BANK Tay Ho Branch
Hà Nội	01311012	NH TMCP Quân đội CN Tây Hà Nội	MILITARY BANK Tay Ha Noi Branch
Hà Nội	01311013	NH TMCP Quân Đội CN Hoàn Kiếm	MILITARY BANK Hoan Kiem Branch
Hà Nội	01311014	NH TMCP Quân đội CN Mỹ Đình	MILITARY BANK My Dinh Branch
Hà Nội	01311033	NH TMCP Quân Đội CN Ba Đình	MILITARY BANK Ba Dinh Branch
Hà Nội	01311034	NH TMCP Quân Đội CN Sơn Tây	MILITARY BANK Son Tay Branch
Hà Nội	01311035	NH TMCP Quân đội CN Đông Anh	MILITARY BANK Dong Anh Branch
Hà Nội	01311036	NH TMCP Quân Đội CN Thanh Trì	MILITARY BANK Thanh Tri Branch
Hà Nội	01311037	NH TMCP Quân Đội CN Gia Lâm	MILITARY BANK Gia Lam Branch
Hà Nội	01311038	NH TMCP Quân Đội CN Sở Giao Dịch 3	MILITARY BANK Transaction Office 3
Hà Nội	01311039	NHTMCP Quân Đội CN Hoài Đức	Military Bank Hoai Duc Branch
Hà Nội	01313001	NH TMCP Bắc Á Hà Nội	BAC A BANK Ha noi Branch
Hà Nội	01313002	NH TMCP Bắc Á CN Thái Hà	BAC A BANK Thai Ha Branch
Hà Nội	01313003	NH TMCP Bắc Á CN Hàng Đậu	BAC A BANK Hang Dau Branch
Hà Nội	01313004	NH TMCP Bắc Á CN Hà Thành	BAC A BANK Ha Thanh Branch
Hà Nội	01313005	NH TMCP Bắc Á CN Thăng Long	BAC A BANK Thang Long Branch
Hà Nội	01313006	NH TMCP Bắc Á CN Cầu Giấy	BAC A BANK Cau Giay Branch
Hà Nội	01313007	NHTMCP Bắc Á CN Kim Liên	BAC A BANK Kim Lien Branch
Hà Nội	01313008	NH TMCP Bắc Á CN Gia Lâm	BAC A BANK Gia Lam Branch
Hà Nội	01313009	NH TMCP Bắc Á CN Đông Anh	BAC A BANK Dong Anh Branch
Hà Nội	01313010	NH TMCP Bắc Á CN Thanh Trì	BAC A BANK Thanh Tri Branch
Hà Nội	01313011	NH TMCP Bắc Á CN Hoài Đức	BAC A BANK Hoai Duc Branch
Hà Nội	01313012	NH TMCP Bắc Á CN Sơn Tây	BAC A BANK Son Tay Branch
Hà Nội	01314002	NH TMCP Quốc Tế CN Ha Noi	VIB Ha Noi Branch
Hà Nội	01314003	NH TMCP Quốc Tế CN Cầu Giấy	VIB Cau Giay Branch
Hà Nội	01314004	NH TMCP Quốc Tế CN Đống Đa	VIB Dong Da Branch
Hà Nội	01314005	NH TMCP Quốc Tế CN Ba Đình	VIB Ba Dinh Branch
Hà Nội	01314006	NH TMCP Quốc Tế CN Thanh Xuân	VIB Thanh Xuan Branch
Hà Nội	01314007	NH TMCP Quốc Tế CN Sở Giao dịch	VIB Transaction Office
Hà Nội	01314008	NH TMCP Quốc Tế CN Long Biên	VIB Long Bien Branch
Hà Nội	01314009	NH TMCP Quốc Tế CN Hai Bà Trưng	VIB Hai Ba Trung Branch
Hà Nội	01314010	NH TMCP Quốc Tế CN Hà Đông	VIB Ha Dong Branch
Hà Nội	01314011	NH TMCP Quốc tế CN Lý Thường Kiệt	VIB Ly Thuong Kiet Branch
Hà Nội	01315001	NH TMCP Vung tau Ha Noi	Vung Tau JS Bank Ha Noi Branch
Hà Nội	01317001	NH TMCP Đông Nam Á Hội sở chính	SeA BANK Head Office
Hà Nội	01317002	NH TMCP Đông Nam Á CN Hà Nội	SeA BANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01317003	NH TMCP Đông Nam Á Lang Hạ	SeA BANK Lang Ha Branch
Hà Nội	01317004	NH TMCP Đông Nam Á CN Ba Đình	SeA BANK Ba Dinh Branch
Hà Nội	01317005	NH TMCP Đông Nam Á CN Cầu Giấy	SeA BANK Cau Giay Branch
Hà Nội	01317006	NH TMCP Đông Nam Á CN Đống Đa	SeA BANK Dong Da Branch
Hà Nội	01317007	NH TMCP Đông Nam Á CN Hai Bà Trưng	SeA BANK Hai Ba Trung Branch
Hà Nội	01317008	NH TMCP Đông Nam Á CN Hà Đông	SeA BANK Ha Dong Branch
Hà Nội	01317009	NH TMCP Đông Nam Á Sở Giao dịch	SeA BANK Transaction Office
Hà Nội	01317010	NH TMCP Đông Nam Á CN Long Biên	SeA BANK Long Bien Branch
Hà Nội	01319001	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Hà Nội	Modern Bank of Vietnam -MBV Ha Noi Branch
Hà Nội	01319002	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Thăng Long	Modern Bank of Vietnam -MBV Thang Long Branch
Hà Nội	01319003	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Sở Giao Dịch 1	Modern Bank of Vietnam -MBV Transaction Office 1
Hà Nội	01320001	NHTM TNHH MTV Kỷ Nguyên Thịnh Vượng Hội Sở Chính	GP BANK Head Office
Hà Nội	01320002	NHTM TNHH MTV Kỷ Nguyên Thịnh Vượng CN Hoàn Kiếm	GP BANK Hoan Kiem Branch
Hà Nội	01320004	NHTM TNHH MTV Kỷ Nguyên Thịnh Vượng CN Thăng Long	GP BANK Thang Long Branch
Hà Nội	01320005	NHTM TNHH MTV Kỷ Nguyên Thịnh Vượng SGD Hà Nội	GP BANK SGD Ha Noi Branch
Hà Nội	01321001	NHTMCP Phát triển TP HCM CN Ha noi	HD BANK Ha noi Branch
Hà Nội	01321002	NH TMCP Phát triển TP HCM CN Hoàn Kiếm	HD BANK Hoan Kiem Branch
Hà Nội	01321003	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Ba Đình	HD BANK Ba Dinh Branch
Hà Nội	01321004	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Hùng Vương	HD BANK Hung Vuong Branch
Hà Nội	01321005	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Hồ Gươm	HD BANK Ho Guom Branch
Hà Nội	01323001	NH TMCP An Bình CN Ha noi	AB BANK Ha noi Branch
Hà Nội	01323002	NH TMCP An Bình Hoi so chinh Ha noi	AB BANK Head Office Ha noi
Hà Nội	01327001	NH TMCP Bản Việt CN Hà Nội	VIET CAPITAL BANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01327002	NH TMCP Bản Việt CN Thăng Long	VIET CAPITAL BANK Thang Long Branch
Hà Nội	01333001	NH TMCP Phương Đông CN Ha noi	OCB Ha noi Branch
Hà Nội	01333002	NH TMCP Phương Đông CN Cầu Giấy	OCB Cau Giay Branch
Hà Nội	01334003	NH TMCP Sài Gòn CN Thăng Long	SAIGON COMMERCIAL BANK Thang Long Branch
Hà Nội	01334004	NH TMCP Sài Gòn CN Hà Nội	SAIGON COMMERCIAL BANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01339001	NHTM TNHH MTV Ngoại thương công nghệ số (VCBNeo) CN Hà Nội	Vietcombank Neo Limited Ha Noi Branch
Hà Nội	01341001	NH TMCP Thịnh vượng và Phát triển CN Ha noi	PG BANK Ha noi Branch
Hà Nội	01341002	NH TMCP Thịnh vượng và Phát triển CN Thăng Long	PG BANK Thang Long Branch
Hà Nội	01341003	NH TMCP Thịnh vượng và Phát triển Hội sở chính	PG BANK Head Office
Hà Nội	01348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Ha noi	SHB Ha noi Branch
Hà Nội	01348002	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội Hội sở chính	SHB Head Office
Hà Nội	01348003	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Thăng Long	SHB Thang Long Branch
Hà Nội	01348004	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Tây Nam Hà Nội	SHB Tay Nam Ha Noi Branch
Hà Nội	01348005	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Vạn Phúc	SHB Van Phuc Branch
Hà Nội	01348006	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Trung Hòa Nhân Chính	SHB Trung Hoa Nhan Chinh Branch

Hà Nội	01348007	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Hà Đông	SHB Ha Dong Branch
Hà Nội	01348008	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Hoàn Kiếm	SHB Hoan Kiem Branch
Hà Nội	01348009	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Ba Đình	SHB Ba Dinh Branch
Hà Nội	01348010	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Hàng Trống	SHB Hang Trong Branch
Hà Nội	01348011	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Tây Hà Nội	SHB Tay Ha Noi Branch
Hà Nội	01348012	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Hàm Long	SHB Ham Long Branch
Hà Nội	01348013	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Hàn Thuyên	SHB Han Thuyen Branch
Hà Nội	01352001	NH TMCP Quốc Dân CN Hà Nội	NATIONAL CITIZEN BANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01352002	NH TMCP Quốc Dân Hội sở chính	NATIONAL CITIZEN BANK Head Office
Hà Nội	01353001	NH TMCP Kiên Long CN Hà Nội	KIEN LONG BANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01355001	NH TMCP Việt Á CN Ha Noi	VIET A BANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01355002	NH TMCP Việt Á Hội sở chính	VIET A BANK Head Office
Hà Nội	01355003	NH TMCP Viet A CN Thang Long	Viet A Bank Thang Long Branch
Hà Nội	01355004	Ngan hang TMCP Viet A CN Ha Dong	Viet A Bank Ha Dong Branch
Hà Nội	01355005	NHTMCP Việt Á CN Hoàng Mai	Viet A Bank Hoang Mai Branch
Hà Nội	01356001	NH TMCP Việt Nam Thương tín SGD Hà Nội	VIETBANK Ha Noi Transaction Office
Hà Nội	01357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Ha Noi	LP BANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Đông Đô	LP BANK Dong Do Branch
Hà Nội	01357003	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Thăng Long	LP BANK Thang Long Branch
Hà Nội	01357004	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Tiết kiệm Bưu điện	LP BANK Tiet kiem Buu Dien Branch
Hà Nội	01357006	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Xuân Mai	LP BANK Xuan Mai Branch
Hà Nội	01357007	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Ba Vì	LP BANK Ba Vi Branch
Hà Nội	01357008	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Gia Lâm	LP BANK Gia Lam Branch
Hà Nội	01357009	NHTMCP Bưu điện Liên Việt CN Thường Tín	LP Bank Thuong Tin Branch
Hà Nội	01357010	NHTMCP Bưu điện Liên Việt CN Đông Anh	LP Bank Dong Anh Branch
Hà Nội	01357011	NHTMCP Bưu điện Liên Việt CN Sơn Tây	LP Bank SonTay Branch
Hà Nội	01358001	NH TMCP Tien Phong hoi so chinh	TP Bank Head Office
Hà Nội	01358002	NH TMCP Tiên Phong CN Hà Nội	TP Bank Ha Noi Branch
Hà Nội	01358003	NH TMCP Tiên Phong CN Hoàn Kiếm	TP Bank Hoan Kiem Branch
Hà Nội	01358004	NH TMCP Tiên Phong CN Thăng Long	TP Bank Thang Long Branch
Hà Nội	01358005	NH TMCP Tiên Phong CN Thành Đô	TP Bank Thanh Do Branch
Hà Nội	01358006	NH TMCP Tiên Phong CN Tây Hà Nội	TP Bank Tay Ha Noi Branch
Hà Nội	01358008	NH TMCP Tiên Phong CN Thanh Xuân	TP Bank Thanh Xuan Branch
Hà Nội	01359001	NH TMCP Bảo Việt Hội sở chính	BAO VIET Bank Head Office
Hà Nội	01359002	NH TMCP Bảo Việt Sở Giao dịch	BAO VIET Bank Transaction Office
Hà Nội	01359003	NH TMCP Bảo Việt CN Hà Nội	BAO VIET Bank Ha Noi Branch
Hà Nội	01359004	NH TMCP Bảo Việt CN Cầu Giấy	BAO VIET Bank Cau Giay Branch
Hà Nội	01360001	NH TMCP Đại Chúng CN Hà Nội	PVcomBank Ha Noi Branch
Hà Nội	01360002	NH TMCP Đại chúng Việt Nam Hội sở chính	PVcomBank Head Office
Hà Nội	01360003	NH TMCP Đại Chúng CN Thăng Long	PVcomBank Thang Long Branch
Hà Nội	01360004	NH TMCP Đại Chúng CN Hai Bà Trưng	PVcomBank Hai Ba Trung Branch
Hà Nội	01360005	NH TMCP Đại Chúng CN Đông Đô	PVcomBank Dong Do Branch
Hà Nội	01360006	NH TMCP Đại Chúng CN Đống Đa	PVcomBank Dong Da Branch
Hà Nội	01401001	NAPAS Ha Noi	NAPAS Ha Noi Branch
Hà Nội	01501001	NH TNHH MTV Public Việt Nam Hội sở chính	Public Bank Viet Nam Head Office
Hà Nội	01501002	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Hà Nội	Public Bank Viet Nam Ha Noi Branch
Hà Nội	01501003	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Thanh Xuân	Public Bank Viet Nam Thanh Xuan Branch
Hà Nội	01501004	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Cầu Giấy	Public Bank Viet Nam Cau Giay Branch
Hà Nội	01502001	NH INDOVINA CN Ha Noi	Indovina Bank Ha Noi Branch
Hà Nội	01502002	NH INDOVINA CN Dong Da	Indovina Bank Dong Da Branch
Hà Nội	01502003	NH INDOVINA CN Thiên Long	INDOVINA Bank Thien Long Branch
Hà Nội	01502004	NH INDOVINA CN Mỹ Đình	Indovina bank My Dinh Branch
Hà Nội	01602002	NH TNHH MTV ANZ Việt Nam Hội sở	ANZ Viet Nam Head Office
Hà Nội	01603001	NH TNHH MTV Hong Leong Việt Nam CN Hà Nội	Hong Leong Viet Nam Bank Ha Noi Branch
Hà Nội	01604001	NH TNHH STANDARD CHARTERED VN Sở Giao Dịch Hà Nội	STANDARD CHARTERED VN Ha Noi Transaction Office
Hà Nội	01604002	NH TNHH STANDARD CHARTERED VN Hội sở chính	Standard Chartered VN Head Office
Hà Nội	01604003	NH TNHH STANDARD CHARTERED VN CN Le Dai Hanh	Standard Chartered VN Le Dai Hanh Branch
Hà Nội	01605001	NH CITI BANK Ha Noi	CITI BANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01608001	NH First Commercial Bank CN Hà Nội	First Commercial Bank Ha Noi Branch
Hà Nội	01609001	NH MAY BANK CN Ha Noi	MAY BANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01667001	NH BANGKOK BANK Ha Noi	BANGKOK BANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01613001	NH MIZUHO BANK Ha Noi	MIZUHO BANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01616001	NH TNHHMTV Shinhan Việt Nam CN Trần Duy Hưng	Shinhan Viet Nam Tran Duy Hung Branch
Hà Nội	01616002	NH TNHH MTV Shinhan Việt Nam CN Hà Nội	Shinhan Viet Nam Ha Noi Branch
Hà Nội	01616003	NH TNHH MTV Shinhan Việt Nam CN Hoàn Kiếm	Shinhan Viet Nam Hoan Kiem Branch
Hà Nội	01616006	NH TNHH MTV Shinhan Việt Nam CN Lê Thái Tổ	Shinhan Viet Nam Le Thai To Branch
Hà Nội	01616009	NH TNHH MTV Shinhan Việt Nam CN Phạm Hùng	Shinhan Bank Viet Nam Pham Hung Branch
Hà Nội	01617001	NH TNHH MTV HSBC Việt Nam CN Ha Noi	HSBC Viet Nam Ha Noi Branch
Hà Nội	01626001	NH KEB HANA CN Hà Nội	KEB HANA Ha Noi Branch
Hà Nội	01636001	NH SMB Corporation Hà Nội	SMB Corporation Ha Noi Branch
Hà Nội	01638001	NH Đầu Tư và Phát triển Campuchia CN Hà Nội	BIDC BANK Ha Noi Branch
Hà Nội	01642001	NH Taipei Fubon CN Hà Nội	Taipei Fubon Ha Noi Branch
Hà Nội	01649001	NH ICB of China CN Hà Nội	ICB of China Ha Noi Branch
Hà Nội	01652001	NH Công nghiệp Hàn Quốc CN Hà Nội	IBK Ha Noi Branch
Hà Nội	01653001	NH MUFG Bank Ltd CN Ha Noi	MUFG Bank Ltd Ha Noi Branch
Hà Nội	01657001	NH BNP Paribas CN Hà Nội	BNP Paribas Ha Noi Branch
Hà Nội	01661001	NH TNHH MTV CIMB Việt Nam	CIMB Viet Nam Branch
Hà Nội	01662001	NH Nong Hyup CN Hà Nội	Nong Hyup Ha Noi Branch
Hà Nội	01663001	NH TNHH MTV Woori Việt Nam	Woori BANK Viet Nam
Hà Nội	01664001	NH Agricultural Bank of China Limited CN Hà Nội	Agricultural Bank of China Limited Ha Noi Branch
Hà Nội	01666001	NH Kookmin CN Hà Nội	Kookmin Ha Noi Branch
Hà Nội	01701001	Kho Bạc Nhà nước Trung ương	State Treasury Central
Hà Nội	01701002	Kho bạc Nhà nước Khu vực I	State Treasury Region I
Hà Nội	01701035	Cục Kế toán Nhà nước KBNN	Accounting Department - State Treasury
Hà Nội	01701004	Ban Giao dịch	State Treasury Transaction Office
Hà Nội	01901001	NH Hợp tác xã Việt Nam Hội sở chính	Co-op Bank Head Office

Hà Nội	01901002	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Hà Tây	Co-op Bank Ha Tay Branch
Hà Nội	01901003	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Sở Giao dịch	Co-op Bank Transaction Office
Hà Nội	01901004	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Hai Bà Trưng	Co-op Bank Hai Ba Trung Branch
Tuyên Quang	08201002	NH TMCP Công thương CN Hà Giang	VIETINBANK Ha Giang Branch
Tuyên Quang	08202002	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Hà Giang	BIDV Ha Giang Branch
Tuyên Quang	08204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh Hà Giang	AGRIBANK Ha Giang Province Branch
Tuyên Quang	08204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đồng Văn, Hà Giang	AGRIBANK Dong Van Branch
Tuyên Quang	08204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Mèo Vạc, Hà Giang	AGRIBANK Meo Vac Branch
Tuyên Quang	08204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Yên Minh, Hà Giang	AGRIBANK Yen Minh Branch
Tuyên Quang	08204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Quản Bạ, Hà Giang	AGRIBANK District Ba Branch
Tuyên Quang	08204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Mê, Hà Giang	AGRIBANK Bac Me Branch
Tuyên Quang	08204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hoàng Su Phì, Hà Giang	AGRIBANK Hoang Su Phi Branch
Tuyên Quang	08204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Quang, Hà Giang	AGRIBANK Bac Quang Branch
Tuyên Quang	08204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thanh Thuỷ, Hà Giang	AGRIBANK Thanh Thuy Branch
Tuyên Quang	08204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Xín Mần, Hà Giang	AGRIBANK Xin Man Branch
Tuyên Quang	08204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Quang Bình, Hà Giang	AGRIBANK Quang Binh Branch
Tuyên Quang	08204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Vị Xuyên, Hà Giang	AGRIBANK Vi Xuyen Branch
Tuyên Quang	02207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Hà Giang	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Ha Giang Province Branch
Tuyên Quang	08208002	NH Phát Triển Việt Nam CN Hà Giang	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Ha Giang Branch
Tuyên Quang	08321002	NH TMCP Phat trien TP Ho Chi Minh - CN Ha Giang	HD BANK Ha Giang Branch
Tuyên Quang	08357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Hà Giang	LP BANK Ha Giang Branch
Cao Bằng	04201001	NH TMCP Công Thương CN Cao Bằng	VIETINBANK Cao Bang Branch
Cao Bằng	04202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Cao bằng	BIDV Cao bang Branch
Cao Bằng	04204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh Cao bằng	AGRIBANK Cao bang Province Branch
Cao Bằng	04204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Hạ Lang	AGRIBANK District Ha Lang Branch
Cao Bằng	04204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Nguyên Bình	AGRIBANK Nguyen Binh Branch
Cao Bằng	04204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Hoà An	AGRIBANK District Hoa An Branch
Cao Bằng	04204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Hà Quảng	AGRIBANK District Ha Quang Branch
Cao Bằng	04204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Trùng Khánh	AGRIBANK District Trung Khanh Branch
Cao Bằng	04204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Thông Nông	AGRIBANK District Thong Nong Branch
Cao Bằng	04204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Thạch An	AGRIBANK District Thach An Branch
Cao Bằng	04204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Quảng Uyên	AGRIBANK District Quang Uyen Branch
Cao Bằng	04204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Trà Lĩnh	AGRIBANK District Tra Linh Branch
Cao Bằng	04204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Phục Hoà	AGRIBANK District Phuc Hoa Branch
Cao Bằng	04204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Bảo Lâm	AGRIBANK District Bao Lam Branch
Cao Bằng	04204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Cao Bằng	AGRIBANK Cao Bang CITY Branch
Cao Bằng	04204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Bảo Lạc	AGRIBANK District Bao Lac Branch
Cao Bằng	04207001	NH Chính sách Xã hội CN Cao Bằng	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Cao Bang Branch
Cao Bằng	04208001	NH Phát Triển Việt Nam CN Cao Bằng	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Cao Bang Branch
Cao Bằng	04311001	NH TMCP Quân Đội CN Cao Bằng	MILITARY BANK Cao Bang Branch
Cao Bằng	04357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Cao Bằng	LP Bank Cao Bang Branch
Thái Nguyên	19201004	NH TMCP Công thương CN Bắc Kạn	VIETINBANK Bac Kan Branch
Thái Nguyên	19204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh Bắc cạn	AGRIBANK Bac Can Province Branch
Thái Nguyên	19204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bạch Thông, Bắc Kạn	AGRIBANK Bach Thong Branch
Thái Nguyên	19204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ba Bể, Bắc Kạn	AGRIBANK Ba Be Branch
Thái Nguyên	19204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ngân Sơn, Bắc Kạn	AGRIBANK Ngan Son Branch
Thái Nguyên	19204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Pắc Nặm, Bắc Kạn	AGRIBANK Pac Nam Branch
Thái Nguyên	19204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Na Rì, Bắc Kạn	AGRIBANK Na Ri Branch
Thái Nguyên	19204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Chợ Mới, Bắc Kạn	AGRIBANK Cho Moi Branch
Thái Nguyên	19204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Chợ Đồn, Bắc Kạn	AGRIBANK Cho Don Branch
Thái Nguyên	06207001	NH Chính sách Xã hội CN tỉnh Bắc Kạn	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Bac Kan Province Branch
Thái Nguyên	19208002	NH Phát Triển Việt Nam Khu vực Bắc Kạn-Thái Nguyên PGD Bắc Kạn	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Bac Kan-Thai Nguyen District PGD Bac Kan
Thái Nguyên	19321002	NH TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh - CN Bắc Kạn	HD BANK Bac Kan Branch
Thái Nguyên	19357002	NH TMCP Bưu điện Liên Việt CN Bắc Kạn	LP Bank Bac Kan Branch
Tuyên Quang	08201001	NH TMCP Công thương CN Tuyên Quang	VIETINBANK Tuyen Quang Branch
Tuyên Quang	08202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Tuyên Quang	BIDV Tuyen Quang Branch
Tuyên Quang	08203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Tuyên Quang	VIETCOMBANK Tuyen Quang Branch
Tuyên Quang	08204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh Tuyên Quang	AGRIBANK Tuyen Quang Province Branch
Tuyên Quang	08204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Yên Sơn	AGRIBANK District Yen Son Branch
Tuyên Quang	08204003	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Sơn Dương Tuyên Quang	AGRIBANK District Son Duong Tuyen Quang Branch
Tuyên Quang	08204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Hàm Yên	AGRIBANK District Ham Yen Branch
Tuyên Quang	08204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Chiêm Hoá	AGRIBANK District Chiem Hoa Branch
Tuyên Quang	08204006	NH NONG NGHIEP & PTNT TP Tuyên Quang	AGRIBANK TP Tuyen Quang Branch
Tuyên Quang	08204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Na Hang	AGRIBANK District Na Hang Branch
Tuyên Quang	08204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Lâm Bình	AGRIBANK District Lam Binh Branch
Tuyên Quang	08207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Tuyên Quang	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Tuyen Quang Province Branch
Tuyên Quang	08208001	NH Phát Triển Việt Nam CN Tuyên Quang	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Tuyen Quang Branch
Tuyên Quang	08311001	NH TMCP Quân Đội CN Tuyên Quang	MILITARY BANK Tuyen Quang Branch
Tuyên Quang	08348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Tuyên Quang	SHB Tuyen Quang Branch
Tuyên Quang	08357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Tuyên Quang	LP BANK Tuyen Quang Branch
Lào Cai	15201002	NH TMCP Công Thương CN Lào Cai	VIETINBANK Lao Cai Branch
Lào Cai	15202002	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN tỉnh Lào cai	BIDV Province Lao cai Branch
Lào Cai	15203002	NH TMCP Ngoại thương CN Lào Cai	VIETCOMBANK Lao Cai Branch
Lào Cai	15204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh Lào Cai	AGRIBANK Lao Cai Province Branch
Lào Cai	15204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Bắc Hà	AGRIBANK District Bac Ha Branch
Lào Cai	15204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Kim Tân Lào Cai	AGRIBANK Kim Tan Lao Cai Branch
Lào Cai	15204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Mường Khương Lào Cai	AGRIBANK District Muong Khuong Lao Cai Branch
Lào Cai	15204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cam Đường	AGRIBANK Cam Duong Branch
Lào Cai	15204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Văn Bàn	AGRIBANK District Van Ban Branch
Lào Cai	15204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Bảo Yên	AGRIBANK District Bao Yen Branch
Lào Cai	15204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Bảo Thắng	AGRIBANK District Bao Thang Branch
Lào Cai	15204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lào Cai	AGRIBANK Lao Cai Branch
Lào Cai	15204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Bát Xát	AGRIBANK District Bat Xat Branch
Lào Cai	15204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Sa Pa	AGRIBANK District Sa Pa Branch
Lào Cai	15204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Cốc Lếu	AGRIBANK District Coc Leu Branch
Lào Cai	15204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Kim Thành	AGRIBANK Kim Thanh Branch

Lào Cai	10207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Lào Cai	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Lao Cai Province Branch
Lào Cai	15208002	NH Phát Triển Việt Nam CN Lào Cai	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Lao Cai Branch
Lào Cai	15303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Lào Cai	SACOMBANK Lao Cai Branch
Lào Cai	15308001	NH TMCP Sài Gòn Công thương CN Lào Cai	SAIGON BANK Lao Cai Branch
Lào Cai	15309002	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vương CN Lào Cai	VP BANK Lao Cai Branch
Lào Cai	15311002	NH TMCP Quân đội CN Lào Cai	MILITARY BANK Lao Cai Branch
Lào Cai	15313002	NH TMCP Bắc Á CN Lào Cai	BAC A BANK Lao Cai Branch
Lào Cai	15321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Lào Cai	HD BANK Lao Cai Branch
Lào Cai	15348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Lào Cai	SHB Lao Cai Branch
Lào Cai	15357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Lào Cai	LP BANK Lao Cai Branch
Lào Cai	15358001	NH TMCP Tiên Phong CN Lào Cai	TP Bank Lao Cai Branch
Lào Cai	15359001	NH TMCP Bảo Việt CN Lào Cai	BAO VIET BANK Lao Cai Branch
Điện Biên	11201001	NH TMCP Công Thương CN Điện Biên	VIETINBANK Dien Bien Branch
Điện Biên	11202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Điện Biên	BIDV Dien Bien Branch
Điện Biên	11204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Điện Biên	AGRIBANK Dien Bien Province Branch
Điện Biên	11204002	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Điện Biên	AGRIBANK District Dien Bien Branch
Điện Biên	11204003	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Tủa Chùa Điện Biên	AGRIBANK District Tua Chua Dien Bien Branch
Điện Biên	11204004	NH NONG NGHIEP & PTNT TP Điện Biên Phủ	AGRIBANK TP Dien Bien Phu Branch
Điện Biên	11204005	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Tuần Giáo	AGRIBANK District Tuan Giao Branch
Điện Biên	11204006	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Mường Chà	AGRIBANK District Muong Cha Branch
Điện Biên	11204007	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Điện Biên Đông	AGRIBANK District Dien Bien Dong Branch
Điện Biên	11204008	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Mường Ẳng	AGRIBANK District Muong Ang Branch
Điện Biên	11204009	NH NONG NGHIEP & PTNT Thị Xã Mường Lay	AGRIBANK Muong Lay Town Branch
Điện Biên	11204010	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Mường Nhé	AGRIBANK District Muong Nhe Branch
Điện Biên	11207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh điện Biên	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Dien Bien Province Branch
Điện Biên	11208001	NH Phát Triển Việt Nam CN Điện Biên	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Dien Bien Branch
Điện Biên	11311001	NH TMCP Quân đội - CN Điện Biên	MB Bank Dien Bien Branch
Điện Biên	11313001	NH TMCP Bắc Á CN Điện Biên	BAC A Bank Dien Bien Branch
Điện Biên	11323002	NH TMCP An Bình CN Điện Biên	AB BANK Dien Bien Branch
Điện Biên	11357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Điện Biên	LP BANK Dien Bien Branch
Điện Biên	11701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực IX	State Treasury Region IX
Lai Châu	12201001	NH TMCP Công thương CN Lai Châu	VIETINBANK Lai Chau Branch
Lai Châu	12202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Lai Châu	BIDV Lai Chau Branch
Lai Châu	12204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Lai Châu	AGRIBANK Lai Chau Province Branch
Lai Châu	12204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Lai Châu	AGRIBANK Lai Chau CITY Branch
Lai Châu	12204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tam Đường	AGRIBANK Tam Duong Branch
Lai Châu	12204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phong Thổ	AGRIBANK Phong Tho Branch
Lai Châu	12204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Sìn Hồ	AGRIBANK Sin Ho Branch
Lai Châu	12204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Mường Tè	AGRIBANK Muong Te Branch
Lai Châu	12204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Than Uyên	AGRIBANK Than Uyen Branch
Lai Châu	12204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tân Uyên	AGRIBANK Tan Uyen Branch
Lai Châu	12204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Nậm Nhùn Lai Châu	AGRIBANK District Nam Nhun Lai Chau Branch
Lai Châu	12207001	NH Chính sách Xã hội CN Lai Châu	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Lai Chau Branch
Lai Châu	12208001	NH Phát Triển Việt Nam CN Lai Châu	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Lai Chau Branch
Lai Châu	12357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Lai Châu	LP BANK Lai Chau Branch
Sơn La	14101001	NH Nhà Nước khu vực 3	STATE BANK Region 3
Sơn La	14201001	NH TMCP Công Thương CN Sơn La	VIETINBANK Son La Branch
Sơn La	14202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Sơn La	BIDV Son La Branch
Sơn La	14204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Sơn La	AGRIBANK Son La Province Branch
Sơn La	14204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyen Mường La	AGRIBANK District Muong La Branch
Sơn La	14204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Thuận Châu	AGRIBANK District Thuan Chau Branch
Sơn La	14204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Quỳnh Nhai	AGRIBANK District Quynh Nhai Branch
Sơn La	14204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Sông Mã	AGRIBANK District Song Ma Branch
Sơn La	14204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Phù Yên	AGRIBANK District Phu Yen Branch
Sơn La	14204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Bắc Yên	AGRIBANK District Bac Yen Branch
Sơn La	14204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Sơn La	AGRIBANK Son La CITY Branch
Sơn La	14204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Mộc Châu	AGRIBANK District Moc Chau Branch
Sơn La	14204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Yên Châu	AGRIBANK District Yen Chau Branch
Sơn La	14204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Mai Sơn	AGRIBANK District Mai Son Branch
Sơn La	14207001	NH Chính sách Xã hội CN tỉnh Sơn La	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Son La Province Branch
Sơn La	14208001	NH Phát Triển Việt Nam CN Sơn La	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Son La Branch
Sơn La	14311001	NH TMCP Quân đội CN Sơn La	MILITARY BANK Son La Branch
Sơn La	14313001	NH TMCP Bắc Á CN Sơn La	BAC A Bank Son La Branch
Sơn La	14323001	NH TMCP An Bình CN Sơn La	AB BANK Son La Branch
Sơn La	14348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Sơn La	SHB Son La Branch
Sơn La	14357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Sơn La	LP BANK Son La Branch
Lào Cai	15201001	NH TMCP Công Thương CN Yên Bái	VIETINBANK Yen Bai Branch
Lào Cai	15202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Yên Bái	BIDV Yen Bai Branch
Lào Cai	15204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Yên bái	AGRIBANK Yen Bai Province Branch
Lào Cai	15204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Yên Bái	AGRIBANK Yen Bai City Branch
Lào Cai	15204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Yên Bái II	AGRIBANK Yen Bai II City Branch
Lào Cai	15204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Văn Chấn	AGRIBANK Van Chan Branch
Lào Cai	15204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Yên Bình	AGRIBANK Yen Binh Branch
Lào Cai	15204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lục Yên	AGRIBANK Luc Yen Branch
Lào Cai	15204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Trạm Tấu	AGRIBANK Tram Tau Branch
Lào Cai	15204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Trấn Yên	AGRIBANK Tran Yen Branch
Lào Cai	15204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Văn Yên	AGRIBANK Van Yen Branch
Lào Cai	15204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Mù Cang Chải	AGRIBANK Mu Cang Chai Branch
Lào Cai	15204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TX Nghĩa Lộ	AGRIBANK Nghia Lo Town Branch
Lào Cai	15207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Yên Bái	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Yen Bai Province Branch
Lào Cai	15208001	NH Phát triển Việt Nam CN Yên Bái	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Yen Bai Branch
Lào Cai	15311001	NH TMCP Quân Đội CN Yên Bái	MILITARY BANK Yen Bai Branch
Lào Cai	15313001	NH TMCP Bắc Á CN Yên Bái	BAC A Bank Yen Bai Branch
Lào Cai	15321001	NH TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh - CN Yên Bái	HD Bank - Yen Bai Branch
Lào Cai	15357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Yên Bái	LP BANK Yen Bai Branch
Lào Cai	15901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Yên Bái	CO-OP BANK Yen Bai Branch

Lào Cai	15902001	Quỹ TDCS Phường Hồng Hà	Hong Ha Ward People Credit Fund
Lào Cai	15902011	Quỹ TDCS Xã Hưng Khánh	Hung Khanh Commune People Credit Fund
Lào Cai	15902012	Quỹ TDCS Phường Nguyễn Phúc	Nguyen Phuc Ward People Credit Fund
Lào Cai	15902014	Quỹ TDCS Phường Yên Thịnh	Yen Thinh Ward People Credit Fund
Lào Cai	15902015	Quỹ TDCS Phường Nguyễn Thái	Nguyen Thai Ward People Credit Fund
Phú Thọ	25201008	NH TMCP Công Thương CN Hòa Bình	VIETINBANK Hoa Binh Branch
Phú Thọ	25202003	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Hoà Bình	BIDV Hoa Binh Branch
Phú Thọ	25204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh Hoà Bình	AGRIBANK Hoa Binh Province Branch
Phú Thọ	25204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Đà Bắc	AGRIBANK District Da Bac Branch
Phú Thọ	25204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Mai Châu	AGRIBANK District Mai Chau Branch
Phú Thọ	25204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phương Lâm	AGRIBANK Phuong Lam Branch
Phú Thọ	25204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Cao Phong	AGRIBANK District Cao Phong Branch
Phú Thọ	25204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Kỳ Sơn	AGRIBANK District Ky Son Branch
Phú Thọ	25204025	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Lương Sơn	AGRIBANK District Luong Son Branch
Phú Thọ	25204026	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Tân Lạc	AGRIBANK District Tan Lac Branch
Phú Thọ	25204027	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Lạc Sơn	AGRIBANK District Lac Son Branch
Phú Thọ	25204028	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Yên Thuỷ	AGRIBANK District Yen Thuy Branch
Phú Thọ	25204029	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Lạc Thuỷ	AGRIBANK District Lac Thuy Branch
Phú Thọ	25204030	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Kim Bôi	AGRIBANK District Kim Boi Branch
Phú Thọ	25204031	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Sông Đà	AGRIBANK Song Da Branch
Phú Thọ	17207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Hòa Bình	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Hoa Binh Province Branch
Phú Thọ	25208003	NH Phát Triển Việt Nam Sở giao dịch I PGD Hòa Bình	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Transaction Office I PGD Hoa Binh
Phú Thọ	25309002	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Hòa Bình	VP BANK Hoa Binh Branch
Phú Thọ	25311006	NH TMCP Quân đội CN Hòa Bình	MILITARY BANK Hoa Binh Branch
Phú Thọ	25313003	NH TMCP Bắc Á CN Hòa Bình	Bac A BANK Hoa Binh Province Branch
Phú Thọ	25321002	NH TMCP Phát triển TP HCM - CN Hòa Bình	HD BANK Hoa Binh Province Branch
Phú Thọ	25357003	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Hòa Bình	LP Bank Hoa Binh Branch
Phú Thọ	25902070	Quỹ TDCS Phương Lâm - Đồng	Phuong Lam Dong People Credit Fund
Phú Thọ	25902071	Quỹ TDCS Xã Hòa Sơn	Hoa Son Commune People Credit Fund
Phú Thọ	25902072	Quỹ TDCS Xã Cao Phong	Cao Phong Commune People Credit Fund
Phú Thọ	25902075	Quỹ TDCS Phường Châm Mát	Cham Mat Ward People Credit Fund
Thái Nguyên	19101005	NH Nhà Nước khu vực 5	STATE BANK Region 5
Thái Nguyên	19201001	NH TMCP Công Thương CN Thái Nguyên	VIETINBANK Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19201002	NH TMCP Công Thương CN Lưu Xá	VIETINBANK Luu Xa Branch
Thái Nguyên	19201003	NH TMCP Công Thương CN Sông Công	VIETINBANK Song Cong Branch
Thái Nguyên	19202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Thái Nguyên	BIDV Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19202002	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Nam Thái Nguyên	BIDV Nam Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Thái Nguyên	VIETCOMBANK Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh Thái Nguyên	AGRIBANK Thai Nguyen Province Branch
Thái Nguyên	19204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thị Xã Phổ Yên	AGRIBANK Pho Yen Town Branch
Thái Nguyên	19204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Định Hóa	AGRIBANK District Dinh Hoa Branch
Thái Nguyên	19204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Võ Nhai	AGRIBANK District Vo Nhai Branch
Thái Nguyên	19204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Sông Công	AGRIBANK TP Song Cong Branch
Thái Nguyên	19204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Đồng Hỷ	AGRIBANK District Dong Hy Branch
Thái Nguyên	19204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Phú Bình	AGRIBANK District Phu Binh Branch
Thái Nguyên	19204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Sông Cầu	AGRIBANK Song Cau Branch
Thái Nguyên	19204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Phú Lương	AGRIBANK District Phu Luong Branch
Thái Nguyên	19204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Đại Từ	AGRIBANK District Dai Tu Branch
Thái Nguyên	19204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Thái Nguyên	AGRIBANK Thai Nguyen City Branch
Thái Nguyên	19207001	NH Chính sách Xã hội CN Thái Nguyên	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19208001	NH Phát Triển Việt Nam Khu vực Bắc Kạn Thái Nguyên	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Bac Kan Thai Nguyen District
Thái Nguyên	19303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Thái Nguyên	SACOMBANK Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19304001	NH TNHH MTV số Vikki PGD Thái Nguyên	Vikki Digital Bank Limited Thai Nguyen Transaction Office
Thái Nguyên	19307001	NH TMCP Á Châu CN Thái Nguyên	ACB Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Thái Nguyên	VP BANK Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19311001	NH TMCP Quân đội CN Thái Nguyên	MILITARY BANK Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19313001	NH TMCP Bắc Á CN Thái Nguyên	BAC A BANK Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19314001	NH TMCP Quốc Tế CN Thái Nguyên	VIB Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Thái Nguyên	SeA BANK Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19321001	NH TMCP Phát triển TP HCM CN Thái Nguyên	HD BANK Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19323001	NH TMCP An Bình PGD Thái Nguyên	AB BANK PGD Thai Nguyen
Thái Nguyên	19333001	NH TMCP Phương Đông CN Thái Nguyên	OCB Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Thái Nguyên	SHB Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19352001	NHTMCP Quốc Dân CN Thái Nguyên	NATIONAL CITIZEN BANK Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Thái Nguyên	LP BANK Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19358001	NH TMCP Tiên Phong CN Thái Nguyên	TP BANK Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19359001	NH TMCP Bảo Việt CN Thái Nguyên	BAO VIET Bank Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19616001	NH TNHH MTV Shinhan Việt Nam CN Thái Nguyên	Shinhan Viet Nam Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19663001	NH TNHH MTV Woori Việt Nam CN Thái Nguyên	Woori BANK Viet Nam Thai Nguyen Branch
Thái Nguyên	19701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực VII	State Treasury Region VII
Lạng Sơn	20201001	NH TMCP Công Thương CN Lạng Sơn	VIETINBANK Lang Son Branch
Lạng Sơn	20202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Lạng Sơn	BIDV Lang Son Branch
Lạng Sơn	20203001	NH TMCP Ngoại thương CN Lạng Sơn	VIETCOMBANK Lang Son Branch
Lạng Sơn	20204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh Lạng Sơn	AGRIBANK Lang Son Province Branch
Lạng Sơn	20204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Văn Lãng	AGRIBANK Van Lang Branch
Lạng Sơn	20204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TrángĐịnh	AGRIBANK Trang Dinh Branch
Lạng Sơn	20204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hữu Lũng	AGRIBANK Huu Lung Branch
Lạng Sơn	20204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đồng Đăng	AGRIBANK Dong Dang Branch
Lạng Sơn	20204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Lạng Sơn	AGRIBANK Lang Son City Branch
Lạng Sơn	20204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lộc Bình	AGRIBANK Loc Binh Branch
Lạng Sơn	20204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Sơn	AGRIBANK Bac Son Branch
Lạng Sơn	20204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cao Lộc	AGRIBANK Cao Loc Branch
Lạng Sơn	20204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Chi Lăng	AGRIBANK Chi Lang Branch
Lạng Sơn	20204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Văn Quan	AGRIBANK Van Quan Branch
Lạng Sơn	20204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bình Gia	AGRIBANK Binh Gia Branch
Lạng Sơn	20204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đình Lập	AGRIBANK Dinh Lap Branch

Lạng Sơn	20207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Lạng Sơn	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Lang Son Province Branch
Lạng Sơn	20208001	NH Phát Triển Việt Nam CN Lạng Sơn	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Lang Son Branch
Lạng Sơn	20303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Lạng Sơn	SACOMBANK Lang Son Branch
Lạng Sơn	20309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Lạng Sơn	VP BANK Lang Son Branch
Lạng Sơn	20311001	NH TMCP Quân Đội CN Lạng Sơn	MILITARY BANK Lang Son Branch
Lạng Sơn	20313001	Ngân hàng TMCP Bắc Á CN Lạng Sơn	Bac A Bank Lang Son Branch
Lạng Sơn	20321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Lạng Sơn	HD BANK Lang Son Branch
Lạng Sơn	20323002	NH TMCP An Bình CN Lạng Sơn	AB BANK Lang Son Branch
Lạng Sơn	20333001	NH TMCP Phương Đông CN Lạng Sơn	OCB Lang Son Branch
Lạng Sơn	20348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Lạng Sơn	SHB Lang Son Branch
Lạng Sơn	20357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Lạng Sơn	LP BANK Lang Son Branch
Quảng Ninh	22201001	NH TMCP Công Thương CN Quảng Ninh	VIETINBANK Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22201002	NH TMCP Công Thương CN Cẩm Phả	VIETINBANK Cam Pha Branch
Quảng Ninh	22201003	NH TMCP Công Thương CN Bãi Cháy	VIETINBANK Bai Chay Branch
Quảng Ninh	22201004	NH TMCP Công Thương CN Móng Cái	VIETINBANK Mong Cai Branch
Quảng Ninh	22201005	NH TMCP Công Thương CN Uông Bí	VIETINBANK Uong Bi Branch
Quảng Ninh	22201006	NH TMCP Công thương CN Vân Đồn	VIETINBANK Van Don Branch
Quảng Ninh	22202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN tỉnh Quảng Ninh	BIDV Quang Ninh Province Branch
Quảng Ninh	22202002	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Tây Nam Quảng Ninh	BIDV Tay Nam Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22202003	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Móng Cái	BIDV Mong Cai Branch
Quảng Ninh	22202004	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Hạ Long	BIDV Ha Long Branch
Quảng Ninh	22202005	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Cẩm Phả	BIDV Cam Pha Branch
Quảng Ninh	22203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Quảng ninh	VIETCOMBANK Quang ninh Branch
Quảng Ninh	22203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Móng Cái	VIETCOMBANK Mong Cai Branch
Quảng Ninh	22203003	NH TMCP Ngoại Thương CN Hạ Long	VIETCOMBANK Ha Long Branch
Quảng Ninh	22204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Quảng Ninh	AGRIBANK Quang Ninh Province Branch
Quảng Ninh	22204002	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Cô Tô	AGRIBANK District Co To Branch
Quảng Ninh	22204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tây Quảng Ninh	AGRIBANK Tay Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22204004	NH NONG NGHIEP & PTNT Thị Xã Quảng Yên	AGRIBANK Quang Yen Town Branch
Quảng Ninh	22204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đông Quảng Ninh	AGRIBANK Dong Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22204006	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Tiên Yên	AGRIBANK District Tien Yen Branch
Quảng Ninh	22204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Đầm Hà Đông Quảng Ninh	AGRIBANK District Dam Ha Dong Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22204008	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Bình Liêu	AGRIBANK District Binh Lieu Branch
Quảng Ninh	22204009	NH NONG NGHIEP & PTNT Khu Vực Bãi Cháy	AGRIBANK District Bai Chay Branch
Quảng Ninh	22204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Uông Bí,Tây Quảng Ninh	AGRIBANK Uong Bi City,Tay Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22204011	NH NONG NGHIEP & PTNT Thành Phố Hạ Long	AGRIBANK Ha Long City Branch
Quảng Ninh	22204012	NH NONG NGHIEP & PTNT Thị Xã Cẩm Phả	AGRIBANK Cam Pha Town Branch
Quảng Ninh	22204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Hải Hà Đông	AGRIBANK District Hai Ha Dong Branch
Quảng Ninh	22204014	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Hoành Bồ	AGRIBANK District Hoanh Bo Branch
Quảng Ninh	22204015	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Vân Đồn	AGRIBANK District Van Don Branch
Quảng Ninh	22204016	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Ba Chẽ	AGRIBANK District Ba Che Branch
Quảng Ninh	22204017	NH NONG NGHIEP & PTNT Hạ Long	AGRIBANK Ha Long Branch
Quảng Ninh	22204018	NH NONG NGHIEP & PTNT Cao Thắng	AGRIBANK Cao Thang Branch
Quảng Ninh	22204019	NH NONG NGHIEP & PTNT Nam Cẩm Phả	AGRIBANK Nam Cam Pha Branch
Quảng Ninh	22204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Mạo Khê, Tây Quảng Ninh	AGRIBANK Mao Khe Branch
Quảng Ninh	22207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Quảng Ninh	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Quang Ninh Province Branch
Quảng Ninh	22208001	NH Phát Triển Việt Nam CN Quảng Ninh	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Quảng Ninh	SACOMBANK Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22304002	NH TNHH MTV số Vikki CN Quảng Ninh	Vikki Digital Bank Limited Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22305001	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Quảng Ninh	EXIMBANK Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22306001	NH TMCP Nam Á CN Quảng Ninh	NAM A BANK Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22307001	NH TMCP Á Châu CN Quảng Ninh	ACB Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22308001	NH TMCP Sài Gòn Công thương CN Quảng Ninh	SAIGON BANK Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Qninh	VP BANK Qninh Branch
Quảng Ninh	22311001	NH TMCP Quân Đội CN Quảng Ninh	MILITARY BANK Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22311004	NH TMCP Quân đội CN Móng Cái	MILITARY BANK Mong Cai Branch
Quảng Ninh	22311005	NHTMCP Quân Đội CN Uông Bí	Military Bank Uong Bi Branch
Quảng Ninh	22313001	NH TMCP Bắc Á CN Quảng Ninh	BAC A BANK Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22314001	NH TMCP Quốc Tế CN Quảng Ninh	VIB Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22314002	NH TMCP Quốc tế CN Cẩm Phả	VIB Cam Pha Branch
Quảng Ninh	22317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Quảng Ninh	SeA BANK Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22319001	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Quảng Ninh	Modern Bank of Vietnam -MBV Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22320001	NHTM TNHH MTV Kỹ Nguyên Thịnh Vượng CN Quảng Ninh	GP BANK Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Quảng Ninh	HD BANK Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Móng Cái	HD BANK Mong Cai Branch
Quảng Ninh	22323001	NH TMCP An Bình CN Quảng Ninh	AB BANK Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22327001	NH TMCP Bản Việt CN Quảng Ninh	VIET CAPITAL BANK Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22333001	NH TMCP Phương Đông CN Quảng Ninh	OCB Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22341001	NH TMCP Thịnh vượng và Phát triển CN Quảng Ninh	PG BANK Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Quảng Ninh	SHB Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22352001	NH TMCP Quốc Dân CN Quảng Ninh	NATIONAL CITIZEN BANK Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22355001	NH TMCP Việt Á CN Quảng ninh	VIET A BANK Quang ninh Branch
Quảng Ninh	22357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Quảng Ninh	LP BANK Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22359001	NH TMCP Bảo Việt CN Quảng Ninh	BAO VIET Bank Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22360001	NH TMCP Đại Chúng CN Quảng Ninh	PVcomBank Quang Ninh Branch
Quảng Ninh	22501001	NH TNHH MTV Public Việt Nam - CN Quảng Ninh	Public Bank Vietnam - Quang Ninh Branch
Bắc Ninh	24201001	NH TMCP Công Thương CN Bắc Giang	VIETINBANK Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Bắc Giang	BIDV Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Bắc Giang	VIETCOMBANK Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Bắc Giang	AGRIBANK Bac Giang Province Branch
Bắc Ninh	24204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyen Việt Yên	AGRIBANK District Viet Yen Branch
Bắc Ninh	24204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Bắc Giang	AGRIBANK Bac Giang City Branch
Bắc Ninh	24204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Tân Yên	AGRIBANK District Tan Yen Branch
Bắc Ninh	24204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN KCN Đình Trám	AGRIBANK Dinh Tram IZ Branch
Bắc Ninh	24204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Giang	AGRIBANK Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Lục Nam	AGRIBANK District Luc Nam Branch

Bắc Ninh	24204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bố Hạ	AGRIBANK Bo Ha Branch
Bắc Ninh	24204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Yên Dũng	AGRIBANK District Yen Dung Branch
Bắc Ninh	24204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Yên Thế	AGRIBANK District Yen The Branch
Bắc Ninh	24204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Lục Ngạn	AGRIBANK District Luc Ngan Branch
Bắc Ninh	24204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Hiệp Hòa	AGRIBANK District Hiep Hoa Branch
Bắc Ninh	24204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Lạng Giang	AGRIBANK District Lang Giang Branch
Bắc Ninh	24204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Sơn Động	AGRIBANK District Son Dong Branch
Bắc Ninh	24207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Bắc Giang	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Bac Giang Province Branch
Bắc Ninh	24208001	NH Phát Triển Việt Nam CN Bắc Giang	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24304001	NH TNHH MTV số Vikki CN Bắc Giang	Vikki Digital Bank Limited Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24305001	NH TMCP Xuất nhập khẩu - CN Bắc Giang	EXIMBANK Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24307001	NH TMCP Á Châu CN Bắc Giang	ACB Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Bắc Giang	VP BANK Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24311001	NH TMCP Quân đội CN Bắc Giang	MILITARY BANK Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24313001	NH TMCP Bắc Á CN Bắc Giang	BAC A BANK Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24319001	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Bắc Giang	Modern Bank of Vietnam -MBV Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24321001	NH TMCP Phát triển TP HCM CN Bắc Giang	HD BANK Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24348001	NHTMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Bắc Giang	SHB Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24352001	NH TMCP Quốc Dân CN Bắc Giang	NATIONAL CITIZEN BANK Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Bắc Giang	LP BANK Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực VI	State Treasury Region VI
Bắc Ninh	24901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Bắc Giang	CO-OP BANK Bac Giang Branch
Phú Thọ	25101001	NH Nhà Nước khu vực 4	STATE BANK Region 4
Phú Thọ	25201001	NH TMCP Công Thương CN Phú Thọ	VIETINBANK Phu Tho Branch
Phú Thọ	25201002	NH TMCP Công Thương CN Hùng Vương	VIETINBANK Hung Vuong Branch
Phú Thọ	25201003	NH TMCP Công Thương CN Đền Hùng	VIETINBANK Den Hung Branch
Phú Thọ	25201004	NH TMCP Công Thương CN TX Phú Thọ	VIETINBANK Phu Tho Town Branch
Phú Thọ	25202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Phú Thọ	BIDV Phu Tho Branch
Phú Thọ	25202002	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Hùng Vương	BIDV Hung Vuong Branch
Phú Thọ	25203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Phú Thọ	VIETCOMBANK Phu Tho Branch
Phú Thọ	25204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Phú thọ	AGRIBANK Phu Tho Province Branch
Phú Thọ	25204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cẩm Khê	AGRIBANK Cam Khe Branch
Phú Thọ	25204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Vân Cơ	AGRIBANK Van Co Branch
Phú Thọ	25204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TX Phú Thọ	AGRIBANK Phu Tho Town Branch
Phú Thọ	25204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lâm Thao	AGRIBANK Lam Thao Branch
Phú Thọ	25204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Phù Ninh	AGRIBANK District Phu Ninh Branch
Phú Thọ	25204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thanh Ba	AGRIBANK Thanh Ba Branch
Phú Thọ	25204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tân Sơn	AGRIBANK Tan Son Branch
Phú Thọ	25204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Hạ Hoà	AGRIBANK District Ha Hoa Branch
Phú Thọ	25204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thanh Sơn	AGRIBANK Thanh Son Branch
Phú Thọ	25204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tam Nông	AGRIBANK Tam Nong Branch
Phú Thọ	25204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Yên Lập	AGRIBANK Yen Lap Branch
Phú Thọ	25204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thanh Thuỷ	AGRIBANK Thanh Thuy Branch
Phú Thọ	25204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phú Thọ	AGRIBANK Phu Tho Branch
Phú Thọ	25204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thanh Miếu	AGRIBANK Thanh Mieu Branch
Phú Thọ	25204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Đoan Hùng	AGRIBANK District Doan Hung Branch
Phú Thọ	25207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Phú Thọ	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Phu Tho Province Branch
Phú Thọ	25208001	NH Phát Triển Việt Nam CN Phú Thọ	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Phu Tho Branch
Phú Thọ	25303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Phú Thọ	SACOMBANK Phu Tho Branch
Phú Thọ	25306001	NH TMCP Nam Á CN Phú Thọ	NAM A BANK Phu Tho Branch
Phú Thọ	25309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Phú Thọ	VP BANK Phu Tho Branch
Phú Thọ	25311001	NH TMCP Quân Đội CN Việt trì	MILITARY BANK Viet tri Branch
Phú Thọ	25313001	NH TMCP Bắc Á CN Phú Thọ	BAC A Bank Phu Tho Branch
Phú Thọ	25314001	NHTMCP Quốc tế CN Việt Trì	VIB Viet Tri Branch
Phú Thọ	25348001	NHTMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Phú Thọ	SHB Phú Thọ Branch
Phú Thọ	25357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Phú Thọ	LP BANK Phu Tho Branch
Phú Thọ	25701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực VIII	State Treasury Region VIII
Phú Thọ	25901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Phú Thọ	Co-op Bank Phu Tho Branch
Phú Thọ	25201005	NH TMCP Công Thương CN Vĩnh Phúc	VIETINBANK Vinh Phuc Branch
Phú Thọ	25201006	NH TMCP Công Thương CN Phúc Yên	VIETINBANK Phuc Yen Branch
Phú Thọ	25201007	NH TMCP Công Thương CN Bình Xuyên	VIETINBANK Binh Xuyen Branch
Phú Thọ	25202004	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Vĩnh Phúc	BIDV Vinh Phuc Branch
Phú Thọ	25202005	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Phúc Yên	BIDV Phuc Yen Branch
Phú Thọ	25203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Vĩnh Phúc	VIETCOMBANK Vinh Phuc Branch
Phú Thọ	25203003	NH TMCP Ngoại Thương CN Phúc Yên	VIETCOMBANK Phuc Yen Branch
Phú Thọ	25204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Vĩnh Phúc	AGRIBANK Vinh Phuc Province Branch
Phú Thọ	25204037	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Vĩnh Phúc	AGRIBANK Vinh Phuc Branch
Phú Thọ	25204036	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Vĩnh Tường	AGRIBANK District Vinh Tuong Branch
Phú Thọ	25204039	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Yên Lạc	AGRIBANK District Yen Lac Branch
Phú Thọ	25204032	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Lập Thạch	AGRIBANK District Lap Thach Branch
Phú Thọ	25204033	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Tam Dương	AGRIBANK District Tam Duong Branch
Phú Thọ	25204038	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Tam Đảo	AGRIBANK District Tam Dao Branch
Phú Thọ	25204040	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Bình Xuyên	AGRIBANK District Binh Xuyen Branch
Phú Thọ	25204034	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thổ Tang	AGRIBANK Tho Tang Branch
Phú Thọ	25204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Vĩnh Yên	AGRIBANK Vinh Yen City Branch
Phú Thọ	25204035	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Sông Lô	AGRIBANK District Song Lo Branch
Phú Thọ	26207001	NH Chính sách Xã hội CN tỉnh Vĩnh Phúc	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Vinh Phuc Province Branch
Phú Thọ	25208002	NH Phát Triển Việt NamVN Sở giao dịch I PGD Vĩnh Phúc	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Transaction Office I PGD Vinh Phuc
Phú Thọ	25304002	NH TNHH MTV số Vikki PGD vĩnh Yên	Vikki Digital Bank Limited Vinh Yen Transaction Office
Phú Thọ	25307001	NH TMCP Á Châu CN Vĩnh Phúc	ACB Vinh Phuc Branch
Phú Thọ	25309003	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN vĩnh phúc	VP BANK vinh phuc Branch
Phú Thọ	25311005	NH TMCP Quân đội CN Vĩnh Phúc	MILITARY BANK Vinh Phuc Branch
Phú Thọ	25313002	NH TMCP Bắc Á CN Vĩnh Phúc	BAC A BANK Vinh Phuc Branch
Phú Thọ	25314002	NH TMCP Quốc Tế CN Vĩnh Phúc	VIB Vinh Phuc Branch
Phú Thọ	25317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Vĩnh Phúc	SeA BANK Vinh Phuc Branch
Phú Thọ	25321003	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Vĩnh Phúc	HD BANK Vinh Phuc Branch

Phú Thọ	25323001	NH TMCP An Bình pgd phúcyên	AB BANK PGD Phuc yen
Phú Thọ	25348002	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Vĩnh Phúc	SHB Vinh Phuc Branch
Phú Thọ	25356001	NHTMCP VN Thương Tín CN Vĩnh Phúc	VietBank Vinh Phuc Branch
Phú Thọ	25357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Vĩnh Phúc	LP BANK Vinh Phuc Branch
Phú Thọ	25616001	NH TNHHMTV Shinhan Việt Nam CN Vĩnh Phúc	Shinhan Viet Nam Vinh Phuc Branch
Phú Thọ	25901002	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Vĩnh Phúc	Co-op Bank Vinh Phuc Branch
Bắc Ninh	24201004	NH TMCP Công thương CN Bắc Ninh	VIETINBANK Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24201002	NH TMCP Công Thương CN Tiên Sơn	VIETINBANK Tien Son Branch
Bắc Ninh	24201003	NH TMCP Công Thương CN KCN Tiên Sơn	VIETINBANK Tien Son IZ Branch
Bắc Ninh	24201005	NH TMCP Công Thương CN KCN Quế Võ	VIETINBANK Que Vo IZ Branch
Bắc Ninh	24201006	NH TMCP Công Thương Trung tâm QL Tiền mặt BN	VIETINBANK Cash Management Center Bac Ninh
Bắc Ninh	24202002	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Bắc Ninh	BIDV Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24202003	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Từ Sơn	BIDV Tu Son Branch
Bắc Ninh	24202004	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Kinh Bắc	BIDV Kinh Bac Branch
Bắc Ninh	24203003	NH TMCP Ngoại Thương CN Bắc ninh	VIETCOMBANK bac ninh Branch
Bắc Ninh	24204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Bắc Ninh	AGRIBANK Bac Ninh Province Branch
Bắc Ninh	24204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Bắc Ninh	AGRIBANK Bac Ninh City Branch
Bắc Ninh	24204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Ninh	AGRIBANK Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24204017	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Lương Tài	AGRIBANK District Luong Tai Branch
Bắc Ninh	24204018	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Quế Võ	AGRIBANK District Que Vo Branch
Bắc Ninh	24204019	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Thuận Thành	AGRIBANK District Thuan Thanh Branch
Bắc Ninh	24204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Khu CN Tiên Sơn bắc Ninh	AGRIBANK Tien Son IZ Branch
Bắc Ninh	24204020	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Yên Phong	AGRIBANK District Yen Phong Branch
Bắc Ninh	24204021	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Gia Bình	AGRIBANK District Gia Binh Branch
Bắc Ninh	24204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Tiên Du Bắc Ninh	AGRIBANK District Tien Du Branch
Bắc Ninh	27207001	NH Chính sách Xã hội CN tỉnh bắc ninh	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Bac Ninh Province Branch
Bắc Ninh	24208002	NH Phát Triển Việt Nam Sở Giao dịch I PGD Bắc Ninh	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Transaction Office I PGD Bac Ninh
Bắc Ninh	24303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Bắc Ninh	SACOMBANK Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24304006	NH TNHH MTV số Vikki CN Bắc Ninh	Vikki Digital Bank Limited Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24305002	NH TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam - CN Bắc Ninh	Eximbank Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24307002	NH TMCP Á Châu CN Bắc Ninh	ACB Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24309003	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Bắc Ninh	VP BANK Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24311002	NH TMCP Quân đội CN Bắc Ninh	MILITARY BANK Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24311003	NH TMCP Quân đội CN Kinh Bắc	MILITARY BANK Kinh Bac Branch
Bắc Ninh	24317002	NH TMCP Đông Nam Á cn bắc ninh	SeA BANK bac ninh Branch
Bắc Ninh	24321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Bắc Ninh	HD BANK Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24323001	NH TMCP An Bình pgd bắc ninh	AB BANK PGD Bac Ninh
Bắc Ninh	24327002	NH TMCP Bản Việt CN Bắc Ninh	VIET CAPITAL BANK Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24333002	NH TMCP Phương Đông CN Bắc Ninh	OCB Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24341001	NH TMCP Thịnh vượng và Phát triển CN Bắc Ninh	PG BANK Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24348003	NHTMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Bắc Ninh	SHB Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24348002	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Kinh Bắc	SHB Kinh Bac Branch
Bắc Ninh	24352002	NH TMCP Quốc Dân CN Bắc Ninh	NATIONAL CITIZEN BANK Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24355001	NH TMCP Việt Á CN Bắc Ninh	VIET A BANK Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24357003	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Bắc Ninh	LP BANK Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24358002	NH TMCP Tiên Phong CN Bắc Ninh	TP Bank Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24359001	NH TMCP Bảo Việt CN Bắc Ninh	BAO VIET Bank Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24360001	NH TMCP Đại Chúng CN Bắc Ninh	PVcomBank Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24616003	NH TNHHMTV Shinhan Việt Nam CN Bắc Ninh	Shinhan Viet Nam Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24663001	NH TNHH MTV Woori Việt Nam CN Bắc Ninh	Woori BANK Viet Nam Bac Ninh Branch
Bắc Ninh	24901002	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Bắc Ninh	Co-op Bank Bac Ninh Branch
Hải Phòng	31201010	NH TMCP Công Thương CN Hải Dương	VIETINBANK Hai Duong Branch
Hải Phòng	31201009	NH TMCP Công Thương CN Đông Hải Dương	VIETINBANK Dong Hai Duong Branch
Hải Phòng	31201011	NH TMCP Công Thương CN KCN Hải Dương	VIETINBANK Hai Duong IZ Branch
Hải Phòng	31202005	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Hải Dương	BIDV Hai Duong Branch
Hải Phòng	31202006	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Bắc Hải Dương	BIDV Bac Hai Duong Branch
Hải Phòng	31202004	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Thành Đông	BIDV Thanh Dong Branch
Hải Phòng	31203004	NH TMCP Ngoại Thương CN hải dương	VIETCOMBANK hai duong Branch
Hải Phòng	31204035	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Hải Dương	AGRIBANK Hai Duong Province Branch
Hải Phòng	31204031	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam Sách	AGRIBANK Nam Sach Branch
Hải Phòng	31204032	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Kim Thành	AGRIBANK Kim Thanh Branch
Hải Phòng	31204033	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cẩm Giàng	AGRIBANK Cam Giang Branch
Hải Phòng	31204040	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bình Giang	AGRIBANK Binh Giang Branch
Hải Phòng	31204037	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Gia Lộc	AGRIBANK Gia Loc Branch
Hải Phòng	31204036	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tứ Kỳ	AGRIBANK Tu Ky Branch
Hải Phòng	31204041	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ninh Giang	AGRIBANK Ninh Giang Branch
Hải Phòng	31204034	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Hải Dương	AGRIBANK Hai Duong City Branch
Hải Phòng	31204038	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thanh Miện	AGRIBANK Thanh Mien Branch
Hải Phòng	31204027	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Kinh Môn	AGRIBANK Kinh Mon Branch
Hải Phòng	31204028	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hải Dương	AGRIBANK Hai Duong Branch
Hải Phòng	31204026	NH NONG NGHIEP & PTNT CN ThànhĐông	AGRIBANK Thanh Dong Branch
Hải Phòng	31204039	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thanh Hà	AGRIBANK Thanh Ha Branch
Hải Phòng	31204029	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phả Lại	AGRIBANK Pha Lai Branch
Hải Phòng	31204030	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đại Tân	AGRIBANK Dai Tan Branch
Hải Phòng	30207001	NH Chính sách Xã hội CN Hải Dương	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Hai Duong Branch
Hải Phòng	31208002	NH Phát Triển Việt Nam KV Hải dương - Hưng Yên	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Hai Duong - Hung Yen District
Hải Phòng	31303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Hải Dương	SACOMBANK Hai Duong Branch
Hải Phòng	31307004	NH TMCP Á Châu CN Hải Dương	ACB Hai Duong Branch
Hải Phòng	31309002	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Hải dương	VP BANK Hai duong Branch
Hải Phòng	31311009	NH TMCP Quân Đội CN Hải Dương	MILITARY BANK Hai Duong Branch
Hải Phòng	31313002	NH TMCP Bắc Á CN Hải Dương	Bac A BANK Hai Duong Branch
Hải Phòng	31314003	NH TMCP Quốc Tế CN hải dương	VIB Hai Duong Branch
Hải Phòng	31317003	NH TMCP Đông Nam Á cn hải dương	SeA BANK hai duong Branch
Hải Phòng	31319002	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Hải Dương	Modern Bank of Vietnam -MBV Hai Duong Branch
Hải Phòng	31321004	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Hải Dương	HD BANK Hai Duong Branch
Hải Phòng	31341002	NH TMCP Thịnh vượng và Phát triển CN Hải Dương	PG BANK Hai Duong Branch

Hải Phòng	31348004	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Hải Dương	SHB Hai Duong Branch
Hải Phòng	31357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Hải Dương	LP BANK Hai Duong Branch
Hải Phòng	31901002	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Hải Dương	Co-op Bank Hai Duong Branch
Hải Phòng	31101001	NH Nhà Nước khu vực 6	STATE BANK Region 6
Hải Phòng	31201001	NH TMCP Công Thương CN TP Hải Phòng	VIETINBANK Hai Phong City Branch
Hải Phòng	31201002	NH TMCP Công Thương CN Hồng Bàng	VIETINBANK Hong Bang Branch
Hải Phòng	31201003	NH TMCP Công Thương CN Ngô Quyền	VIETINBANK Ngo Quyen Branch
Hải Phòng	31201004	NH TMCP Công Thương CN Lê Chân	VIETINBANK Le Chan Branch
Hải Phòng	31201005	NH TMCP Công Thương CN Đồ Sơn	VIETINBANK Do Son Branch
Hải Phòng	31201006	NH TMCP Công Thương CN Tô Hiệu	VIETINBANK To Hieu Branch
Hải Phòng	31201007	NH TMCP Công Thương CN Kiến An	VIETINBANK Kien An Branch
Hải Phòng	31201008	NH TMCP Công Thương Trung tâm QL Tiền Mặt HP	VIETINBANK Cash Management Center Hai Phong
Hải Phòng	31202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Hải Phòng	BIDV Hai Phong Branch
Hải Phòng	31202002	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Đông Hải Phòng	BIDV Dong Hai Phong Branch
Hải Phòng	31202003	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Lạch Tray	BIDV Lach Tray Branch
Hải Phòng	31203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Hai Phong	VIETCOMBANK Hai Phong Branch
Hải Phòng	31203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Nam Hải Phòng	VIETCOMBANK Nam Hai Phong Branch
Hải Phòng	31204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Hai Phong	AGRIBANK TP Hai Phong Branch
Hải Phòng	31204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN An Dương	AGRIBANK An Duong Branch
Hải Phòng	31204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cát Bà	AGRIBANK Cat Ba Branch
Hải Phòng	31204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN An Hung	AGRIBANK An Hung Branch
Hải Phòng	31204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ngo Quyen	AGRIBANK Ngo Quyen Branch
Hải Phòng	31204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đông Hải Phòng	AGRIBANK Dong Hai Phong Branch
Hải Phòng	31204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Hải Phòng	AGRIBANK Bac Hai Phong Branch
Hải Phòng	31204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cat Hai	AGRIBANK Cat Hai Branch
Hải Phòng	31204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thủy Nguyên	AGRIBANK Thuy Nguyen Branch
Hải Phòng	31204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN An Lao	AGRIBANK An Lao Branch
Hải Phòng	31204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tien Lãng	AGRIBANK Tien Lang Branch
Hải Phòng	31204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Vinh Bao	AGRIBANK Vinh Bao Branch
Hải Phòng	31204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Kien Thuy	AGRIBANK Kien Thuy Branch
Hải Phòng	31204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Kien An	AGRIBANK Kien An Branch
Hải Phòng	31204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hải An	AGRIBANK Hai An Branch
Hải Phòng	31204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tiên Phú	AGRIBANK Tran Phu Branch
Hải Phòng	31204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ngũ Lão	AGRIBANK Ngu Lao Branch
Hải Phòng	31204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam Am	AGRIBANK Nam Am Branch
Hải Phòng	31204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đồ Sơn	AGRIBANK Do Son Branch
Hải Phòng	31204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Dương Kinh	AGRIBANK Duong Kinh Branch
Hải Phòng	31204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Vàm Láng	AGRIBANK Vam Lang Branch
Hải Phòng	31204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Kỳ Sơn	AGRIBANK Ky Son Branch
Hải Phòng	31204025	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đại Hợp	AGRIBANK Dai Hop Branch
Hải Phòng	31207001	NH Chính sách Xã hội CN Hải Phòng	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Hai Phong Branch
Hải Phòng	31208001	NH Phát Triển Việt Nam CN Khu vực Đông Bắc	VIETNAM DEVELOPMENT BANK District Dong Bac Branch
Hải Phòng	31303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Hải Phòng	SACOMBANK Hai Phong Branch
Hải Phòng	31304001	NH TNHH MTV số Vikki CN Hải Phòng	Vikki Digital Bank Limited Hai Phong Branch
Hải Phòng	31305001	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu Hai phong	EXIMBANK Hai phong Branch
Hải Phòng	31307001	NH TMCP Á Châu CN Hải Phòng	ACB Hai Phong Branch
Hải Phòng	31307002	NH TMCP Á Châu CN Duyen Hai	ACB Duyen Hai Branch
Hải Phòng	31307003	NH TMCP Á Châu CN Thuỷ Nguyên	ACB Thuy Nguyen Branch
Hải Phòng	31308001	NH TMCP Sài Gòn Công Thương Hai phong	SAIGON BANK Hai phong Branch
Hải Phòng	31309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng TP Hai Phong	VP BANK Hai Phong City Branch
Hải Phòng	31311001	NH TMCP Quân Đội CN Hai Phong	MILITARY BANK Hai Phong Branch
Hải Phòng	31311002	NH TMCP Quân đội CN Nam Hải Phòng	MILITARY BANK Nam Hai Phong Branch
Hải Phòng	31311003	NH TMCP Quân Đội CN Bắc Hải Phòng	MILITARY BANK Bac Hai Phong Branch
Hải Phòng	31313001	NH TMCP Bắc Á CN Hải Phòng	BAC A BANK Hai Phong Branch
Hải Phòng	31314001	NH TMCP Quốc Tế CN Hai Phong	VIB Hai Phong Branch
Hải Phòng	31314002	NH TMCP Quốc Tế CN Hồng Bàng	VIB Hong Bang Branch
Hải Phòng	31317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Hai Phong	SeA BANK Hai Phong Branch
Hải Phòng	31317002	NHTMCP Đông Nam Á CN Hải An	SeA BANK Hai An Branch
Hải Phòng	31319001	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Hải Phòng	Modern Bank of Vietnam -MBV Hai Phong Branch
Hải Phòng	31320001	NHTM TNHH MTV Kỷ Nguyên Thịnh Vượng Hải Phòng	GP BANK Hai Phong Branch
Hải Phòng	31321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Hải Phòng	HD BANK Hai Phong Branch
Hải Phòng	31321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM PGD Hải Đăng	HD BANK PGD Hai Dang
Hải Phòng	31321003	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Thủy Nguyên	HD BANK Thuy Nguyen Branch
Hải Phòng	31323001	NH TMCP An Bình CN Hải Phòng	AB BANK Hai Phong Branch
Hải Phòng	31327001	NH TMCP Bản Việt CN Hải Phòng	VIET CAPITAL BANK Hai Phong Branch
Hải Phòng	31333001	NH TMCP Phương Đông CN Hải Phòng	OCB Hai Phong Branch
Hải Phòng	31341001	NH TMCP Thịnh vượng và Phát triển CN Hải Phòng	PG BANK Hai Phong Branch
Hải Phòng	31348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN hải Phòng	SHB hai Phong Branch
Hải Phòng	31352001	NH TMCP Quốc Dân CN Hải Phòng	NATIONAL CITIZEN BANK Hai Phong Branch
Hải Phòng	31353001	NH TMCP Kiên Long CN Hải Phòng	KIEN LONG BANK Hai Phong Branch
Hải Phòng	31355001	NH TMCP Việt Á CN hải Phòng	VIET A BANK Hai Phong Branch
Hải Phòng	31356001	NH TMCP Việt Nam thương tín CN Hải Phòng	VIETBANK Hai Phong Branch
Hải Phòng	31357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Hải Phòng	LP BANK Hai Phong Branch
Hải Phòng	31358001	NH TMCP Tiên Phong CN Hải Phòng	TP Bank Hai Phong Branch
Hải Phòng	31359001	NH TMCP Bảo Việt CN Hải Phòng	BAO VIET Bank Hai Phong Branch
Hải Phòng	31360001	NH TMCP Đại Chúng CN Hải Phòng	PVcomBank Hai Phong Branch
Hải Phòng	31501001	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Hải Phòng	Public Bank Viet Nam Hai Phong Branch
Hải Phòng	31502001	NH INDOVINA Hai Phong	Indovina Bank Hai Phong Branch
Hải Phòng	31616001	NH TNHHMTV Shinhan Việt Nam CN Hải Phòng	Shinhan Viet Nam Hai Phong Branch
Hải Phòng	31663001	NH TNHH MTV Woori Việt Nam CN Hải Phòng	Woori BANK Viet Nam Hai Phong Branch
Hải Phòng	31701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực III	State Treasury Region III
Hải Phòng	31901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Hải Phòng	Co-op Bank Hai Phong Branch
Hưng Yên	33201001	NH TMCP Công Thương CN Hưng Yên	VIETINBANK Hung Yen Branch
Hưng Yên	33201002	NH TMCP Công Thương CN Mỹ Hào	VIETINBANK My Hao Branch
Hưng Yên	33202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Bắc Hưng Yên	BIDV Bac Hung Yen Branch
Hưng Yên	33202002	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Hưng Yên	BIDV Hung Yen Branch

Hưng Yên	33203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Hưng Yên	VIETCOMBANK Hung Yen Branch
Hưng Yên	33203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Phố Hiến	VIETCOMBANK Pho Hien Branch
Hưng Yên	33204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh Hưng Yên	AGRIBANK Hung Yen Province Branch
Hưng Yên	33204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN KCN Minh Đức	AGRIBANK Viet Nam Minh Duc IZ Branch
Hưng Yên	33204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Yên Mỹ	AGRIBANK District Yen My Branch
Hưng Yên	33204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Văn Giang	AGRIBANK District Van Giang Branch
Hưng Yên	33204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tiên Lữ	AGRIBANK Tien Lu Branch
Hưng Yên	33204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Văn Lâm	AGRIBANK District Van Lam Branch
Hưng Yên	33204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Khoái Châu Hưng Yên	AGRIBANK District Khoai Chau Branch
Hưng Yên	33204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Kim Động	AGRIBANK Kim Dong Branch
Hưng Yên	33204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phù Cừ	AGRIBANK Phu Cu Branch
Hưng Yên	33204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hưng Yên	AGRIBANK Hung Yen Branch
Hưng Yên	33204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ấn Thi	AGRIBANK An Thi Branch
Hưng Yên	33204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Hưng Yên	AGRIBANK Hung Yen City Branch
Hưng Yên	33207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Hưng Yên	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Hung Yen Province Branch
Hưng Yên	33208001	NH Phát Triển Việt Nam KV Hải Dương - Hưng Yên PGD Hưng Yên	VIETNAM DEVELOPMENT BANK District Hai Duong - Hung Yen PGD Hung Yen
Hưng Yên	33303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Hưng Yên	SACOMBANK Hung Yen Branch
Hưng Yên	33304001	NH TNHH MTV số Vikki CN Hưng Yên	Vikki Digital Bank Limited Hung Yen Branch
Hưng Yên	33307001	NH TMCP Á Châu CN Hưng Yên	ACB Hung Yen Branch
Hưng Yên	33309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Hưng Yên	VP BANK Hung Yen Branch
Hưng Yên	33311001	NH TMCP Quân đội CN Hưng Yên	MILITARY BANK Hung Yen Branch
Hưng Yên	33313001	NH TMCP Bắc Á CN Hưng Yên	BAC A BANK Hung Yen Branch
Hưng Yên	33321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Hưng Yên	HD BANK Hung Yen Branch
Hưng Yên	33323001	NH TMCP An Bình PGD Mỹ Hào	AB BANK PGD My Hao
Hưng Yên	33348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Hưng Yên	SHB Hung Yen Branch
Hưng Yên	33352001	NH TMCP Quốc Dân CN Hưng Yên	NATIONAL CITIZEN BANK Hung Yen Branch
Hưng Yên	33357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Hưng Yên	LP BANK Hung Yen Branch
Hưng Yên	33701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực IV	State Treasury Region IV
Hưng Yên	33901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Hưng Yên	Co-op Bank Hung Yen Branch
Hưng Yên	33201003	NH TMCP Công Thương CN Thái Bình	VIETINBANK Thai Binh Branch
Hưng Yên	33202003	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Thái Bình	BIDV Thai Binh Branch
Hưng Yên	33203003	NH TMCP Ngoại Thương CN Thái Bình	VIETCOMBANK Thai Binh Branch
Hưng Yên	33204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh Thái Bình	AGRIBANK Thai Binh Province Branch
Hưng Yên	33204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN BắcThái Bình	AGRIBANK Bac Thai Binh Branch
Hưng Yên	33204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thái Thụy	AGRIBANK Thai Thuy Branch
Hưng Yên	33204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Vũ Thư	AGRIBANK Vu Thu Branch
Hưng Yên	33204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tiền Hải	AGRIBANK Tien Hai Branch
Hưng Yên	33204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Đông Hưng bắc Thái Bình	AGRIBANK District Dong Hung Branch
Hưng Yên	33204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Quỳnh Phụ Bắc Thái Bình	AGRIBANK District Quynh Phu Branch
Hưng Yên	33204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Khu vực I	AGRIBANK District I Branch
Hưng Yên	33204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Kiến Xương	AGRIBANK Kien Xuong Branch
Hưng Yên	33204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Hưng Hà Bắc Thái Bình	AGRIBANK District Hung Ha Branch
Hưng Yên	34207001	NH Chính sách Xã hội Tỉnh Thái Bình	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Thai Binh Province Branch
Hưng Yên	33208003	NH Phát triển Việt Nam CN Thái Bình	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Thai Binh Branch
Hưng Yên	33304006	NH TNHH MTV số Vikki CN Thái Bình	Vikki Digital Bank Limited Thai Binh Branch
Hưng Yên	33309003	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Thái Bình	VP BANK Thai Binh Branch
Hưng Yên	33311002	NH TMCP Quân đội CN Thái Bình	MILITARY BANK Thai Binh Branch
Hưng Yên	33313002	NH TMCP Bắc Á CN Thái Bình	BAC A BANK Thai Binh Branch
Hưng Yên	33314001	NH TMCP Quốc Tế CN Thái Bình	VIB Thai Binh Branch
Hưng Yên	33319001	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Thái Bình	Modern Bank of Vietnam -MBV Thai Binh Branch
Hưng Yên	33321003	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Thái Bình	HD BANK Thai Binh Branch
Hưng Yên	33323002	NH TMCP An Bình CN Thái Bình	AB BANK Thai Binh Branch
Hưng Yên	33348002	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Thái Bình	SHB Thai Binh Branch
Hưng Yên	33352002	NHTMCP Quốc Dân CN Hải Phòng PGD số 9 (Thái Bình)	NATIONAL CITIZEN BANK Hai Phong Branch PGD So 9 (Thai Binh)
Hưng Yên	33352003	NH TMCP Quốc Dân CN Thái Bình	NATIONAL CITIZEN BANK Thai Binh Branch
Hưng Yên	33357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Thái Bình	LP BANK Thai Binh Branch
Hưng Yên	33360001	NH TMCP Đại Chúng CN Thái Bình	PVcomBank Thai Binh Branch
Hưng Yên	33901002	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Thái Bình	Co-op Bank Thai Binh Branch
Ninh Bình	37201003	NH TMCP Công Thương CN Hà Nam	VIETINBANK Ha Nam Branch
Ninh Bình	37202004	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Hà Nam	BIDV Ha Nam Branch
Ninh Bình	37203003	NH TMCP Ngoại Thương CN Hà Nam	VIETCOMBANK Ha Nam Branch
Ninh Bình	37204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh Hà Nam	AGRIBANK Ha Nam Province Branch
Ninh Bình	37204035	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyen Bình Lục, Hà Nam	AGRIBANK District Binh Luc Branch
Ninh Bình	37204034	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Thanh Liêm, Hà Nam	AGRIBANK District Thanh Liem Branch
Ninh Bình	37204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Duy Tiên, Hà Nam	AGRIBANK District Duy Tien Branch
Ninh Bình	37204037	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Kim Bảng, Hà Nam	AGRIBANK District Kim Bang Branch
Ninh Bình	37204033	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hà Nam	AGRIBANK Ha Nam Branch
Ninh Bình	37204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Lý Nhân, Hà Nam	AGRIBANK District Ly Nhan Branch
Ninh Bình	37204036	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đồng Văn Hà Nam	AGRIBANK Dong Van Branch
Ninh Bình	35207001	NH Chính sách Xã hội CN tỉnh Hà Nam	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Ha Nam Province Branch
Ninh Bình	37208002	NH Phát Triển Việt Nam KV Nam Định - Hà Nam PGD Hà Nam	VIETNAM DEVELOPMENT BANK District Nam Dinh - Ha Nam PGD Ha Nam
Ninh Bình	37303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Hà Nam	SACOMBANK Ha Nam Branch
Ninh Bình	37304001	NH TNHH MTV số Vikki CN Hà Nam	Vikki Digital Bank Limited Ha Nam Branch
Ninh Bình	37307003	NH TMCP Á Châu CN Hà Nam	ACB Ha Nam Branch
Ninh Bình	37309004	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Hà Nam	VP BANK Ha Nam Branch
Ninh Bình	37311002	NH TMCP Quân Đội CN Hà Nam	MILITARY BANK Ha Nam Branch
Ninh Bình	37313002	NH TMCP Bắc Á CN Hà Nam	BAC A BANK Ha Nam Branch
Ninh Bình	37348002	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Hà Nam	SHB Ha Nam Branch
Ninh Bình	37357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Hà Nam	LP Bank Ha Nam Branch
Ninh Bình	37616001	NH TNHH MTV Shinhan Việt Nam CN Hà Nam	Shinhan Bank Viet Nam Ha Nam Branch
Ninh Bình	37663001	NH TNHH MTV Woori Việt Nam CN Hà Nam	Woori BANK Viet Nam Ha Nam Branch
Ninh Bình	37901003	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Hà Nam	Co-op Bank Ha Nam Branch
Ninh Bình	37201004	NH TMCP Công Thương CN Nam Định	VIETINBANK Nam Dinh Branch
Ninh Bình	37201005	NH TMCP Công Thương CN TP Nam Định	VIETINBANK Nam Dinh City Branch
Ninh Bình	37202005	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Nam Định	BIDV Nam Dinh Branch
Ninh Bình	37203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Nam Định	VIETCOMBANK Nam Dinh Branch

Ninh Bình	37204029	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Nam Định	AGRIBANK Nam Dinh Province Branch
Ninh Bình	37204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Nam Định	AGRIBANK Bac Nam Dinh Branch
Ninh Bình	37204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Vụ Bản, Nam Định	AGRIBANK Vu Ban Branch
Ninh Bình	37204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam Trực, Nam Định	AGRIBANK Nam Truc Branch
Ninh Bình	37204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ý Yên, NamĐịnh	AGRIBANK Y Yen Branch
Ninh Bình	37204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nghĩa Hưng, Nam Định	AGRIBANK Nghia Hung Branch
Ninh Bình	37204031	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam ý Yên, Bắc Nam Định	AGRIBANK Nam Y Yen Branch
Ninh Bình	37204030	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Trực Ninh, Nam Định	AGRIBANK Truc Ninh Branch
Ninh Bình	37204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Mỹ Lộc, Nam Định	AGRIBANK My Loc Branch
Ninh Bình	37204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Giao Thuỷ, Nam Định	AGRIBANK Giao Thuy Branch
Ninh Bình	37204027	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Xuân Trường, Nam Định	AGRIBANK Xuan Truong Branch
Ninh Bình	37204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hải Hậu, Nam Định	AGRIBANK Hai Hau Branch
Ninh Bình	37204028	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đông Bình, Nam Định	AGRIBANK Dong Binh Branch
Ninh Bình	37204032	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thành Nam,Bắc Nam Định	AGRIBANK Thanh Nam Branch
Ninh Bình	37204025	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Nam Định, Nam Định	AGRIBANK Nam Dinh City Branch
Ninh Bình	37204026	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cồn, Nam Định	AGRIBANK Con Branch
Ninh Bình	36207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Nam định	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Nam Dinh Province Branch
Ninh Bình	37208003	NH Phát Triển Việt Nam KV Nam Định - Hà Nam	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Nam Dinh - Ha Nam District
Ninh Bình	37303003	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Nam Định	SACOMBANK Nam Dinh Branch
Ninh Bình	37304002	NH TNHH MTV số Vikki CN Nam Định	Vikki Digital Bank Limited Nam Dinh Branch
Ninh Bình	37307002	NH TMCP Á Châu CN Nam Định	ACB Nam Dinh Branch
Ninh Bình	37309003	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Nam định	VP BANK Nam Dinh Branch
Ninh Bình	37311003	NH TMCP Quân đội CN Nam Định	MILITARY BANK Nam Dinh Branch
Ninh Bình	37313003	NH TMCP Bắc Á CN Nam Định	Bac A BANK Nam Dinh Branch
Ninh Bình	37321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Nam Định	HD BANK Nam Dinh Branch
Ninh Bình	37348003	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Nam Định	SHB Nam Dinh Branch
Ninh Bình	37357003	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Nam Định	LP BANK Nam Dinh Branch
Ninh Bình	37358002	NHTMCP Tiên Phong CN NamĐịnh	TP BANK Nam Dinh Branch
Ninh Bình	37360001	NH TMCP Đại Chúng CN Nam Định	PVcomBank Nam Dinh Branch
Ninh Bình	37901002	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Nam Định	Co-op Bank Nam Dinh Branch
Ninh Bình	37201001	NH TMCP Công Thương CN Ninh Bình	VIETINBANK Ninh Binh Branch
Ninh Bình	37201002	NH TMCP Công Thương CN Tam Điệp	VIETINBANK Tam Diep Branch
Ninh Bình	37202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Ninh Bình	BIDV Ninh Binh Branch
Ninh Bình	37202002	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Tam Điệp	BIDV Tam Diep Branch
Ninh Bình	37203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Ninh Bình	VIETCOMBANK Ninh Binh Branch
Ninh Bình	37204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Ninh Bình	AGRIBANK Ninh Binh Province Branch
Ninh Bình	37204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyen Hoa Lư, Ninh Bình	AGRIBANK District Hoa Lu Branch
Ninh Bình	37204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Nho Quan, Ninh Bình	AGRIBANK District Nho Quan Branch
Ninh Bình	37204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Yên Khánh, Ninh Bình	AGRIBANK District Yen Khanh Branch
Ninh Bình	37204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Yên Mô, Ninh Bình	AGRIBANK District Yen Mo Branch
Ninh Bình	37204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Kim Sơn, Ninh Bình	AGRIBANK District Kim Son Branch
Ninh Bình	37204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Gia Viễn, Ninh Bình	AGRIBANK District Gia Vien Branch
Ninh Bình	37204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Sông Vân, Ninh Bình	AGRIBANK Song Van Branch
Ninh Bình	37204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Ninh Bình, Ninh Bình	AGRIBANK Ninh Binh City Branch
Ninh Bình	37204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Tam Điệp, Ninh Bình	AGRIBANK Tam Diep City Branch
Ninh Bình	37204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Khu vực Bình Minh, Ninh Bình	AGRIBANK Binh Minh District Branch
Ninh Bình	37204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Khu vực Rịa, Ninh Bình	AGRIBANK District Ria Branch
Ninh Bình	37204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Khu vực Gián Khẩu, Ninh Bình	AGRIBANK District Gian Khau Branch
Ninh Bình	37207001	NH Chính sách Xã hội CN Ninh Bình	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Ninh Binh Branch
Ninh Bình	37208001	NH Phát triển Việt Nam CN Ninh Bình	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Ninh Binh Branch
Ninh Bình	37303001	NHTMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Ninh Bình	SACOMBANK Ninh Binh Branch
Ninh Bình	37309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Ninh Bình	VP BANK Ninh Binh Branch
Ninh Bình	37311001	NH TMCP Quân Đội CN Ninh Bình	MILITARY BANK Ninh Binh Branch
Ninh Bình	37313001	NH TMCP Bắc Á CN Ninh Bình	BAC A BANK Ninh Binh Branch
Ninh Bình	37320001	NHTM TNHH MTV Kỹ Nguyên Thịnh Vượng CN Ninh Bình	GP BANK Ninh Binh Branch
Ninh Bình	37321001	NHTMCP phát triển TP HCM CN Ninh Bình	HD BANK Ninh Binh Branch
Ninh Bình	37333001	NH TMCP Phương Đông CN Ninh Bình	OCB Ninh Binh Branch
Ninh Bình	37348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Ninh Bình	SHB Ninh Binh Branch
Ninh Bình	37357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Ninh Bình	LP BANK Ninh Binh Branch
Ninh Bình	37901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Ninh Bình	Co-op Bank Ninh Binh Branch
Thanh Hoá	38101001	NH Nhà Nước khu vực 7	STATE BANK Region 7
Thanh Hoá	38201001	NH TMCP Công Thương CN Thanh Hóa	VIETINBANK Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38201002	NH TMCP Công Thương CN Bỉm Sơn	VIETINBANK Bim Son Branch
Thanh Hoá	38201003	NH TMCP Công Thương CN Sầm Sơn	VIETINBANK Sam Son Branch
Thanh Hoá	38202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Thanh Hoá	BIDV Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38202002	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Bỉm Sơn	BIDV Bim Son Branch
Thanh Hoá	38202003	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Lam Sơn	BIDV Lam Son Branch
Thanh Hoá	38203001	NH TMCP Ngoại thương CN Thanh Hóa	VIETCOMBANK Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Thanh Hoá	AGRIBANK Thanh Hoa Province Branch
Thanh Hoá	38204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Thanh Hóa	AGRIBANK Bac Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hà Trung,Bắc Thanh Hóa	AGRIBANK Ha Trung Branch
Thanh Hoá	38204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thọ Xuân, Thanh Hóa	AGRIBANK Tho Xuan Branch
Thanh Hoá	38204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN YênĐịnh, Thanh Hóa	AGRIBANK Yen Dinh Branch
Thanh Hoá	38204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lam Sơn, Thanh Hóa	AGRIBANK Lam Son Branch
Thanh Hoá	38204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Thường Xuân Nam Thanh Hóa	AGRIBANK District Thuong Xuan Branch
Thanh Hoá	38204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Triệu Sơn, Thanh Hóa	AGRIBANK Trieu Son Branch
Thanh Hoá	38204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hoằng Hoá,Bắc Thanh Hóa	AGRIBANK Hoang Hoa Branch
Thanh Hoá	38204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam Thanh Hóa	AGRIBANK Nam Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Như Xuân Nam Thanh Hóa	AGRIBANK District Nhu Xuan Branch
Thanh Hoá	38204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Nông Cống,Nam Thanh Hóa	AGRIBANK District Nong Cong Branch
Thanh Hoá	38204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Số 2,Nam Thanh Hóa	AGRIBANK Branch N0 2
Thanh Hoá	38204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN H.Vĩnh Lộc,Bắc Thanh Hóa	AGRIBANK District Vinh Loc Branch
Thanh Hoá	38204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN H.Tĩnh Gia, Nam Thanh Hóa	AGRIBANK District Tinh Gia Branch
Thanh Hoá	38204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Quan Hoá, Thanh Hóa	AGRIBANK Quan Hoa Branch
Thanh Hoá	38204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Như Thanh,Nam Thanh Hóa	AGRIBANK District Nhu Thanh Branch
Thanh Hoá	38204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thệu Hoá, Thanh Hóa	AGRIBANK Thieu Hoa Branch

Thanh Hoá	38204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nghi Sơn Nam Thanh Hóa	AGRIBANK Nghi Son Branch
Thanh Hoá	38204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN H.Hậu Lộc,Bắc Thanh Hóa	AGRIBANK District Hau Loc Branch
Thanh Hoá	38204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đông Sơn, Thanh Hóa	AGRIBANK Dong Son Branch
Thanh Hoá	38204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TX Bỉm Sơn Bắc Thanh Hóa	AGRIBANK Bim Son Town Branch
Thanh Hoá	38204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Số 3, Thanh Hóa	AGRIBANK Branch N0 3
Thanh Hoá	38204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Số 4, Thanh Hóa	AGRIBANK Branch N0 4
Thanh Hoá	38204025	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ba Đình,Nam Thanh Hóa	AGRIBANK Ba Dinh Branch
Thanh Hoá	38204026	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Thanh Hoá, Thanh Hóa	AGRIBANK Thanh Hoa City Branch
Thanh Hoá	38204027	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bá Thước, Thanh Hóa	AGRIBANK Ba Thuoc Branch
Thanh Hoá	38204028	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cẩm Thuỷ, Thanh Hóa	AGRIBANK Cam Thuy Branch
Thanh Hoá	38204029	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Nga Sơn Bắc Thanh Hóa	AGRIBANK District Nga Son Branch
Thanh Hoá	38204030	NH NONG NGHIEP & PTNT CN H. Thạch Thành,Bắc Thanh Hóa	AGRIBANK District Thach Thanh Branch
Thanh Hoá	38204031	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lang Chánh, Thanh Hóa	AGRIBANK Lang Chanh Branch
Thanh Hoá	38204032	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ngọc Lặc, Thanh Hóa	AGRIBANK Ngoc Lac Branch
Thanh Hoá	38204033	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Mường Lát, Thanh Hóa	AGRIBANK District Muong Lat Branch
Thanh Hoá	38204034	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Quan Sơn, Thanh Hóa	AGRIBANK District Quan Son Branch
Thanh Hoá	38207001	NH Chính sách Xã hội CN tỉnh thanh hóa	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Thanh Hoa Province Branch
Thanh Hoá	38208001	NH Phát Triển Việt Nam CN Thanh Hóa	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Thanh Hóa	SACOMBANK Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38307001	NH TMCP Á Châu CN Thanh Hoá	ACB Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Thanh Hóa	VP BANK Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38311001	NH TMCP Quân đội CN Thanh Hóa	MILITARY Bank Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38311002	NH TMCP Quân đội CN Nam Thanh Hóa	MILITARY Bank Nam Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38313001	NH TMCP Bắc Á CN Thanh hóa	BAC A BANK Thanh hoa Branch
Thanh Hoá	38314001	NH TMCP Quốc Tế CN thanh hóa	VIB Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Thanh Hóa	SeA BANK Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38319001	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Thanh Hóa	Modern Bank of Vietnam -MBV Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Thanh Hóa	HD BANK Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38323001	NH TMCP An Bình CN Thanh Hóa	AB BANK Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38333001	NH TMCP Phương Đông CN Thanh Hóa	OCB Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Thanh Hóa	SHB Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38352001	NH TMCP Quốc Dân CN Thanh Hóa	NATIONAL CITIZEN BANK Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Thanh Hóa	LP BANK Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38358001	NH TMCP Tiên Phong CN Thanh Hóa	TP Bank Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38359001	NH TMCP Bảo Việt CN Thanh Hóa	BAO VIET BANK Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38360001	NH TMCP Đại Chúng CN Thanh Hóa	PVcomBank Thanh Hoa Branch
Thanh Hoá	38701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực X	State Treasury Region X
Thanh Hoá	38901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Thanh Hoá	Co-op Bank Thanh Hoa Branch
Nghệ An	40201001	NH TMCP Công Thương CN Nghệ An	VIETINBANK Nghe An Branch
Nghệ An	40201002	NH TMCP Công Thương CN TP Vinh	VIETINBANK Vinh City Branch
Nghệ An	40201003	NH TMCP Công Thương CN Bắc Nghệ An	VIETINBANK Bac Nghe An Branch
Nghệ An	40201004	NH TMCP Công Thương CN Cửa Lò	VIETINBANK Cua Lo Branch
Nghệ An	40202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Nghệ An	BIDV Nghe An Branch
Nghệ An	40202002	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Phủ Diễn	BIDV Phu Dien Branch
Nghệ An	40202004	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Phủ Quỳ	BIDV Phu Quy Branch
Nghệ An	40202005	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Thành Vinh	BIDV Thanh Vinh Branch
Nghệ An	40203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Nghệ An	VIETCOMBANK Nghe An Branch
Nghệ An	40203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Vinh	VIETCOMBANK Vinh Branch
Nghệ An	40204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nghệ An	AGRIBANK Nghe An Branch
Nghệ An	40204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam Nghệ AN	AGRIBANK Nam Nghe AN Branch
Nghệ An	40204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Nghĩa Đàn tây Nghệ An	AGRIBANK District Nghia Dan Branch
Nghệ An	40204004	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An	AGRIBANK District Quynh Luu Branch
Nghệ An	40204005	NH NONG NGHIEP & PTNT Hoàng Mai, Nghệ An	AGRIBANK Hoang Mai Branch
Nghệ An	40204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Quỳ Hợp,Tây Nghệ An	AGRIBANK District Quy Hop Branch
Nghệ An	40204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Quế Phong tây Nghệ An	AGRIBANK District Que Phong Branch
Nghệ An	40204008	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Nghi Lộc, Nghệ An	AGRIBANK District Nghi Loc Branch
Nghệ An	40204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Hưng Nguyên Nam Nghệ An	AGRIBANK District Hung Nguyen Branch
Nghệ An	40204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Nam Đàn,Nam Nghệ An	AGRIBANK District Nam Dan Branch
Nghệ An	40204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Thanh Chương,Nam Nghệ An	AGRIBANK District Thanh Chuong Branch
Nghệ An	40204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Kỳ Sơn tây Nghệ An	AGRIBANK District Ky Son Branch
Nghệ An	40204013	NH NONG NGHIEP & PTNT Thị Xã Cửa Lò, Nghệ An	AGRIBANK Cua Lo Town Branch
Nghệ An	40204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Đô Lương Nam Nghệ An	AGRIBANK District Do Luong Branch
Nghệ An	40204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Tân Kỳ tây Nghệ An	AGRIBANK District Tan Ky Branch
Nghệ An	40204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Con Cuông tây Nghệ An	AGRIBANK District Con Cuong Tay Nghe An Branch
Nghệ An	40204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Tương Dương tây Nghệ An	AGRIBANK District Tuong Duong Tay Nghe An Branch
Nghệ An	40204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Quỳ Châu tây Nghệ An	AGRIBANK District Quy Chau Tay Nghe An Branch
Nghệ An	40204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tây Nghệ An	AGRIBANK Tay Nghe An Branch
Nghệ An	40204020	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Diễn Châu, Nghệ An	AGRIBANK District Dien Chau Branch
Nghệ An	40204021	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Yên Thành, Nghệ An	AGRIBANK District Yen Thanh Branch
Nghệ An	40204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Anh Sơn tây Nghệ An	AGRIBANK District Anh Son Tay Nghe An Branch
Nghệ An	40207001	NH Chính sách Xã hội CN Nghệ An	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Nghe An Branch
Nghệ An	40208001	NH Phát Triển Việt Nam CN Nghệ An	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Nghe An Branch
Nghệ An	40303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Nghệ An	SACOMBANK Nghe An Branch
Nghệ An	40305001	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Vinh	EXIMBANK Vinh Branch
Nghệ An	40307001	NH TMCP Á Châu CN Nghệ An	ACB Nghe An Branch
Nghệ An	40309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Nghệ An	VP BANK Nghe An Branch
Nghệ An	40311001	NH TMCP Quân Đội CN Nghệ An	MILITARY BANK Nghe An Branch
Nghệ An	40313001	NH TMCP Bắc Á Hội sở chính	BAC A BANK Head Office
Nghệ An	40313002	NHTMCP Bắc Á CN TP Vinh	BAC A BANK Vinh City Branch
Nghệ An	40314001	NH TMCP Quốc Tế CN Vinh	VIB Vinh Branch
Nghệ An	40317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Nghệ An	SeA BANK Nghe An Branch
Nghệ An	40319001	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Vinh	Modern Bank of Vietnam -MBV Vinh Branch
Nghệ An	40320001	NHTM TNHH MTV Kỷ Nguyên Thịnh Vượng CN Nghệ An	GP BANK Nghe An Branch
Nghệ An	40321001	NH TMCP Phát triển TP HCM CN Nghệ An	HD BANK Nghe An Branch
Nghệ An	40321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM PGD Vinh	HD BANK PGD Vinh Branch
Nghệ An	40323001	NH TMCP An Bình CN Nghệ An	AB BANK Nghe An Branch

Nghệ An	40327001	NH TMCP Bản Việt CN Nghệ An	VIET CAPITAL BANK Nghe An Branch
Nghệ An	40333001	NH TMCP Phương Đông CN Nghệ An	OCB Nghe An Branch
Nghệ An	40348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Nghệ An	SHB Nghe An Branch
Nghệ An	40356001	NH TMCP Việt Nam Thương tín CN Nghệ An	VIETBANK Nghe An Branch
Nghệ An	40357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Nghệ An	LP BANK Nghe An Branch
Nghệ An	40358001	NH TMCP Tiên Phong CN Nghệ An	TP Bank Nghe An Branch
Nghệ An	40359001	NH TMCP Bảo Việt CN Nghệ An	BAO VIET Bank Nghe An Branch
Nghệ An	40360001	NH TMCP Đại Chúng CN Nghệ An	PVcomBank Nghe An Branch
Nghệ An	40901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Nghệ An	Co-op Bank Nghe An Branch
Hà Tĩnh	42101001	NH Nhà Nước khu vực 8	STATE BANK Region 8
Hà Tĩnh	42201001	NH TMCP Công Thương CN Hà Tĩnh	VIETINBANK Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Hà Tĩnh	BIDV Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Hà Tĩnh	VIETCOMBANK Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Hà Tĩnh	AGRIBANK Ha Tinh Province Branch
Hà Tĩnh	42204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hà Tĩnh	AGRIBANK Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Cẩm Xuyên	AGRIBANK District Cam Xuyen Branch
Hà Tĩnh	42204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Lộc Hà	AGRIBANK District Loc Ha Branch
Hà Tĩnh	42204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Hương Khê	AGRIBANK District Huong Khe Branch
Hà Tĩnh	42204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Kỳ Anh Hà Tĩnh	AGRIBANK Bac Ky Anh Branch
Hà Tĩnh	42204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Đức Thọ	AGRIBANK District Duc Tho Branch
Hà Tĩnh	42204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thị xã Hồng Lĩnh	AGRIBANK Hong Linh Town Branch
Hà Tĩnh	42204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Nghi Xuân	AGRIBANK District Nghi Xuan Branch
Hà Tĩnh	42204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Vũ Quang	AGRIBANK District Vu Quang Branch
Hà Tĩnh	42204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Kỳ Anh	AGRIBANK District Ky Anh Branch
Hà Tĩnh	42204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tây Sơn Hà Tĩnh	AGRIBANK Tay Son Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Can Lộc	AGRIBANK District Can Loc Branch
Hà Tĩnh	42204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Thạch hà	AGRIBANK District Thach Ha Branch
Hà Tĩnh	42204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Hương Sơn	AGRIBANK District Huong Son Branch
Hà Tĩnh	42204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thành Sen	AGRIBANK Thanh Sen Branch
Hà Tĩnh	42204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN thị xã Kỳ Anh Hà Tĩnh	AGRIBANK Ky Anh Town Branch
Hà Tĩnh	42207001	NH Chính sách Xã hội CN Hà Tĩnh	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42208001	NH Phát Triển Việt Nam CN Hà Tĩnh	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Hà Tĩnh	SACOMBANK Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42307001	NH TMCP Á Châu CN Hà Tĩnh	ACB Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Hà Tĩnh	VP BANK Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42311001	NH TMCP Quân đội CN Hà Tĩnh	MILITARY BANK Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42313001	NH TMCP Bắc Á CN Hà Tĩnh	BAC A BANK Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Hà Tĩnh	SeA BANK Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42319001	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Hà Tĩnh	Modern Bank of Vietnam -MBV Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Hà Tĩnh	HD BANK Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42348001	NH TMCP Sài Gòn- hà Nội CN Hà Tĩnh	SHB Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Hà Tĩnh	LP BANK Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XI	State Treasury Region XI
Hà Tĩnh	42901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Hà Tĩnh	Co-op Bank Ha Tinh Branch
Hà Tĩnh	42902002	Quỹ TDCS Kỳ Lạc - Kỳ Anh	Ky Lac - Ky Anh People Credit Fund
Hà Tĩnh	42902003	Quỹ TDCS Trung Lương Hồng Lĩnh	Trung Luong Hong Linh People Credit Fund
Hà Tĩnh	42902004	Quỹ TDCS Cương Gián Nghi Xuân	Cuong Gian Nghi Xuan People Credit Fund
Hà Tĩnh	42902006	Quỹ TDCS Thạch Trung Hà Tĩnh	Thach Trung Ha Tinh People Credit Fund
Hà Tĩnh	42902007	Quỹ TDCS Cẩm Hòa Cẩm Xuyên	Cam Hoa Cam Xuyen People Credit Fund
Hà Tĩnh	42902008	Quỹ TDCS Kỳ Sơn Kỳ Anh	Ky Son - Ky Anh People Credit Fund
Hà Tĩnh	42902009	Quỹ TDCS Sơn Long Hương Sơn	Son Long Huong Son People Credit Fund
Hà Tĩnh	42902010	Quỹ TDCS Thạch Mỹ Thạch Hà	Thach My Thach Ha People Credit Fund
Hà Tĩnh	42902011	Quỹ TDCS Cẩm Yên Cẩm Xuyên	Cam Yen Cam Xuyen People Credit Fund
Quảng Trị	44201001	NH TMCP Công Thương CN Quảng Bình	VIETINBANK Quang Binh Branch
Quảng Trị	44202001	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Quảng Bình	BIDV Quang Binh Branch
Quảng Trị	44202002	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Bắc Quảng Bình	BIDV Bac Quang Binh Branch
Quảng Trị	44203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Quảng Bình	VIETCOMBANK Quang Binh Branch
Quảng Trị	44204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Quảng Bình	AGRIBANK Quang Binh Province Branch
Quảng Trị	44204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Quảng Bình	AGRIBANK Bac Quang Binh Branch
Quảng Trị	44204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lệ Thuỷ	AGRIBANK Le Thuy Branch
Quảng Trị	44204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Quảng Ninh	AGRIBANK Quang Ninh Branch
Quảng Trị	44204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Quảng Trạch, Bắc Quảng Bình	AGRIBANK District Quang Trach, Bac Quang Binh Branch
Quảng Trị	44204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Trần Hưng Đạo	AGRIBANK Tran Hung Dao Branch
Quảng Trị	44204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Quang Trung	AGRIBANK Quang Trung Branch
Quảng Trị	44204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lý Thường Kiệt	AGRIBANK Ly Thuong Kiet Branch
Quảng Trị	44204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN HuyệnTuyên Hoá,Bắc Quảng Bình	AGRIBANK DistrictTuyen Hoa,Bac Quang Binh Branch
Quảng Trị	44204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Minh Hoá,Bắc Quảng Bình	AGRIBANK District Minh Hoa,Bac Quang Binh Branch
Quảng Trị	44204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lý Thái Tổ	AGRIBANK Ly Thai To Branch
Quảng Trị	44207001	NH Chính sách Xã hội CN tỉnh Quảng Bình	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Quang Binh Province Branch
Quảng Trị	44208001	NH Phát triển Việt Nam CN Quảng Bình	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Quang Binh Branch
Quảng Trị	44303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Quảng Bình	SACOMBANK Quang Binh Branch
Quảng Trị	44307001	NH TMCP Á Châu CN Quảng Bình	ACB Quang Binh Branch
Quảng Trị	44309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Quảng Bình	VP BANK Quang Binh Branch
Quảng Trị	44311001	NH TMCP Quân Đội CN Quảng Bình	MILITARY BANK Quang Binh Branch
Quảng Trị	44313001	NH TMCP Bắc Á CN Quảng Bình	BAC A BANK Quang Binh Branch
Quảng Trị	44321001	NH TMCP Phát triển TP HCM CN Quảng Bình	HD BANK Quang Binh Branch
Quảng Trị	44348001	NHTMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Quảng Bình	SHB Quang Binh Branch
Quảng Trị	44357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Quảng Bình	LP BANK Quang Binh Branch
Quảng Trị	44901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Quảng Bình	Co-op Bank Quang Binh Branch
Quảng Trị	44201002	NH TMCP Công Thương CN Quảng Trị	VIETINBANK Quang Tri Branch
Quảng Trị	44202003	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Quảng Trị	BIDV Quang Tri Branch
Quảng Trị	44203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Quảng Trị	VIETCOMBANK Quang Tri Branch
Quảng Trị	44204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Quảng trị	AGRIBANK Quang Tri Province Branch
Quảng Trị	44204012	NH NONG NGHIEP & PTNT TP Đông Hà	AGRIBANK Dong Ha City Branch
Quảng Trị	44204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lao Bảo	AGRIBANK Lao Bao Branch
Quảng Trị	44204017	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Hải Lăng	AGRIBANK District Hai Lang Branch

Quảng Trị	44204018	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Cam Lộ	AGRIBANK District Cam Lo Branch
Quảng Trị	44204019	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Đa Krông	AGRIBANK District Da Krong Branch
Quảng Trị	44204020	NH NONG NGHIEP & PTNT TX Quảng Trị	AGRIBANK Quang Tri Town Branch
Quảng Trị	44204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Gio Linh	AGRIBANK District Gio Linh Branch
Quảng Trị	44204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Hướng Hóa	AGRIBANK District Huong Hoa Branch
Quảng Trị	44204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Vĩnh Linh	AGRIBANK District Vinh Linh Branch
Quảng Trị	44204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Triệu Phong	AGRIBANK District Trieu Phong Branch
Quảng Trị	45207001	NH Chính sách Xã hội CN tỉnh Quảng Trị	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Quang Tri Province Branch
Quảng Trị	44208002	NH Phát Triển Việt Nam KV Thừa Thiên Huế Quảng Trị PGD Quảng Trị	VIETNAM DEVELOPMENT BANK District Thua Thien Hue Quang Tri PGD Quang Tri
Quảng Trị	44303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Quảng Trị	SACOMBANK Quang Tri Branch
Quảng Trị	44309002	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Quảng Trị	VP BANK Quang Tri Branch
Quảng Trị	44311002	NH TMCP Quân đội CN Quảng Trị	MILITARY BANK Quang Tri Branch
Quảng Trị	44348002	NHTMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Quảng Trị	SHB Quang Tri Branch
Quảng Trị	44357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Quảng Trị	LP BANK Quang Tri Branch
Quảng Trị	44901002	NH Hợp tác xã Việt Nam PGD Quảng Bình	Co-op Bank PGD Quang Binh
Quảng Trị	44902027	Quỹ TDCS Năm Sao	Nam Sao People Credit Fund
Quảng Trị	44902028	Quỹ TDCS Cửa Tùng	Cua Tung People Credit Fund
Quảng Trị	44902029	Quỹ TDCS Vĩnh Chấp	Vinh Chap People Credit Fund
Quảng Trị	44902030	Quỹ TDCS Bến Quan	Ben Quan People Credit Fund
Quảng Trị	44902026	Quỹ TDCS Triệu Trung	Trieu Trung People Credit Fund
Quảng Trị	44902031	Quỹ TDCS Hải Phú	Hai Phu People Credit Fund
Quảng Trị	44902025	Quỹ TDCS Trường Sơn	Truong Son People Credit Fund
Thừa Thiên Huế	46201001	NH TMCP Công Thương CN Thừa Thiên Huế	VIETINBANK Thua Thien Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46201002	NH TMCP Công Thương CN Nam Thừa Thiên Huế	VIETINBANK Nam Thua Thien Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46202001	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Thừa Thiên Huế	BIDV Thua Thien Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46202002	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Phú Xuân	BIDV Phu Xuan Branch
Thừa Thiên Huế	46203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Huế	VIETCOMBANK Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thừa Thiên Huế	AGRIBANK Thua Thien Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam Sông Hương	AGRIBANK Nam Song Huong Branch
Thừa Thiên Huế	46204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Phong Điền	AGRIBANK District Phong Dien Branch
Thừa Thiên Huế	46204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Hương Trà	AGRIBANK District Huong Tra Branch
Thừa Thiên Huế	46204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Quảng Điền	AGRIBANK District Quang Dien Branch
Thừa Thiên Huế	46204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Hương Thuỷ	AGRIBANK District Huong Thuy Branch
Thừa Thiên Huế	46204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Phú Lộc	AGRIBANK District Phu Loc Branch
Thừa Thiên Huế	46204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Phú Vang	AGRIBANK District Phu Vang Branch
Thừa Thiên Huế	46204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện A Lưới	AGRIBANK District A Luoi Branch
Thừa Thiên Huế	46204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Sông Hương	AGRIBANK Bac Song Huong Branch
Thừa Thiên Huế	46204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Nam Đông	AGRIBANK District Nam Dong Branch
Thừa Thiên Huế	46207001	NH Chính sách Xã hội CN thừa thiên huế	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Thua Thien hue Branch
Thừa Thiên Huế	46208001	NH Phát Triển Việt Nam KV Thừa Thiên Huế Quảng Trị	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Thua Thien Hue Quang Tri District
Thừa Thiên Huế	46303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Huế	SACOMBANK Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46304001	NH TNHH MTV số Vikki CN TP Huế	Vikki Digital Bank Limited Hue City Branch
Thừa Thiên Huế	46305001	NH TMCP Xuất nhập khẩu CN Huế	EXIMBANK Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46307001	NH TMCP Á Châu CN Huế	ACB Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46308001	NHTMCP Sài Gòn Công thương CN Huế	SAIGON BANK Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Huế	VP BANK Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46311001	NH TMCP Quân Đội CN huế	MILITARY BANK Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46313001	NH TMCP Bắc Á CN Thừa Thiên Huế	BAC A BANK Thua Thien Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46314001	NH TMCP Quốc Tế CN huế	VIB Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Huế	SeA BANK Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Huế	HD BANK Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46323001	NH TMCP An Bình pgd huế	AB BANK PGD Hue
Thừa Thiên Huế	46348001	NHTMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Huế	SHB Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46352001	NH TMCP Quốc Dân CN Thừa Thiên Huế	NATIONAL CITIZEN BANK Thua Thien Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Huế	LP BANK Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46360001	NH TMCP Đại Chúng CN Huế	PVcomBank Hue Branch
Thừa Thiên Huế	46902001	Quỹ TDCS Thuận Hòa	Thuan Hoa People Credit Fund
Thừa Thiên Huế	46902002	Quỹ TDCS Thủy Xuân	Thuy Xuan People Credit Fund
Thừa Thiên Huế	46902003	Quỹ TDCS Thuận An	Thuan An People Credit Fund
Thừa Thiên Huế	46902004	Quỹ TDCS Quãng Thành	Quang Thanh People Credit Fund
Thừa Thiên Huế	46902005	Quỹ TDCS Điền Hòa	Dien Hoa People Credit Fund
Thừa Thiên Huế	46902006	Quỹ TDCS Thủy Dương	Thuy Duong People Credit Fund
Thừa Thiên Huế	46902007	Quỹ TDCS Tây Lộc	Tay Loc People Credit Fund
Đà Nẵng	48101001	NH Nhà Nước khu vực 9	STATE BANK Region 9
Đà Nẵng	48201001	NH TMCP Công Thương CN Đà Nẵng	VIETINBANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48201002	NH TMCP Công Thương CN Ngũ Hành Sơn	VIETINBANK Ngu Hanh Son Branch
Đà Nẵng	48201003	NH TMCP Công Thương CN Bắc Đà Nẵng	VIETINBANK Bac Da Nang Branch
Đà Nẵng	48201004	NH TMCP Công Thương CN Sông Hàn	VIETINBANK Song Han Branch
Đà Nẵng	48201005	NH TMCP Công Thương Trung Tâm QL Tiền mặt ĐN	VIETINBANK Cash Management Center Da Nang
Đà Nẵng	48202001	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Đà Nẵng	BIDV Da Nang Branch
Đà Nẵng	48202002	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Hải Vân	BIDV Hai Van Branch
Đà Nẵng	48202003	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Sông Hàn	BIDV Song Han Branch
Đà Nẵng	48203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Da Nang	VIETCOMBANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Nam Đà Nẵng	VIETCOMBANK Nam Da Nang Branch
Đà Nẵng	48204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Da Nang	AGRIBANK TP Da Nang Branch
Đà Nẵng	48204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hoa Vang DN	AGRIBANK Hoa Vang Branch
Đà Nẵng	48204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hải Châu Đà Nẵng	AGRIBANK Hai Chau Da Nang Branch
Đà Nẵng	48204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thanh Khe DN	AGRIBANK Thanh Khe Branch
Đà Nẵng	48204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ngu Hanh Son	AGRIBANK Ngu Hanh Son Branch
Đà Nẵng	48204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Son Tra DN	AGRIBANK Son Tra Branch
Đà Nẵng	48204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lien Chieu DN	AGRIBANK Lien Chieu Branch
Đà Nẵng	48204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đống Đa	AGRIBANK Dong Da Branch
Đà Nẵng	48204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN KCN Hòa Khánh	AGRIBANK Hoa Khanh IZ Branch
Đà Nẵng	48204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cẩm Lệ	AGRIBANK Cam Le Branch
Đà Nẵng	48204018	NH NONG NGHIEP & PTNT VPĐD KV Miền Trung	AGRIBANK VPDD KV Mien Trung
Đà Nẵng	48207001	NH Chính sách Xã hội Đà Nẵng	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Da Nang Branch

Đà Nẵng	48208001	NH Phát Triển Việt Nam KV Quảng Nam-Đà Nẵng	VIETNAM DEVELOPMENT BANK District Quang Nam-Da Nang
Đà Nẵng	48303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Da Nang	SACOMBANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Sông Hàn	SACOMBANK Song Han Branch
Đà Nẵng	48304001	NH TNHH MTV số Vikki Da Nang	Vikki Digital Bank Limited Da Nang Branch
Đà Nẵng	48305001	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Da nang	EXIMBANK Da nang Branch
Đà Nẵng	48305002	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu Hung Vuong DN	EXIMBANK Hung Vuong Branch
Đà Nẵng	48306001	NH TMCP Nam Á CN Đà Nẵng	NAM A BANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48307001	NH TMCP Á Châu Da Nang	ACB Da Nang Branch
Đà Nẵng	48308001	NH TMCP Sài Gòn Công Thương CN Da nang	SAIGON BANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Da Nang	VP BANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48311001	NH TMCP Quân Đội CN Da Nang	MILITARY BANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48311002	NH TMCP Quân đội CN Nam Đà Nẵng	MILITARY BANK Nam Da Nang Branch
Đà Nẵng	48313001	NH TMCP Bắc Á CN Đà Nẵng	BAC A BANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48314001	NH TMCP Quốc Tế CN Da Nang	VIB Da Nang Branch
Đà Nẵng	48314002	NH TMCP Quốc Tế CN Hải Châu	VIB Hai Chau Branch
Đà Nẵng	48317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Da nang	SeA BANK Da nang Branch
Đà Nẵng	48319001	NH TM TNHH MTV Đại Dương CN Da Nang	OCEAN BANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48320001	NHTM TNHH MTV Kỹ Nguyên Thịnh Vượng Đà Nẵng	GP BANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM Đà Nẵng	HD BANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48323001	NH TMCP An Bình CN Da Nang	AB BANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48327001	NH TMCP Bản Việt CN Đà Nẵng	VIET CAPITAL BANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48333001	NH TMCP Phương Đông CN Trung Viet	OCB Trung Viet Branch
Đà Nẵng	48334001	NH TMCP Sài Gòn CN Da Nang	SAIGON COMMERCIAL BANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48334002	NH TMCP Sài Gòn CN Chợ Hàn	SAIGON COMMERCIAL BANK Cho Han Branch
Đà Nẵng	48339001	NHTM TNHH MTV Ngoại thương công nghệ số (VCBNeo) CN Đà Nẵng	Vietcombank Neo Limited Da Nang Branch
Đà Nẵng	48341001	NH TMCP Thịnh vượng và Phát triển Da Nang	PG BANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội Đà Nẵng	SHB Da Nang Branch
Đà Nẵng	48352001	NH TMCP Quốc Dân CN Đà Nẵng	NATIONAL CITIZEN BANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48353001	NH TMCP Kiên Long CN Đà Nẵng	KIEN LONG BANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48355001	NH TMCP Việt Á CN Da Nang	VIET A BANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48356001	NH TMCP Việt Nam Thương tín CN Đà Nẵng	VIETBANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Đà Nẵng	LP BANK Da Nang Branch
Đà Nẵng	48358001	NH TMCP Tiên Phong CN Đà Nẵng	TP Bank Da Nang Branch
Đà Nẵng	48359001	NH TMCP Bảo Việt CN Đà Nẵng	BAO VIET Bank Da Nang Branch
Đà Nẵng	48360001	NH TMCP Đại Chúng CN Sông Hàn	PVcomBank Song Han Branch
Đà Nẵng	48360002	NH TMCP Đại Chúng CN Đà Nẵng	PVcomBank Da Nang Branch
Đà Nẵng	48501001	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Đà Nẵng	Public Bank Viet Nam Da Nang Branch
Đà Nẵng	48501002	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Thanh Khê	Public Bank Viet Nam Thanh Khe Branch
Đà Nẵng	48502001	NH INDOVINA CN Da Nang	Indovina Bank Da Nang Branch
Đà Nẵng	48616001	NH TNHH MTV Shinhan Việt Nam CN Đà Nẵng	Shinhan Bank Viet Nam Da Nang Branch
Đà Nẵng	48617001	NH TNHH MTV HSBC Việt Nam CN Đà Nẵng	HSBC Viet Nam Da Nang Branch
Đà Nẵng	48201006	NH TMCP Công Thương CN Quảng Nam	VIETINBANK Quang Nam Branch
Đà Nẵng	48201007	NH TMCP Công Thương CN Hội An	VIETINBANK Hoi An Branch
Đà Nẵng	48202005	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Quảng Nam	BIDV Quang Nam Branch
Đà Nẵng	48202004	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Hội An	BIDV Hoi An Branch
Đà Nẵng	48203004	NH TMCP Ngoại Thương CN quảng nam	VIETCOMBANK Quang nam Branch
Đà Nẵng	48204041	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Quảng Nam	AGRIBANK Quang Nam Province Branch
Đà Nẵng	48204036	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cửa đại	AGRIBANK Cua Dai Branch
Đà Nẵng	48204030	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam Phước	AGRIBANK Nam Phuoc Branch
Đà Nẵng	48204031	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hương An	AGRIBANK Huong An Branch
Đà Nẵng	48204037	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hiệp Đức	AGRIBANK Hiep Duc Branch
Đà Nẵng	48204052	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam Giang	AGRIBANK Nam Giang Branch
Đà Nẵng	48204045	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tây Giang	AGRIBANK Tay Giang Branch
Đà Nẵng	48204047	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đại Lộc	AGRIBANK Dai Loc Branch
Đà Nẵng	48204033	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Khu Kinh tế mở Chu Lai	AGRIBANK Khu Kinh te mo Chu Lai Branch
Đà Nẵng	48204051	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Hội An	AGRIBANK TP Hoi An Branch
Đà Nẵng	48204038	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Quế Sơn	AGRIBANK Que Son Branch
Đà Nẵng	48204029	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tam Đàn	AGRIBANK Tam Dan Branch
Đà Nẵng	48204044	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Trà My	AGRIBANK Bac Tra My Branch
Đà Nẵng	48204054	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phước Sơn	AGRIBANK Phuoc Son Branch
Đà Nẵng	48204048	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thăng Bình	AGRIBANK Thang Binh Branch
Đà Nẵng	48204028	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Điện Bàn	AGRIBANK Bac Dien Ban Branch
Đà Nẵng	48204050	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Tam Kỳ	AGRIBANK Tam Ky City Branch
Đà Nẵng	48204053	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TX Điện Bàn	AGRIBANK Dien Ban Town Branch
Đà Nẵng	48204035	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Khu CN Điện Nam - Điện Ngọc	AGRIBANK Dien Nam - Dien Ngoc IZ Branch
Đà Nẵng	48204042	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Duy Xuyên	AGRIBANK Duy Xuyen Branch
Đà Nẵng	48204043	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tiên Phước	AGRIBANK Tien Phuoc Branch
Đà Nẵng	48204040	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đông Giang	AGRIBANK Dong Giang Branch
Đà Nẵng	49207001	NH Chính sách Xã hội CN quảng nam	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Quang nam Branch
Đà Nẵng	48208002	NH Phát Triển Việt Nam KV Quảng Nam-Đà Nẵng PGD Quảng Nam	VIETNAM DEVELOPMENT BANK District Quang Nam-Da Nang PGD Quang Nam
Đà Nẵng	48303003	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Quảng Nam	SACOMBANK Quang Nam Branch
Đà Nẵng	48304012	NH TNHH MTV số Vikki CN quảng nam	Vikki Digital Bank Limited Quang Nam Branch
Đà Nẵng	48304016	NH TNHH MTV số Vikki PGD Hội An	Vikki Digital Bank Limited Hoi An Transaction Office
Đà Nẵng	48305003	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Quảng Nam	EXIMBANK Quang Nam Branch
Đà Nẵng	48307003	NH TMCP Á Châu CN Hội An	ACB Hoi An Branch
Đà Nẵng	48309003	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Quảng Nam	VP BANK Quang Nam Branch
Đà Nẵng	48311005	NH TMCP Quân đội CN Quảng Nam	MILITARY BANK Quang Nam Branch
Đà Nẵng	48313002	NH TMCP Bắc Á CN Quảng Nam	BAC A Bank Quang Nam Branch
Đà Nẵng	48321002	NH TMCP Phát triển TP HCM CN Quảng Nam	HD BANK Quang Nam Branch
Đà Nẵng	48323002	NH TMCP An Bình CN Quảng Nam	AB BANK Quang Nam Branch
Đà Nẵng	48333002	NH TMCP Phương Đông CN Quảng Nam	OCB Quang Nam Branch
Đà Nẵng	48348003	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Quảng Nam	SHB Quang Nam Branch
Đà Nẵng	48353002	NH TMCP Kiên Long CN Quảng Nam	KIEN LONG BANK Quang Nam Branch
Đà Nẵng	48355002	NH TMCP Việt Á CN Hội An	VIET A BANK Hoi An Branch
Đà Nẵng	48357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Quảng Nam	LP BANK Quang Nam Branch
Đà Nẵng	48358002	NH TMCP Tiên Phong CN Quảng Nam	TP BANK Quang Nam Branch

Đà Nẵng	48360003	NH TMCP Đại Chúng CN Quảng Nam	PVcomBank Quang Nam Branch
Đà Nẵng	48502002	NH INDOVINA CN Hội An	Indovina Bank Hoi An Branch
Quảng Ngãi	51201001	NH TMCP Công Thương CN Quảng Ngãi	VIETINBANK Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51202001	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Quảng Ngãi	BIDV Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51202002	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Dung Quất	BIDV Dung Quat Branch
Quảng Ngãi	51203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Quảng Ngãi	VIETCOMBANK Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Dung Quất	VIETCOMBANK Dung Quat Branch
Quảng Ngãi	51204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Quảng Ngãi	AGRIBANK Quang Ngai Province Branch
Quảng Ngãi	51204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ba Tơ	AGRIBANK Ba To Branch
Quảng Ngãi	51204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bình Sơn	AGRIBANK Binh Son Branch
Quảng Ngãi	51204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lý Sơn	AGRIBANK Ly Son Branch
Quảng Ngãi	51204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Dung Quất	AGRIBANK Dung Quat Branch
Quảng Ngãi	51204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tư Nghĩa	AGRIBANK Tu Nghia Branch
Quảng Ngãi	51204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Mộ Đức	AGRIBANK Mo Duc Branch
Quảng Ngãi	51204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Sơn Hà	AGRIBANK Son Ha Branch
Quảng Ngãi	51204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Sơn Tịnh	AGRIBANK Son Province Branch
Quảng Ngãi	51204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đức Phổ	AGRIBANK Duc Pho Branch
Quảng Ngãi	51204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Trà Bồng	AGRIBANK Tra Bong Branch
Quảng Ngãi	51204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Sa Huỳnh	AGRIBANK Sa Huynh Branch
Quảng Ngãi	51204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Minh Long	AGRIBANK Minh Long Branch
Quảng Ngãi	51204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nghĩa Hành	AGRIBANK Nghia Hanh Branch
Quảng Ngãi	51204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Quảng Ngãi	AGRIBANK Quang Ngai City Branch
Quảng Ngãi	51207001	NH Chính sách Xã hội CN Quảng Ngãi	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51208001	NH Phát Triển Việt Nam CN Quảng Ngãi	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Quảng Ngãi	SACOMBANK Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51304001	NH TNHH MTV số Vikki CN Quảng Ngãi	Vikki Digital Bank Limited Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51305001	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Quảng Ngãi	EXIMBANK Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51307001	NH TMCP Á Châu CN Quảng Ngãi	ACB Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51311001	NH TMCP Quân Đội CN Quảng Ngãi	MILITARY BANK Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51314001	NH TMCP Quốc Tế CN Quảng Ngãi	VIB Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51317001	NHTMCP Đông Nam Á CN Quảng Ngãi	SeA BANK Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51319001	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Quảng Ngãi	Modern Bank of Vietnam -MBV Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Quảng Ngãi	HD BANK Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51333001	NH TMCP Phương Đông CN Quảng Ngãi	OCB Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Quảng Ngãi	SHB Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51355001	NH TMCP Việt Á CN Quảng Ngãi	VIET A BANK Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51356001	NH TMCP Việt Nam Thương Tín CN Quảng Ngãi	VIETBANK Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Dung Quất	LP BANK Dung Quat Branch
Quảng Ngãi	51360001	NH TMCP Đại Chúng CN Quảng Ngãi	PVcomBank Quang Ngai Branch
Quảng Ngãi	51902008	Quỹ tín dụng cơ sở Đức Phong	Duc Phong People Credit Fund
Gia Lai	52201001	NH TMCP Công Thương CN Bình Định	VIETINBANK Binh Dinh Branch
Gia Lai	52201002	NH TMCP Công Thương CN KCN Phú Tài	VIETINBANK Phu Tai IZ Branch
Gia Lai	52202001	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Bình Định	BIDV Binh Dinh Branch
Gia Lai	52202002	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Phú Tài	BIDV Phu Tai Branch
Gia Lai	52202003	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Quy Nhơn	BIDV Quy Nhon Branch
Gia Lai	52203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Bình Định	VIETCOMBANK Binh Dinh Branch
Gia Lai	52203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Quy Nhơn	VIETCOMBANK Quy Nhon Branch
Gia Lai	52204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN BìnhĐịnh	AGRIBANK Binh Dinh Branch
Gia Lai	52204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tp Quy Nhơn	AGRIBANK Quy Nhon City Branch
Gia Lai	52204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tuy Phước	AGRIBANK Tuy Phuoc Branch
Gia Lai	52204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thị xã An Nhơn	AGRIBANK An Nhon Town Branch
Gia Lai	52204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tây Sơn	AGRIBANK Tay Son Branch
Gia Lai	52204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phù Cát	AGRIBANK Phu Cat Branch
Gia Lai	52204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phù Mỹ	AGRIBANK Phu My Branch
Gia Lai	52204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hoài Nhơn	AGRIBANK Hoai Nhon Branch
Gia Lai	52204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN KCN Phú Tài	AGRIBANK Phu Tai IZ Branch
Gia Lai	52204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hoài Ân	AGRIBANK Hoai an Branch
Gia Lai	52204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN An Lão	AGRIBANK An Lao Branch
Gia Lai	52204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Vĩnh Thạnh	AGRIBANK Vinh Thanh Branch
Gia Lai	52204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Vân Canh	AGRIBANK Van Canh Branch
Gia Lai	52207001	NH Chính sách Xã hội CN tỉnh Bình định	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Binh Dinh Province Branch
Gia Lai	52208001	NH Phát Triển Việt Nam CN Bình Định	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Binh Dinh Branch
Gia Lai	52303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Bình Định	SACOMBANK Binh Dinh Branch
Gia Lai	52304001	NH TNHH MTV số Vikki CN Bình Định	Vikki Digital Bank Limited Binh Dinh Branch
Gia Lai	52305001	NH TMCP Xuất nhập khẩu - CN Bình Định	EXIMBANK Binh Dinh Branch
Gia Lai	52306001	NH TMCP Nam Á CN Cấp 1 Quy Nhơn	NAM A BANK Cap 1 Branch Quy Nhon
Gia Lai	52307001	NH TMCP Á Châu CN BìnhĐịnh	ACB Binh Dinh Branch
Gia Lai	52309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Bình định	VP BANK Binh Dinh Branch
Gia Lai	52311001	NH TMCP Quân Đội CN Bình Định	MILITARY BANK Binh Dinh Branch
Gia Lai	52314001	NH TMCP Quốc Tế CN Quy Nhơn	VIB Quy Nhon Branch
Gia Lai	52317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Bình Định	SeA BANK Binh Dinh Branch
Gia Lai	52319001	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Quy Nhơn	Modern Bank of Vietnam -MBV Quy Nhon Branch
Gia Lai	52321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Bình Định	HD BANK Binh Dinh Branch
Gia Lai	52348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Bình Định	SHB Binh Dinh Branch
Gia Lai	52353001	NH TMCP Kiên Long CN BìnhĐịnh	KIEN LONG BANK Binh Dinh Branch
Gia Lai	52355001	NH TMCP Việt Á CN Quy Nhơn	VIET A BANK Quy Nhon Branch
Gia Lai	52357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Bình Định	LP BANK Binh Dinh Branch
Gia Lai	52359001	NH TMCP Bảo Việt CN Bình Định	BAO VIET BANK Binh Dinh Branch
Gia Lai	52360001	NH TMCP Đại Chúng CN Quy Nhơn	PVcomBank Quy Nhon Branch
Gia Lai	52901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Bình Định	Co-op Bank Binh Dinh Branch
Đắk Lắk	66201002	NH TMCP Công Thương CN Phú Yên	VIETINBANK Phu Yen Branch
Đắk Lắk	66202005	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Phú Yên	BIDV Phu Yen Branch
Đắk Lắk	66203003	NH TMCP Ngoại Thương CN Phú Yên	VIETCOMBANK Phu Yen Branch
Đắk Lắk	66204036	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Phú Yên	AGRIBANK Phu Yen Province Branch
Đắk Lắk	66204040	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thành phố Tuy Hòa	AGRIBANK Tuy Hoa City Branch
Đắk Lắk	66204032	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Sơn Hoà, Phú Yên	AGRIBANK Son Hoa Branch

Đắk Lắk	66204041	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Sông Hinh, Phú Yên	AGRIBANK Song Hinh Branch
Đắk Lắk	66204033	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phú Hoà, Phú Yên	AGRIBANK Phu Hoa Branch
Đắk Lắk	66204042	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đông Hoà, Phú Yên	AGRIBANK Dong Hoa Branch
Đắk Lắk	66204037	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tây Hoà, Phú Yên	AGRIBANK Tay Hoa Branch
Đắk Lắk	66204039	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TX Sông Cầu, Phú Yên	AGRIBANK Song Cau Town Branch
Đắk Lắk	66204034	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tuy An, Phú Yên	AGRIBANK Tuy An Branch
Đắk Lắk	66204035	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đông Xuân, Phú Yên	AGRIBANK Dong Xuan Branch
Đắk Lắk	66204038	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam TP Tuy Hoà, Phú Yên	AGRIBANK Nam Branch Tuy Hoa City
Đắk Lắk	54207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Phú Yên	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Phu Yen Province Branch
Đắk Lắk	66208002	NH Phát Triển Việt Nam CN Phú Yên	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Phu Yen Branch
Đắk Lắk	66303003	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Phú Yên	SACOMBANK Phu Yen Branch
Đắk Lắk	66304008	NH TNHH MTV số Vikki PGD Phú Yên	Vikki Digital Bank Limited Phu Yen Transaction Office
Đắk Lắk	66307002	NH TMCP Á Châu CN Phú Yên	ACB Phu Yen Branch
Đắk Lắk	66311002	NH TMCP Quân Đội CN Phú Yên	MILITARY BANK Phu Yen Branch
Đắk Lắk	66313002	NH TMCP Bắc Á CN Phú Yên	BAC A BANK Phu Yen Branch
Đắk Lắk	66321003	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Phú Yên	HD BANK Phu Yen Branch
Đắk Lắk	66353002	NH TMCP Kiên Long CN Phú Yên	KIEN LONG BANK Phu Yen Branch
Đắk Lắk	66357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Phú Yên	LP BANK Phu Yen Branch
Đắk Lắk	66902014	Quỹ TDCS Châu Thành	Chau Thanh People Credit Fund
Đắk Lắk	66902016	Quỹ TDCS Hòa Trị	Hoa Tri People Credit Fund
Đắk Lắk	66902015	Quỹ TDCS Chí Thạnh	Chi Thanh People Credit Fund
Khánh Hòa	56101001	NH Nhà Nước khu vực 10	STATE BANK Region 10
Khánh Hòa	56201001	NH TMCP Công Thương CN Khánh Hòa	VIETINBANK Khanh Hoa Branch
Khánh Hòa	56202001	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Khánh Hòa	BIDV Khanh Hoa Branch
Khánh Hòa	56202002	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Nha Trang	BIDV Nha Trang Branch
Khánh Hòa	56203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Khánh Hòa	VIETCOMBANK Khanh Hoa Branch
Khánh Hòa	56203002	NH TMCP Ngoại thương CN Nha Trang	VIETCOMBANK Nha Trang Branch
Khánh Hòa	56204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh Khánh Hòa	AGRIBANK Khanh Hoa Province Branch
Khánh Hòa	56204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tp Nha Trang	AGRIBANK Nha Trang City Branch
Khánh Hòa	56204003	NH NONG NGHIEP & PTNT Vĩnh Thọ, Khánh Hòa	AGRIBANK Vinh Tho Branch
Khánh Hòa	56204005	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Ninh Hòa, Khánh Hòa	AGRIBANK Ninh Hoa District Branch
Khánh Hòa	56204006	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Vạn Ninh, Khánh Hòa	AGRIBANK Van Ninh District Branch
Khánh Hòa	56204007	NH NONG NGHIEP & PTNT Thị Xã cam Ranh, Khánh Hòa	AGRIBANK Cam Ranh Town Branch
Khánh Hòa	56204008	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Diên Khánh, Khánh Hòa	AGRIBANK Dien Khanh District Branch
Khánh Hòa	56204010	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện cam Lâm, Khánh hòa	AGRIBANK Cam Lam District Branch
Khánh Hòa	56204011	NH NONG NGHIEP & PTNT Nam Nha Trang, Khánh hòa	AGRIBANK Nam Nha Trang Branch
Khánh Hòa	56204012	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Khánh Vĩnh, Khánh Hòa	AGRIBANK Khanh Vinh District Branch
Khánh Hòa	56204013	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Khánh Sơn, Khánh Hòa	AGRIBANK Khanh Son District Branch
Khánh Hòa	56207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Khánh Hòa	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Khanh Hoa Province Branch
Khánh Hòa	56208001	NH Phát Triển Việt Nam KV Khánh Hòa-Ninh Thuận	VIETNAM DEVELOPMENT BANK District Khanh Hoa-Ninh Thuan Branch
Khánh Hòa	56303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Khánh Hòa	SACOMBANK Khanh Hoa Branch
Khánh Hòa	56303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN TP Nha Trang	SACOMBANK Nha Trang City Branch
Khánh Hòa	56304001	NH TNHH MTV số Vikki PGD Nha Trang	Vikki Digital Bank Limited Nha Trang Transaction Office
Khánh Hòa	56305001	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Nha Trang	EXIMBANK Nha Trang Branch
Khánh Hòa	56306001	NH TMCP Nam Á CN Nha Trang	NAM A BANK Nha Trang Branch
Khánh Hòa	56307001	NH TMCP Á Châu CN Khánh Hòa	ACB Khanh Hoa Branch
Khánh Hòa	56309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Nha Trang	VP BANK Nha Trang Branch
Khánh Hòa	56311001	NH TMCP Quân Đội CN Khánh Hòa	MILITARY BANK Khanh Hoa Branch
Khánh Hòa	56311002	NH TMCP Quân Đội CN Cam Ranh	NMILITARY BANK Cam Ranh Branch
Khánh Hòa	56313001	NH TMCP Bắc Á CN Khánh Hòa	BAC A BANK Khanh Hoa Branch
Khánh Hòa	56314001	NH TMCP Quốc Tế CN Nha Trang	VIB Nha Trang Branch
Khánh Hòa	56317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Nha Trang	SeA BANK Nha Trang Branch
Khánh Hòa	56319001	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Nha Trang	Modern Bank of Vietnam -MBV Nha Trang Branch
Khánh Hòa	56321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Nha Trang	HD BANK Nha Trang Branch
Khánh Hòa	56323001	NH TMCP An Bình CN Khánh Hòa	AB BANK Khanh Hoa Branch
Khánh Hòa	56327001	NH TMCP Bản Việt CN Nha Trang	VIET CAPITAL BANK Nha Trang Branch
Khánh Hòa	56333001	NH TMCP Phương Đông CN Khánh Hòa	OCB Khanh Hoa Branch
Khánh Hòa	56339001	NHTM TNHH MTV Ngoại thương công nghệ số (VCBNeo) CN Khánh Hòa	Vietcombank Neo Limited Nha Trang Branch
Khánh Hòa	56341001	NH TMCP Thịnh vượng và Phát triển CN Khánh Hòa	PG BANK Khanh Hoa Branch
Khánh Hòa	56348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Khánh Hòa	SHB Khanh Hoa Branch
Khánh Hòa	56353001	NH TMCP Kien Long CN Khánh Hòa	KIEN LONG BANK Khanh Hoa Branch
Khánh Hòa	56356001	NH TMCP Việt Nam Thương tín CN Khánh Hòa	VIETBANK Khanh Hoa Branch
Khánh Hòa	56357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Khánh Hòa	LP BANK Khanh Hoa Branch
Khánh Hòa	56358001	NH TMCP Tiên Phong CN Nha Trang	TP Bank Nha Trang Branch
Khánh Hòa	56359001	NH TMCP Bảo Việt CN Khánh Hòa	BAO VIET Bank Khanh Hoa Branch
Khánh Hòa	56360001	NH TMCP Đại Chúng CN Khánh Hòa	PVcomBank Khanh Hoa Branch
Khánh Hòa	56701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII	State Treasury Region XIII
Khánh Hòa	56902001	Quỹ TDCS Vĩnh Thái	Vinh Thai People Credit Fund
Khánh Hòa	56902002	Quỹ TDCS Vĩnh Phương	Vinh Phuong People Credit Fund
Khánh Hòa	56902003	Quỹ TDCS Cam Hải Tây	Cam Hai Tay People Credit Fund
Khánh Hòa	56201002	NH TMCP Công Thương Chi nhanh Ninh Thuận	VIETINBANK Ninh Thuan Branch
Khánh Hòa	56202003	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Ninh Thuận	BIDV Ninh Thuan Branch
Khánh Hòa	56203003	NH TMCP Ngoại thương CN Ninh Thuận	VIETCOMBANK Ninh Thuan Branch
Khánh Hòa	56204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh Ninh Thuận	AGRIBANK Ninh Thuan Province Branch
Khánh Hòa	56204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Phan Rang, Ninh Thuận	AGRIBANK Phan Rang City Branch
Khánh Hòa	56204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Ninh Sơn, Ninh Thuận	AGRIBANK Ninh Son District Branch
Khánh Hòa	56204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Ninh Hải, Ninh Thuận	AGRIBANK Ninh Hai District Branch
Khánh Hòa	56204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Ninh Phước, Ninh Thuận	AGRIBANK Ninh Phuoc District Branch
Khánh Hòa	56204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tháp Chàm, Ninh Thuận	AGRIBANK Thap Cham Branch
Khánh Hòa	56204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Bác Ái, Ninh Thuận	AGRIBANK Bac Ai District Branch
Khánh Hòa	56204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đông Mỹ Hải, Ninh Thuận	AGRIBANK Dong My Hai Branch
Khánh Hòa	58207001	NH Chính sách Xã hội CN tỉnh Ninh Thuận	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Ninh Thuan Province Branch
Khánh Hòa	56208003	NH Phát Triển Việt Nam KV Khánh Hòa-Ninh Thuận PGD Ninh Thuận	VIETNAM DEVELOPMENT BANK District Khanh Hoa-Ninh Thuan PGD Ninh Thuan
Khánh Hòa	56303003	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Ninh Thuận	SACOMBANK Ninh Thuan Branch
Khánh Hòa	56304002	NH TNHH MTV số Vikki PGD Ninh Thuận	Vikki Digital Bank Limited Ninh Thuan Transaction Office
Khánh Hòa	56306007	NH TMCP Nam Á CN Ninh Thuận	NAM A BANK Ninh Thuan Branch

Khánh Hòa	56306010	NH TMCP Nam Á CN Ninh Thuận PGD Phan Rang	NAM A BANK Ninh Thuan Branch PGD Phan Rang
Khánh Hòa	56307002	NH TMCP Á Châu CN Ninh Thuận	ACB Ninh Thuan Branch
Khánh Hòa	56311003	NH TMCP Quân đội - CN Ninh Thuận	MB Bank Ninh Thuan Branch
Khánh Hòa	56357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam Ninh Thuận	LP BANK Ninh Thuan Branch
Khánh Hòa	56902007	Quỹ TDCS Nhơn Hải	Nhon Hai People Credit Fund
Khánh Hòa	56902005	Quỹ TDCS Phước Sơn	Phuoc Son People Credit Fund
Khánh Hòa	56902006	Quỹ TDCS Phủ Hà	Phu Ha People Credit Fund
Lâm Đồng	68201005	NH TMCP Công Thương CN Bình Thuận	VIETINBANK Binh Thuan Branch
Lâm Đồng	68202005	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Bình Thuận	BIDV Binh Thuan Branch
Lâm Đồng	68203003	NH TMCP Ngoại Thương CN Bình Thuận	VIETCOMBANK Binh Thuan Branch
Lâm Đồng	68204034	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Bình Thuận	AGRIBANK Binh Thuan Province Branch
Lâm Đồng	68204035	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam Phan Thết, Bình Thuận	AGRIBANK Nam Phan Thiet Branch
Lâm Đồng	68204027	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Tuy Phong, Bình Thuận	AGRIBANK Tuy Phong District Branch
Lâm Đồng	68204028	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	AGRIBANK Ham Thuan Bac Branch
Lâm Đồng	68204036	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tánh Linh, Bình Thuận	AGRIBANK Tanh Linh Branch
Lâm Đồng	68204029	NH NONG NGHIEP & PTNT Phan Rí Cửa, Bình Thuận	AGRIBANK Phan Ri Cua Branch
Lâm Đồng	68204030	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Bình, Bình Thuận	AGRIBANK Bac Binh Branch
Lâm Đồng	68204037	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Đức Linh, Bình Thuận	AGRIBANK Duc Linh District Branch
Lâm Đồng	68204031	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phú Quý, Bình Thuận	AGRIBANK Phu Quy Branch
Lâm Đồng	68204032	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lương Sơn, Bình Thuận	AGRIBANK Luong Son Branch
Lâm Đồng	68204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hàm Mỹ, Bình Thuận	AGRIBANK Ham My Branch
Lâm Đồng	68204038	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	AGRIBANK Ham Thuan Nam Branch
Lâm Đồng	68204019	NH NONG NGHIEP & PTNT Thị Xã LaGI, Bình Thuận	AGRIBANK LaGI Town Branch
Lâm Đồng	68204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hàm Tân, Bình Thuận	AGRIBANK Ham Tan Branch
Lâm Đồng	68204025	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Phan Thết, Bình Thuận	AGRIBANK Phan Thiet City Branch
Lâm Đồng	60207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Bình Thuận	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Binh Thuan Province Branch
Lâm Đồng	68208003	NH Phát Triển Việt Nam CN Bình Thuận	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Binh Thuan Branch
Lâm Đồng	68303003	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Bình Thuận	SACOMBANK Binh Thuan Branch
Lâm Đồng	68304003	NH TNHH MTV số Vikki CN Bình Thuận	Vikki Digital Bank Limited Binh Thuan Branch
Lâm Đồng	68307002	NH TMCP Á Châu PGD Phan Thiết	ACB PGD Phan Thiet
Lâm Đồng	68308001	NH TMCP Sài Gòn Công Thương Bình Thuận	SAIGON BANK Binh Thuan Branch
Lâm Đồng	68309002	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Bình Thuận	VP BANK Binh Thuan Branch
Lâm Đồng	68311003	NH TMCP Quân Đội CN Bình Thuận	MILITARY BANK Binh Thuan Branch
Lâm Đồng	68313003	NH TMCP Bắc Á CN Bình Thuận	Bac A BANK Binh Thuan Branch
Lâm Đồng	68321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Bình Thuận	HD BANK Binh Thuan Branch
Lâm Đồng	68323001	NH TMCP An Bình CN Bình Thuận	AB BANK Binh Thuan Branch
Lâm Đồng	68327002	NH TMCP Bản Việt CN Phan Thiết	VIET CAPITAL BANK Phan Thiet Branch
Lâm Đồng	68334001	NH TMCP Sài Gòn CN Bình Thuận	SAIGON COMMERCIAL BANK Binh Thuan Branch
Lâm Đồng	68339001	NHTM TNHH MTV Ngoại thương công nghệ số (VCBNeo) CN Bình Thuận	Vietcombank Neo Limited Binh Thuan Branch
Lâm Đồng	68348002	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Bình Thuận	SHB Binh Thuan Branch
Lâm Đồng	68355001	NH TMCP Việt Á CN Phan Thiết	VIET A BANK Phan Thiet Branch
Lâm Đồng	68357004	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Bình Thuận	LP BANK Binh Thuan Branch
Lâm Đồng	68901002	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Bình Thuận	Co-op Bank Binh Thuan Branch
Quảng Ngãi	51201002	NH TMCP Công Thương CN Kon Tum	VIETINBANK Kon Tum Branch
Quảng Ngãi	51202003	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Kon Tum	BIDV Kon Tum Branch
Quảng Ngãi	51203003	NH TMCP Ngoại Thương CN KonTum	VIETCOMBANK KonTum Branch
Quảng Ngãi	51204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Kon Tum	AGRIBANK Kon Tum Province Branch
Quảng Ngãi	51204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Đăk Tô, Kon Tum	AGRIBANK Dak To District Branch
Quảng Ngãi	51204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Đăk Hà, Kon Tum	AGRIBANK Dak Ha District Branch
Quảng Ngãi	51204026	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Quyết Thắng, Kon Tum	AGRIBANK Quyet Thang Branch
Quảng Ngãi	51204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Ngọc Hồi, Kon Tum	AGRIBANK Ngoc Hoi District Branch
Quảng Ngãi	51204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Quang Trung, Kon Tum	AGRIBANK Quang Trung Branch
Quảng Ngãi	51204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện ĐăkGlei, Kon Tum	AGRIBANK DakGlei District Branch
Quảng Ngãi	51204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Kon Rẫy, Kon Tum	AGRIBANK Kon Ray District Branch
Quảng Ngãi	51204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Sa Thầy, Kon Tum	AGRIBANK Sa Thay District Branch
Quảng Ngãi	51204024	NH NONG NGHIEP & PTNT PGD Thắng Lợi, Kon Tum	AGRIBANK PGD Thang Loi
Quảng Ngãi	51204025	NH NONG NGHIEP & PTNT PGD Lê Lợi, Kon Tum	AGRIBANK PGD Le Loi
Quảng Ngãi	62207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Kon Tum	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Kon Tum Province Branch
Quảng Ngãi	51208002	NH Phát Triển Việt Nam CN Kon Tum	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Kon Tum Branch
Quảng Ngãi	51303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN KonTum	SACOMBANK KonTum Branch
Quảng Ngãi	51304005	NH TNHH MTV số Vikki CN Kon Tum	Vikki Digital Bank Limited Kon Tum Branch
Quảng Ngãi	51307002	NH TMCP Á Châu CN Kon Tum	ACB Kon Tum Branch
Quảng Ngãi	51311003	NH TMCP Quân Đội CN Kon Tum	MILITARY BANK Kon Tum Branch
Quảng Ngãi	51321002	NH TMCP Phát triển TP HCM CN Kon Tum	HD BANK Kon Tum Branch
Quảng Ngãi	51357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Kon Tum	LP BANK Kon Tum Branch
Quảng Ngãi	51902015	Quỹ TDCS Quang Trung	Quang Trung People Credit Fund
Quảng Ngãi	51902018	Quỹ TDCS Dăk Hà	Dak Ha People Credit Fund
Quảng Ngãi	51902016	Quỹ TDCS Hòa Bình	Hoa Binh People Credit Fund
Quảng Ngãi	51902019	Quỹ TDCS Quyết Thắng	Quyet Thang People Credit Fund
Quảng Ngãi	51902017	Quỹ TDCS Vinh Quang	Vinh Quang People Credit Fund
Gia Lai	52201003	NH TMCP Công Thương CN Gia Lai	VIETINBANK Gia Lai Branch
Gia Lai	52202005	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Gia Lai	BIDV Gia Lai Branch
Gia Lai	52202006	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Nam Gia Lai	BIDV Nam Gia Lai Branch
Gia Lai	52202004	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Phố Núi	BIDV Pho Nui Branch
Gia Lai	52203003	NH TMCP Ngoại Thương CN Gia Lai	VIETCOMBANK Gia Lai Branch
Gia Lai	52203004	NH TMCP Ngoại Thương CN Bắc Gia Lai	VIETCOMBANK Bac Gia Lai Branch
Gia Lai	52204030	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Gia Lai	AGRIBANK Gia Lai Branch
Gia Lai	52204031	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Chư Prông	AGRIBANK Chu Prong Branch
Gia Lai	52204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Chư Sê, Gia Lai	AGRIBANK Chu Se District Branch
Gia Lai	52204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Ia Grai, Gia Lai	AGRIBANK Ia Grai District Branch
Gia Lai	52204032	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện AyunPa, Gia Lai	AGRIBANK AyunPa District Branch
Gia Lai	52204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Krông Pa, Gia Lai	AGRIBANK Krong Pa District Branch
Gia Lai	52204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện KBang, Gia Lai	AGRIBANK District KBang Branch
Gia Lai	52204033	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Mang Yang, Gia Lai	AGRIBANK District Mang Yang Branch
Gia Lai	52204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đức Cơ	AGRIBANK Duc Co Branch
Gia Lai	52204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Diên Hồng, Gia Lai	AGRIBANK Dien Hong Branch

Gia Lai	52204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Chư Păh, Gia Lai	AGRIBANK Chu Pah District Branch
Gia Lai	52204035	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện KongChro, Gia Lai	AGRIBANK KongChro District Branch
Gia Lai	52204036	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Pleiku, Gia Lai	AGRIBANK Pleiku City Branch
Gia Lai	52204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TX An Khê, Gia Lai	AGRIBANK An Khe Town Branch
Gia Lai	52204037	NH NONG NGHIEP & PTNT CN YênĐỗ, Gia Lai	AGRIBANK Yen Do Branch
Gia Lai	52204029	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đông Gia Lai	AGRIBANK Dong Gia Lai Branch
Gia Lai	52204025	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Đăk Đoa, Gia Lai	AGRIBANK Dak Doa District Branch
Gia Lai	52204026	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện IaPa, Gia Lai	AGRIBANK IaPa District Branch
Gia Lai	52204027	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Chư Pưh, Gia Lai	AGRIBANK Chu Puh District Branch
Gia Lai	52204028	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Phú Thiện, Gia Lai	AGRIBANK Phu Thien District Branch
Gia Lai	64207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Gia Lai	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Gia Lai Province Branch
Gia Lai	52208002	NH Phát Triển Việt Nam CN Gia Lai	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Gia Lai Branch
Gia Lai	52303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Gia Lai	SACOMBANK Gia Lai Branch
Gia Lai	52304004	NH TNHH MTV số Vikki CN Gia Lai	Vikki Digital Bank Limited Gia Lai Branch
Gia Lai	52307002	NH TMCP Á Châu PGD Gia lai	ACB PGD Gia lai
Gia Lai	52309002	NH TMCP Việt Nam Thịnh vượng CN Gia Lai	VP BANK Gia Lai Branch
Gia Lai	52311004	NH TMCP Quân Đội CN Gia Lai	MILITARY BANK Gia Lai Branch
Gia Lai	52320001	NHTM TNHH MTV Kỹ Nguyên Thịnh Vượng CN Gia Lai	GP BANK Gia Lai Branch
Gia Lai	52321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Gia Lai	HD BANK Gia Lai Branch
Gia Lai	52323001	NH TMCP An Bình CN Gia Lai	AB BANK Gia Lai Branch
Gia Lai	52327002	NH TMCP Bản Việt CN Gia Lai	VIET CAPITAL BANK Gia Lai Branch
Gia Lai	52333002	NH TMCP Phương Đông CN Pleiku	OCB Pleiku Branch
Gia Lai	52334002	NH TMCP Sài Gòn CN Gia Lai	SAIGON COMMERCIAL BANK Gia Lai Branch
Gia Lai	52348002	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Gia Lai	SHB Gia Lai Branch
Gia Lai	52357003	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Gia Lai	LP BANK Gia Lai Branch
Gia Lai	52359002	NH TMCP Bảo Việt CN Gia Lai	BAO VIET BANK Gia Lai Branch
Gia Lai	52901002	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Gia lai	Co-op Bank Gia lai Branch
Đắk Lắk	66101001	NH Nhà Nước khu vực 11	STATE BANK Region 11
Đắk Lắk	66201001	NH TMCP Công Thương CN ĐăkLăk	VIETINBANK DakLak Branch
Đắk Lắk	66202001	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN ĐăkLăk	BIDV DakLak Branch
Đắk Lắk	66202002	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Bắc ĐăkLăk	BIDV Bac DakLak Branch
Đắk Lắk	66202003	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Đông ĐăkLăk	BIDV Dong DakLak Branch
Đắk Lắk	66202004	NHTMCP Đầu tư và Phát triển CN Ban Mê	BIDV Ban Me Branch
Đắk Lắk	66203001	NH TMCP Ngoại Thương CN CN ĐăkLăk	VIETCOMBANK DakLak Branch
Đắk Lắk	66204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh ĐăkLăk	AGRIBANK DakLak Province Branch
Đắk Lắk	66204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ea Kar, Đăk Lăk	AGRIBANK Ea Kar Branch
Đắk Lắk	66204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Cư Kuin Đăk Lăk	AGRIBANK District Cu Kuin Dak Lak Branch
Đắk Lắk	66204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Krông Bông, Đăk Lăk	AGRIBANK Krong Bong Branch
Đắk Lắk	66204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ea Knốp, Đăk Lăk	AGRIBANK Ea Knop Branch
Đắk Lắk	66204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN M DRăk, Đăk Lăk	AGRIBANK M DRak Branch
Đắk Lắk	66204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Buôn Hồ bắc Đắk Lắk	AGRIBANK Buon Ho bac Dak Lak Branch
Đắk Lắk	66204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Krông Buk Bắc Đắk Lắk	AGRIBANK District Krong Buk Bac Dak Lak Branch
Đắk Lắk	66204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ea Sup, Đăk Lăk	AGRIBANK Ea Sup Branch
Đắk Lắk	66204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lê Thánh Tông,Đăk Lăk	AGRIBANK Le Thanh Tong Branch
Đắk Lắk	66204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Đắk Lắk	AGRIBANK Bac Dak Lak Branch
Đắk Lắk	66204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phan Chu Trinh, Đăk Lăk	AGRIBANK Phan Chu Trinh Branch
Đắk Lắk	66204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Krông Pắk, Đăk Lăk	AGRIBANK Krong Pak Branch
Đắk Lắk	66204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ea Phê,Đăk Lăk	AGRIBANK Ea Phe Branch
Đắk Lắk	66204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Krông Năng, Đăk Lăk	AGRIBANK Krong Nang Branch
Đắk Lắk	66204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ea Ral, Đăk Lăk	AGRIBANK Ea Ral Branch
Đắk Lắk	66204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Buôn Đôn, Đăk Lăk	AGRIBANK Buon Don Branch
Đắk Lắk	66204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tân Lập, Đăk Lăk	AGRIBANK Tan Lap Branch
Đắk Lắk	66204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Buôn Ma Thuột, Đăk Lăk	AGRIBANK Buon Ma Thuot City Branch
Đắk Lắk	66204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ea Toh, Đăk Lăk	AGRIBANK Ea Toh Branch
Đắk Lắk	66204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Krông Ana, Đăk Lăk	AGRIBANK Krong Ana Branch
Đắk Lắk	66204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cư Mgar, Đăk Lăk	AGRIBANK Cu Mgar Branch
Đắk Lắk	66204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lăk, Đăk Lăk	AGRIBANK Lak Branch
Đắk Lắk	66204026	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ea Tam, Đăk Lăk	AGRIBANK Ea Tam Branch
Đắk Lắk	66204027	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nơ Trang Long, Đăk Lăk	AGRIBANK No Trang Long Branch
Đắk Lắk	66204030	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ea HLeo, Đăk Lăk	AGRIBANK Ea HLeo Branch
Đắk Lắk	66204031	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ea Cpam, Đăk Lăk	AGRIBANK Ea Cpam Branch
Đắk Lắk	66207001	NH Chính sách Xã hội CNTỉnh ĐăkLăk	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES DakLak Province Branch
Đắk Lắk	66208001	NH Phát triển Việt Nam khu vực ĐăkLăk-Đắc Nông	VIETNAM DEVELOPMENT BANK DakLak-Dac Nong District
Đắk Lắk	66303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN ĐăkLăk	SACOMBANK DakLak Branch
Đắk Lắk	66303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Lê Thánh Tông	SACOMBANK Le Thanh Tong Branch
Đắk Lắk	66304001	NH TNHH MTV số Vikki CN Đắc Lắc	Vikki Digital Bank Limited Dac Lac Branch
Đắk Lắk	66305001	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Buôn Ma Thuột	EXIMBANK Buon Ma Thuot Branch
Đắk Lắk	66306001	NH TMCP Nam Á CN Đắk Lắk	NAM A BANK Dak Lak Branch
Đắk Lắk	66307001	NH TMCP Á Châu CN Đắc lăk	ACB Dac lak Branch
Đắk Lắk	66308001	NH TMCP Sài Gòn Công thương CN ĐăkLăk	SAIGON BANK DakLak Branch
Đắk Lắk	66309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Đăk Lăk	VP BANK Dak Lak Branch
Đắk Lắk	66311001	NH TMCP Quân Đội CN Đắc Lắk	MILITARY BANK Dac Lak Branch
Đắk Lắk	66313001	NH TMCP Bắc Á CN Đăk Lăk	BAC A BANK Dak Lak Branch
Đắk Lắk	66314001	NH TMCP Quốc Tế CN ĐăkLăk	VIB DakLak Branch
Đắk Lắk	66317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Đăk Lăk	SeA BANK Dak Lak Branch
Đắk Lắk	66321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Đăk Lăk	HD BANK Dak Lak Branch
Đắk Lắk	66327001	NH TMCP Bản Việt CN Buôn Ma Thuột	VIET CAPITAL BANK Buon Ma Thuot Branch
Đắk Lắk	66333001	NH TMCP Phương Đông CN ĐăkLăk	OCB DakLak Branch
Đắk Lắk	66348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Đăk Lăk	SHB Dak Lak Branch
Đắk Lắk	66353001	NH TMCP Kien Long CN ĐăkLăk	KIEN LONG BANK DakLak Branch
Đắk Lắk	66355001	NH TMCP Việt Á CN Buôn Ma Thuột	VIET A BANK Buon Ma Thuot Branch
Đắk Lắk	66356001	NH TMCP Việt Nam Thương Tín CN Đắk Lắk	VietBank Dak Lak Branch
Đắk Lắk	66357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Đăk Lăk	LP BANK Dak Lak Branch
Đắk Lắk	66358001	NH TMCP Tiên Phong CNĐắk Lắk	TP Bank Dak Lak Branch
Đắk Lắk	66359001	NH TMCP Bảo Việt CN Đăk Lăk	BAO VIET BANK Dak Lak Branch
Đắk Lắk	66901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN ĐăkLăk	Co-op Bank DakLak Branch

Lâm Đồng	68201004	NH TMCP Công thương CN Đăk Nông	VIETINBANK Dak Nong Branch
Lâm Đồng	68202004	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN tỉnh Đắc Nông	BIDV Dac Nong Province Branch
Lâm Đồng	68204033	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Đắc Nông	AGRIBANK Dac Nong Province Branch
Lâm Đồng	68204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đăk RLấp, Đăk Nông	AGRIBANK Dak RLap Branch
Lâm Đồng	68204039	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đăk Song, Đăk Nông	AGRIBANK Dak Song Branch
Lâm Đồng	68204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thị xã Gia Nghĩa, Đăk Nông	AGRIBANK Gia Nghia Town Branch
Lâm Đồng	68204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đăk Glong, Đăk Nông	AGRIBANK Dak Glong Branch
Lâm Đồng	68204026	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đăk Mil, Đăk Nông	AGRIBANK Dak Mil Branch
Lâm Đồng	68204040	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam Dong, Đăk Nông	AGRIBANK Nam Dong Branch
Lâm Đồng	68204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Krông Nô, Đăk Nông	AGRIBANK Krong No Branch
Lâm Đồng	68204041	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cư Jút, Đăk Nông	AGRIBANK Cu Jut Branch
Lâm Đồng	67207001	NH Chính sách Xã hội CN Đắc Nông	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Dac Nong Branch
Lâm Đồng	68303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Đak Nông	SACOMBANK Dak Nong Branch
Lâm Đồng	68304005	NH TNHH MTV số Vikki CN Đăk Nông	Vikki Digital Bank Limited Dak Nong Branch
Lâm Đồng	68306011	NH TMCP Nam Á CN Đắk Nông	NAM A BANK Dak Nong Branch
Lâm Đồng	68311004	NH TMCP Quân Đội CN Đăk Nông	MILITARY BANK Dak Nong Branch
Lâm Đồng	68321003	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Đăk Nông	HD BANK Dak Nong Branch
Lâm Đồng	68357003	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Đăk Nông	LP BANK Dak Nong Branch
Lâm Đồng	68201001	NH TMCP Công Thương CN Lâm Đồng	VIETINBANK Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68201003	NH TMCP Công Thương CN Bảo Lộc	VIETINBANK Bao Loc Branch
Lâm Đồng	68202001	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Lâm Đồng	BIDV Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68202002	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Bảo Lộc	BIDV Bao Loc Branch
Lâm Đồng	68202003	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Đà Lạt	BIDV Da Lat Branch
Lâm Đồng	68203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Lâm Đồng	VIETCOMBANK Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Lâm Đồng	AGRIBANK Lam Dong Province Branch
Lâm Đồng	68204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam Lâm Đồng	AGRIBANK Nam Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Đà Lạt, Lâm Đồng	AGRIBANK Da Lat City Branch
Lâm Đồng	68204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lâm Đồng II	AGRIBANK Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đạ Tẻh, Lâm Đồng	AGRIBANK Da Teh Branch
Lâm Đồng	68204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cát Tiên, LâmĐồng	AGRIBANK Cat Tien Branch
Lâm Đồng	68204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đức Trọng - Lâm Đồng	AGRIBANK Duc Trong - Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hoà Ninh, LâmĐồng	AGRIBANK Hoa Ninh Branch
Lâm Đồng	68204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lạc Dương, Lâm Đồng	AGRIBANK Lac Duong Branch
Lâm Đồng	68204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Di Linh, Lâm Đồng	AGRIBANK Di Linh Branch
Lâm Đồng	68204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đạ Huoai, Lâm Đồng	AGRIBANK Da Huoai Branch
Lâm Đồng	68204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Lâm Hà	AGRIBANK District Lam Ha Branch
Lâm Đồng	68204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Đơn Dương	AGRIBANK District Don Duong Branch
Lâm Đồng	68204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lộc An Nam Lâm Đồng	AGRIBANK Loc An Nam Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bảo Lâm Nam Lâm Đồng	AGRIBANK Bao Lam Nam Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lộc Phát Lâm Đồng	AGRIBANK Loc Phat Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Đam Rông Lâm Đồng	AGRIBANK District Dam Rong Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68207001	NH Chính sách Xã hội Tỉnh Lâm đồng	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Lam Dong Province Branch
Lâm Đồng	68208001	NH Phát Triển Việt Nam CN Lâm Đồng	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Lâm Đồng	SACOMBANK Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68304001	NH TNHH MTV số Vikki CN Lâm Đồng	Vikki Digital Bank Limited Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68305001	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Đà Lạt	EXIMBANK Da Lat Branch
Lâm Đồng	68306001	NH TMCP Nam Á CN Lâm Đồng	NAM A BANK Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68307001	NH TMCP Á Châu CN Lâm Đồng	ACB Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Đà Lạt	VP BANK Da Lat Branch
Lâm Đồng	68311001	NH TMCP Quân đội CN Lâm Đồng	MILITARY BANK Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68311002	NH TMCP Quân Đội CN Bảo Lộc	MILITARY BANK Bao Loc Branch
Lâm Đồng	68313001	NH TMCP Bắc Á CN Đà Lạt	BAC A BANK Da Lat Branch
Lâm Đồng	68314001	NH TMCP Quốc Tế CN Lâm Đồng	VIB Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Lâm Đồng	HD BANK Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Lâm Đồng	SHB Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68353001	NH TMCP Kiên Long CN LâmĐồng	KIEN LONG BANK Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Lâm Đồng	LP BANK Lam Dong Branch
Lâm Đồng	68360001	NH TMCP Đại Chúng CN Đà Lạt	PVcomBank Da Lat Branch
Lâm Đồng	68901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN tỉnh Lâm Đồng	Co-op Bank Lam Dong Province Branch
Đồng Nai	75201005	NH TMCP Công Thương CN Bình Phước	VIETINBANK Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75202005	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Bình Phước	BIDV Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75203006	NH TMCP Ngoại Thương CN Bình Phước	VIETCOMBANK Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bình Phước	AGRIBANK Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tân Thành, Bình Phước	AGRIBANK Tan Thanh Branch
Đồng Nai	75204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Đồng Phú, Bình Phước	AGRIBANK District Dong Phu Branch
Đồng Nai	75204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đức Liễu, Bình Phước	AGRIBANK Duc Lieu Branch
Đồng Nai	75204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đa Kia, Bình Phước	AGRIBANK Da Kia Branch
Đồng Nai	75204032	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Lộc Ninh Tây Bình Phước	AGRIBANK District Loc Ninh Tay Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Phước Long, Bình Phước	AGRIBANK District Phuoc Long Branch
Đồng Nai	75204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Bù Đăng, Bình Phước	AGRIBANK District Bu Dang Branch
Đồng Nai	75204031	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Bù Đốp,Tây Bình Phước	AGRIBANK District Bu Dop,Tay Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75204025	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bù Nho, Bình Phước	AGRIBANK Bu Nho Branch
Đồng Nai	75204028	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lộc Hiệp, Bình Phước	AGRIBANK Loc Hiep Branch
Đồng Nai	75204027	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tây Bình Phước	AGRIBANK Tay Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75204029	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Chơn Thành,Tây Bình Phước	AGRIBANK District Chon Thanh,Tay Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75204026	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phú Riềng, Bình Phước	AGRIBANK Phu Rieng Branch
Đồng Nai	75204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phước Bình, Bình Phước	AGRIBANK Phuoc Binh Branch
Đồng Nai	75204033	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TX Bình Long Tây Bình Phước	AGRIBANK Binh Long Town Tay Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Bù Gia Mập, Bình Phước	AGRIBANK District Bu Gia Map Branch
Đồng Nai	75204030	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Hớn Quản Tây Bình Phước	AGRIBANK District Hon Quan Tay Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	70207001	NH Chính sách Xã hội Tỉnh Bình Phước	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Binh Phuoc Province Branch
Đồng Nai	75208002	NH Phát Triển Việt Nam KV Bình Dương-Bình Phước PGD Bình Phước	VIETNAM DEVELOPMENT BANK District Binh Duong-Binh Phuoc PGD Binh Phuoc
Đồng Nai	75303004	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Bình Phước	SACOMBANK Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75303005	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Đồng Xoài	SACOMBANK Dong Xoai Branch
Đồng Nai	75304004	NH TNHH MTV số Vikki CN Bình Phước	Vikki Digital Bank Limited Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75305002	NH TMCP Xuất nhập khẩu CN Bình Phước	EXIMBANK Binh Phuoc Branch

Đồng Nai	75306006	NH TMCP Nam Á CN Bình Phước	NAM A BANK Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75307003	NH TMCP Á Châu PGD Bình Phước	ACB PGD Binh Phuoc
Đồng Nai	75309002	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Bình Phước	VP BANK Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75311005	NH TMCP Quân đội CN Bình Phước	MILITARY BANK Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75321008	NH TMCP Phát triển TP HCM CN Bình Phước	HD BANK Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75323002	NH TMCP An Bình CN Bình Phước	AB BANK Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75348002	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Bình Phước	SHB Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Bình Phước	LP Bank Binh Phuoc Branch
Đồng Nai	75902041	Quỹ TDCS Thị Trấn Đồng Xoài	Dong Xoai Town People Credit Fund
Đồng Nai	75902040	Quỹ TDCS Thị Trấn Phước Bình	Phuoc Binh Town People Credit Fund
Tây Ninh	80201005	NH TMCP Công Thương CN Tây ninh	VIETINBANK Tay ninh Branch
Tây Ninh	80201006	NH TMCP Công Thương CN KCN Trảng Bàng	VIETINBANK Trang Bang IZ Branch
Tây Ninh	80201004	NH TMCP Công Thương CN Hòa Thành	VIETINBANK Hoa Thanh Branch
Tây Ninh	80202004	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Tây Ninh	BIDV Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80203003	NH TMCP Ngoại thương CN Tây Ninh	VIETCOMBANK Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80204029	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Tây Ninh	AGRIBANK Tay Ninh Province Branch
Tây Ninh	80204030	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Trảng Bàng	AGRIBANK Trang Bang Branch
Tây Ninh	80204031	NH NONG NGHIEP & PTNT CN KV Mía đường Tân Hưng	AGRIBANK Mia Duong Tan Hung District Branch
Tây Ninh	80204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN KCN Trảng Bàng	AGRIBANK Trang Bang IZ Branch
Tây Ninh	80204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hòa Thành	AGRIBANK Hoa Thanh Branch
Tây Ninh	80204032	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tân Châu	AGRIBANK Tan Chau Branch
Tây Ninh	80204025	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bến Cầu	AGRIBANK Ben Cau Branch
Tây Ninh	80204026	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Dương Minh Châu	AGRIBANK Duong Minh Chau Branch
Tây Ninh	80204033	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tân Biên	AGRIBANK Tan Bien Branch
Tây Ninh	80204027	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Châu Thành	AGRIBANK Chau Thanh Branch
Tây Ninh	80204028	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Gò Dầu	AGRIBANK Go Dau Branch
Tây Ninh	72207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Tây Ninh	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Tay Ninh Province Branch
Tây Ninh	80208002	NH Phát Triển Việt Nam PGD Tây Ninh SGD II	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Transaction Office 2 PGD Tay Ninh
Tây Ninh	80303003	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Tây Ninh	SACOMBANK Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80304003	NH TNHH MTV số Vikki CNTây Ninh	Vikki Digital Bank Limited Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80306007	NH TMCP Nam Á CN Tây Ninh	NAM A BANK Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80307002	NH TMCP Á Châu PGD Long Hoa	ACB PGD Long Hoa
Tây Ninh	80307003	NH TMCP Á Châu CN Tây Ninh	ACB Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80309002	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Tây Ninh	VP BANK Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80311002	NH TMCP Quân đội CN Tây Ninh	MILITARY BANK Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80313002	NH TMCP Bắc Á CN Tây Ninh	BAC A Bank Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80314001	NH TMCP Quốc Tế CN Tây Ninh	VIB Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80321003	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Tây Ninh	HD BANK Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80323002	NH TMCP An Bình CN Tây Ninh	AB BANK Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80327002	NH TMCP Bản Việt CN Tây Ninh	VIET CAPITAL BANK Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80348002	NH TMCP Sài Gòn- Hà Nội CN Tây Ninh	SHB Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80353002	NH TMCP Kiên Long CN Tây Ninh	KIEN LONG BANK Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Tây Ninh	LP BANK Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80360002	NH TMCP Đại Chúng CN Tây Ninh	PVcomBank Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80901002	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Tây Ninh	CO-OP BANK Tay Ninh Branch
Tây Ninh	80902026	Quỹ TDCS Bàu Đồn	Bau Don People Credit Fund
Tây Ninh	80902023	Quỹ TDCS Hiệp Ninh	Hiep Ninh People Credit Fund
Tây Ninh	80902027	Quỹ TDCS Hiệp Tân	Hiep Tan People Credit Fund
Tây Ninh	80902037	Quỹ TDCS Dương Minh Châu	Duong Minh Chau People Credit Fund
Tây Ninh	80902034	Quỹ TDCS Long Thuận	Long Thuan People Credit Fund
Tây Ninh	80902030	Quỹ TDCS Hiệp Thạnh	Hiep Thanh People Credit Fund
Tây Ninh	80902038	Quỹ TDCS Tân Hưng	Tan Hung People Credit Fund
Tây Ninh	80902028	Quỹ TDCS Thị Trấn Tân Biên	Tan Bien Town People Credit Fund
Tây Ninh	80902029	Quỹ TDCS Ninh Sơn	Ninh Son People Credit Fund
Tây Ninh	80902035	Quỹ TDCS Thị Trấn Hòa Thành	Hoa Thanh Town People Credit Fund
Tây Ninh	80902039	Quỹ TDCS Thị Trấn Tân Châu	Tan Chau Town People Credit Fund
TP Hồ Chí Minh	79201026	NH TMCP Công Thương CN Bình Dương	VIETINBANK Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79201027	NH TMCP Công Thương CN KCN Bình Dương	VIETINBANK Binh Duong IZ Branch
TP Hồ Chí Minh	79202045	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Bình Dương	BIDV Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79202039	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Nam Bình Dương	BIDV Nam Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79202042	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Mỹ Phước	BIDV My Phuoc Branch
TP Hồ Chí Minh	79202040	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Thủ Dầu Một	BIDV Thu Dau Mot Branch
TP Hồ Chí Minh	79203022	NH TMCP Ngoại Thương CN bình dương	VIETCOMBANK Binh duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79203026	NH TMCP Ngoại Thương CN Tân Bình Dương	VIETCOMBANK Tan Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79203023	NH TMCP Ngoại Thương CN Nam Bình Dương	VIETCOMBANK Nam Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79203025	NH TMCP Ngoại Thương CN Bắc Bình Dương	VIETCOMBANK Bac Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79203027	NH TMCP Ngoại Thương CN Đông Bình Dương	VIETCOMBANK Dong Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79204067	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Bình Dương	AGRIBANK Binh Duong Province Branch
TP Hồ Chí Minh	79204057	NH NONG NGHIEP & PTNT CN kcn sóng thần	AGRIBANK Song Than IZ Branch
TP Hồ Chí Minh	79204071	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Bến Cát	AGRIBANK District Ben Cat Branch
TP Hồ Chí Minh	79204055	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Sở Sao	AGRIBANK So Sao Branch
TP Hồ Chí Minh	79204069	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tân Phước Khánh	AGRIBANK Tan Phuoc Khanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79204070	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Dầu Tiếng	AGRIBANK District Dau Tieng Branch
TP Hồ Chí Minh	79204068	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Phú Giáo	AGRIBANK District Phu Giao Branch
TP Hồ Chí Minh	79204066	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Tân Uyên	AGRIBANK District Tan Uyen Branch
TP Hồ Chí Minh	79204072	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TX Thủ Dầu Một	AGRIBANK Thu Dau Mot Town Branch
TP Hồ Chí Minh	79204064	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thị xã Thuận An Sóng Thần	AGRIBANK Thuan An Town Song Than Branch
TP Hồ Chí Minh	79204065	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thị xã Dĩ An Sóng Thần	AGRIBANK Di An Town Song Than Branch
TP Hồ Chí Minh	74207001	NH Chính sách Xã hội CN tỉnh bình dương	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Binh Duong Province Branch
TP Hồ Chí Minh	79208004	NH Phát Triển Việt Nam KV Bình Dương-Bình Phước	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Binh Duong-Binh Phuoc District
TP Hồ Chí Minh	79303033	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Bình Dương	SACOMBANK Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79303036	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Bến Cát	SACOMBANK Ben Cat Branch
TP Hồ Chí Minh	79304075	NH TNHH MTV số Vikki CN bình dương	Vikki Digital Bank Limited Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79304077	NH TNHH MTV số Vikki CN Thuận An	Vikki Digital Bank Limited Thuan An Branch
TP Hồ Chí Minh	79305018	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Bình Dương	EXIMBANK Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79306035	NH TMCP Nam Á PGD Bình Dương	NAM A BANK PGD Binh Duong

TP Hồ Chí Minh	79307033	NH TMCP Á Châu CN Bình Dương	ACB Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79308013	NH TMCP Sài Gòn Công thương CN Bình Dương	SAIGON BANK Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79309019	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Bình Dương	VP BANK Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79311030	NH TMCP Quân đội CN Bình Dương	MILITARY BANK Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79311031	NH TMCP Quân đội CN Nam Bình Dương	MILITARY BANK Nam Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79313004	NH TMCP Bắc Á CN Bình Dương	BAC A BANK Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79314019	NH TMCP Quốc Tế CN Bình Dương	VIB Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79317010	NH TMCP Đông Nam Á CN Bình Dương	SeA BANK Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79319003	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Bình Dương	Modern Bank of Vietnam -MBV Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79320003	NHTM TNHH MTV Kỹ Nguyên Thịnh Vượng CN Bình Dương	GP BANK Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79321013	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Bình Dương	HD BANK Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79321016	NH TMCP Phát Triển TP HCM PGD Thủ Dầu Một	HD BANK PGD Thu Dau Mot
TP Hồ Chí Minh	79321017	NH TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh - CN Tân Uyên	HD BANK Tan Uyen Branch
TP Hồ Chí Minh	79323004	NHTMCP An Bình CN Bình Dương	AB BANK Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79327007	NH TMCP Bản Việt CN Bình Dương	VIET CAPITAL BANK Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79333013	NH TMCP Phương Đông cn Bình Dương	OCB Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79339004	NHTM TNHH MTV Ngoại thương công nghệ số (VCBNeo) CN Bình Dương	Vietcombank Neo Limited Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79341004	NH TMCP Thịnh vượng và Phát triển CN Bình Dương	PG BANK Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79348005	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Bình Dương	SHB Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79352003	NH TMCP Quốc Dân CN Bình Dương	NATIONAL CITIZEN BANK Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79353004	NH TMCP Kiên Long CN Bình Dương	KIEN LONG BANK Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79355008	NH TMCP Việt Á PGD Bình Dương	VIET A BANK PGD Binh Duong
TP Hồ Chí Minh	79356007	NHTMCP Việt Nam Thương Tín CN Bình Dương	VietBank Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79357008	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Bình Dương	LP BANK Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79358013	NH TMCP Tiên Phong CN Bình Dương	TP Bank Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79359005	NH TMCP Bảo Việt CN Bình Dương	BAO VIET Bank Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79360009	NH TMCP Đại Chúng CN Bình Dương	PVcomBank Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79501009	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Bình Dương	Public Bank Viet Nam Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79502006	NH INDOVINA CN Bình Dương	INDOVINA Bank Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79616028	NH TNHHMTV Shinhan Việt Nam CN Bình Dương	Shinhan Viet Nam Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79616026	NH TNHH MTV Shinhan Việt Nam CN Sóng Thần	Shinhan Viet Nam Song Than Branch
TP Hồ Chí Minh	79616027	NH TNHH MTV Shinhan Việt Nam CN Bình Dương New City	Shinhan Bank Viet Nam Binh Duong New City Branch
TP Hồ Chí Minh	79655001	NH Taipei Fubon CN Bình Dương	Taipei Fubon Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79663005	NH TNHH MTV Woori Việt Nam CN Bình Dương	Woori BANK Viet Nam Binh Duong Branch
TP Hồ Chí Minh	79902034	Quỹ TDCS Phước Hòa	Phuoc Hoa People Credit Fund
TP Hồ Chí Minh	79902021	Quỹ TDCS Bình An	Binh An People Credit Fund
TP Hồ Chí Minh	79902030	Quỹ TDCS Phú Hòa	Phu Hoa People Credit Fund
TP Hồ Chí Minh	79902027	Quỹ TDCS Phú Thọ	Phu Tho People Credit Fund
TP Hồ Chí Minh	79902031	Quỹ TDCS Chánh Nghĩa	Chanh Nghia People Credit Fund
TP Hồ Chí Minh	79902029	Quỹ TDCS Hiệp Thành	Hiep Thanh People Credit Fund
TP Hồ Chí Minh	79902035	Quỹ TDCS Dĩ An	Di An People Credit Fund
TP Hồ Chí Minh	79902028	Quỹ TDCS An Bình	An Binh People Credit Fund Branch
TP Hồ Chí Minh	79902032	Quỹ TDCS An Thạnh	An Thanh People Credit Fund
TP Hồ Chí Minh	79902033	Quỹ TDCS Thanh Truyền	Thanh Truyen People Credit Fund
TP Hồ Chí Minh	79902026	Quỹ TDCS Lái Thiêu	Lai Thieu People Credit Fund
Hưng Yên	33101001	NH Nhà Nước khu vực 12	STATE BANK Region 12
Đồng Nai	75201001	NH TMCP Công Thương CN Đồng Nai	VIETINBANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75201002	NH TMCP Công Thương CN KCN Biên Hòa	VIETINBANK Bien Hoa IZ Branch
Đồng Nai	75201004	NH TMCP Công Thương CN Nhơn Trạch	VIETINBANK Nhon Trach Branch
Đồng Nai	75202001	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Đồng Nai	BIDV Dong Nai Branch
Đồng Nai	75202002	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Đông Đồng Nai	BIDV Dong Dong Nai Branch
Đồng Nai	75202003	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Nam Đồng Nai	BIDV Nam Dong Nai Branch
Đồng Nai	75202004	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Biên Hòa	BIDV Bien Hoa Branch
Đồng Nai	75203001	NH TMCP Ngoại Thương CN đồng nai	VIETCOMBANK Dong nai Branch
Đồng Nai	75203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Biên Hòa	VIETCOMBANK Bien Hoa Branch
Đồng Nai	75203003	NH TMCP Ngoại thương CN Nhơn Trạch	VIETCOMBANK Nhon Trach Branch
Đồng Nai	75203004	NH TMCP Ngoại thương CN Long Khánh	VIETCOMBANK Long Khanh Branch
Đồng Nai	75204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đồng Nai	AGRIBANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Đồng Nai	AGRIBANK Bac Dong Nai Branch
Đồng Nai	75204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam Đồng Nai	AGRIBANK Nam Dong Nai Branch
Đồng Nai	75204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Xuân Lộc	AGRIBANK District Xuan Loc Branch
Đồng Nai	75204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tân Hiệp	AGRIBANK Tan Hiep Branch
Đồng Nai	75204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Cẩm Mỹ, Nam Đồng Nai	AGRIBANK District Cam My, Nam Dong Nai Branch
Đồng Nai	75204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Nhơn Trạch Nam Đồng Nai	AGRIBANK District Nhon Trach Nam Dong Nai Branch
Đồng Nai	75204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thị xã Long Khánh	AGRIBANK Long Khanh Town Branch
Đồng Nai	75204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN HuyệnTrảng Bom Bắc Đồng nai	AGRIBANK DistrictTrang Bom Bac Dong nai Branch
Đồng Nai	75204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN KCN Tam Phước	AGRIBANK Tam Phuoc IZ Branch
Đồng Nai	75204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Tân Phú	AGRIBANK District Tan Phu Branch
Đồng Nai	75204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Vĩnh Cửu,Bắc Đồng Nai	AGRIBANK District Vinh Cuu,Bac Dong Nai Branch
Đồng Nai	75204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Thống Nhất	AGRIBANK District Thong Nhat Branch
Đồng Nai	75204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Định Quán	AGRIBANK District Dinh District Branch
Đồng Nai	75204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Biên Hòa,Bắc Đồng Nai	AGRIBANK TP Bien Hoa,Bac Dong Nai Branch
Đồng Nai	75207001	NH Chính sách Xã hội CN tỉnh đồng nai	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Dong Nai Province Branch
Đồng Nai	75208001	NH Phát triển Việt Nam CN Đồng Nai	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Đồng Nai	SACOMBANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Long Khánh	SACOMBANK Long Khanh Branch
Đồng Nai	75304001	NH TNHH MTV số Vikki CN Đồng Nai	Vikki Digital Bank Limited Dong Nai Branch
Đồng Nai	75305001	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Đồng Nai	EXIMBANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75306001	NH TMCP Nam Á CN Đồng Nai	NAM A BANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75307001	NH TMCP Á Châu CN Đồng Nai	ACB Dong Nai Branch
Đồng Nai	75308001	NH TMCP Sài Gòn Công thương CN Đồng Nai	SAIGON BANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN đồng nai	VP BANK Dong nai Branch
Đồng Nai	75311001	NH TMCP Quân đội CN Đồng Nai	MILITARY BANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75311003	NH TMCP Quân Đội CN Long Khánh	MILITARY BANK Long Khanh Branch
Đồng Nai	75311004	NHTMCP Quân Đội CN Long Thành	Military Bank Long Thanh Branch
Đồng Nai	75313001	NH TMCP Bắc Á CN Đồng Nai	BAC A BANK Dong Nai Branch

Đồng Nai	75314001	NH TMCP Quốc Tế CN đồng nai	VIB Dong nai Branch
Đồng Nai	75317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Đồng Nai	SeA BANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75319001	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Đồng Nai	Modern Bank of Vietnam -MBV Dong Nai Branch
Đồng Nai	75321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Đồng Nai	HD BANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM SGD Đồng Nai	HD BANK Transaction Office Dong Nai
Đồng Nai	75321003	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Tam Hiệp	HD BANK Tam Hiep Branch
Đồng Nai	75321004	NH TMCP Phát Triển TP HCM PGD Quang Vinh	HD BANK PGD Quang Vinh
Đồng Nai	75321005	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Trảng Bom	HD BANK Trang Bom Branch
Đồng Nai	75321006	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Hố Nai	HD BANK Ho Nai Branch
Đồng Nai	75321007	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Xuân Hòa	HD BANK Xuan Hoa Branch
Đồng Nai	75323001	NH TMCP An Bình pgd Tân tiến	AB BANK PGD Tan Tien
Đồng Nai	75327001	NH TMCP Bản Việt CN Đồng Nai	VIET CAPITAL BANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75333001	NH TMCP Phương Đông cn đồng nai	OCB Dong nai Branch
Đồng Nai	75334001	NH TMCP Sài Gòn CN Đồng Nai	SAIGON COMMERCIAL BANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75339001	NHTM TNHH MTV Ngoại thương công nghệ số (VCBNeo) CN Đồng Nai	Vietcombank Neo Limited Dong Nai Branch
Đồng Nai	75341001	NH TMCP Thịnh vượng và Phát triển CN Đồng Nai	PG BANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Đồng Nai	SHB Dong Nai Branch
Đồng Nai	75352001	NH TMCP Quốc Dân CN Đồng Nai	NATIONAL CITIZEN BANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75353001	NH TMCP Kiên Long CN Đồng Nai	KIEN LONG BANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75355001	NH TMCP Việt Á CN Đồng Nai	VIET A BANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75356001	NH TMCP Việt Nam Thương Tín CN Đồng Nai	VietBank Dong Nai Branch
Đồng Nai	75357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Đồng Nai	LP BANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75358001	NH TMCP Tiên Phong CN Đồng Nai	TP Bank Dong Nai Branch
Đồng Nai	75359001	NH TMCP Bảo Việt CN Đồng Nai	BAO VIET Bank Dong Nai Branch
Đồng Nai	75360001	NH TMCP Đại Chúng CN Đồng Nai	PVcomBank Dong Nai Branch
Đồng Nai	75501001	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Đồng Nai	Public Bank Viet Nam Dong Nai Branch
Đồng Nai	75502001	NH INDOVINA CN Đồng Nai	Indovina Bank Dong Nai Branch
Đồng Nai	75606001	NH The Shanghai Commercial & Savings CN Đồng Nai	The Shanghai Commercial & Savings Dong Nai Branch
Đồng Nai	75616001	NH TNHHMTV Shinhan Việt Nam CN Biên Hòa	Shinhan Viet Nam Bien Hoa Branch
Đồng Nai	75616002	NH TNHH MTV Shinhan Việt Nam CN Đồng Nai	Shinhan Viet Nam Dong Nai Branch
Đồng Nai	75658001	NH TNHH E.SUN CN Đồng Nai	E.SUN BANK Dong Nai Branch
Đồng Nai	75663001	NH TNHH MTV Woori Việt Nam CN Đồng Nai	Woori BANK Viet Nam Dong Nai Branch
Đồng Nai	75901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Đồng Nai	Co-op Bank Dong Nai Branch
TP Hồ Chí Minh	79201028	NH TMCP Công Thương CN Bà Rịa Vũng Tàu	VIETINBANK Ba Ria Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79202041	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Bà Rịa Vũng Tàu	BIDV Ba Ria Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79202043	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Bà Rịa	BIDV Ba Ria Branch
TP Hồ Chí Minh	79202046	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Phú Mỹ	BIDV Phu My Branch
TP Hồ Chí Minh	79202044	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Côn Đảo	BIDV Con Dao Branch
TP Hồ Chí Minh	79203024	NH TMCP Ngoại Thương CN Bà rịa-vũng tầu	VIETCOMBANK Ba ria Vung tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79204060	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bà Rịa Vũng Tầu	AGRIBANK Ba Ria Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79204056	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tp vũng tầu	AGRIBANK tp vung tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79204059	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Xuyên Mộc, Bà Rịa Vũng Tàu	AGRIBANK District Xuyen Moc Branch
TP Hồ Chí Minh	79204063	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thị xã Phú Mỹ, Bà Rịa Vũng Tàu	AGRIBANK Phu My Town Branch
TP Hồ Chí Minh	79204053	NH NONG NGHIEP & PTNT CN KCN Tân Thành, Bà Rịa Vũng Tàu	AGRIBANK Tan Thanh IZ Branch
TP Hồ Chí Minh	79204058	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Long Điền, Bà Rịa Vũng Tàu	AGRIBANK District Long Dien Branch
TP Hồ Chí Minh	79204061	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Châu Đức, Bà Rịa Vũng Tàu	AGRIBANK District Chau Duc Branch
TP Hồ Chí Minh	79204054	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Đất Đỏ, Bà Rịa Vũng Tàu	AGRIBANK District Dat Do Branch
TP Hồ Chí Minh	79204062	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Côn Đảo	AGRIBANK District Con Dao Branch
TP Hồ Chí Minh	77207001	NH Chính sách Xã hội CN bà rịa-vũng tàu	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Ba ria Vung tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79208005	NH Phát triển Việt Nam CN Bà Rịa Vũng Tàu	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Ba Ria Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79303034	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Bà Rịa Vũng Tàu	SACOMBANK Ba Ria Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79303035	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN TP Vũng Tàu	SACOMBANK Vung Tau City Branch
TP Hồ Chí Minh	79304074	NH TNHH MTV số Vikki CN Vũng Tàu	Vikki Digital Bank Limited Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79305019	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Bà Rịa - Vũng Tàu	EXIMBANK Ba Ria Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79306029	NH TMCP Nam Á CN Vũng Tàu	NAM A BANK Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79307032	NH TMCP Á Châu CN Vũng Tàu	ACB Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79309020	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Vũng Tàu	VP BANK Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79311029	NH TMCP Quân Đội CN vũng tàu	MILITARY BANK Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79311032	NH TMCP Quân đội CN Bà Rịa	MILITARY BANK Ba Ria Branch
TP Hồ Chí Minh	79313005	NH TMCP Bắc Á CN Vũng Tàu	BAC A BANK Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79314020	NH TMCP Quốc Tế CN vũng tàu	VIB vung tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79315001	NH TMCP Vũng Tàu	Vung Tau JS Bank Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79317009	NH TMCP Đông Nam Á cn vũng tàu	SeA BANK Vung tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79319004	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Vũng Tàu	Modern Bank of Vietnam -MBV Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79320004	NHTM TNHH MTV Kỷ Nguyên Thịnh Vượng CN vũng tàu	GP BANK vung tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79321014	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Vũng Tàu	HD BANK Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79321015	NH TMCP Phát Triển TP HCM PGD Lê Hồng Phong	HD BANK PGD Le Hong Phong
TP Hồ Chí Minh	79323005	NH TMCP An Bình CN bà rịa VT	AB BANK Ba Ria Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79327006	NH TMCP Bản Việt CN Vũng Tàu	VIET CAPITAL BANK Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79333012	NH TMCP Phương Đông CN Bà Rịa Vũng Tàu	OCB Ba Ria Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79334019	NH TMCP Sài Gòn CN Bà Rịa Vũng Tàu	SAIGON COMMERCIAL BANK Ba Ria Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79339003	NHTM TNHH MTV Ngoại thương công nghệ số (VCBNeo) CN Vũng Tàu	Vietcombank Neo Limited Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79341003	NH TMCP Thịnh vượng và Phát triển Bà Rịa VT	PG BANK Ba Ria Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79348004	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Vũng Tàu	SHB Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79352002	NH TMCP Quốc Dân CN Bà Rịa Vũng Tàu	NATIONAL CITIZEN BANK Ba Ria Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79353005	NH TMCP Kiên Long CN Vũng Tàu	KIEN LONG BANK Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79356006	NH TMCP Việt Nam Thương tín CN Bà Rịa - Vũng Tàu	VIETBANK Ba Ria Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79357007	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Vũng Tàu	LP BANK Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79360007	NH TMCP Đại Chúng CN Bà Rịa - Vũng Tàu	PVcomBank Ba Ria Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79360008	NH TMCP Đại Chúng CN Vũng Tàu	PVcomBank Vung Tau Branch
TP Hồ Chí Minh	79902036	Quỹ TDCS Liên Phường Vũng Tàu	Lien Phuong Vung Tau People Credit Fund
TP Hồ Chí Minh	79902037	Quỹ TDCS Phước Bửu Xuyên Mộc	Phuoc Buu Xuyen Moc People Credit Fund
TP Hồ Chí Minh	79101001	NH Nhà Nước Văn Phòng Đại diện tại TPHCM	STATE BANK HCMC REP OFFICE
TP Hồ Chí Minh	79101100	NH Nhà Nước khu vực 2	STATE BANK Region 2
TP Hồ Chí Minh	79201001	NH TMCP Công Thương CN TP Hồ Chí Minh	VIETINBANK Ho Chi Minh CITY Branch
TP Hồ Chí Minh	79201002	NH TMCP Công Thương CN 1 TP Hồ Chí Minh	VIETINBANK Branch 1

TP Hồ Chí Minh	79201003	NH TMCP Công Thương CN 2 TP Hồ Chí Minh	VIETINBANK Branch 2
TP Hồ Chí Minh	79201004	NH TMCP Công Thương CN 3 - TP HCM	VIETINBANK Branch 3
TP Hồ Chí Minh	79201005	NH TMCP Công Thương CN 4 - TP HCM	VIETINBANK Branch 4
TP Hồ Chí Minh	79201006	NH TMCP Công Thương CN 5 - TP HCM	VIETINBANK Branch 5
TP Hồ Chí Minh	79201007	NH TMCP Công Thương CN 6 - TP HCM	VIETINBANK Branch 6
TP Hồ Chí Minh	79201008	NH TMCP Công Thương CN 7 - TP HCM	VIETINBANK Branch 7
TP Hồ Chí Minh	79201009	NH TMCP Công Thương CN 8 - TP HCM	VIETINBANK Branch 8
TP Hồ Chí Minh	79201010	NH TMCP Công Thương CN 9 - TP HCM	VIETINBANK Branch 9
TP Hồ Chí Minh	79201011	NH TMCP Công Thương CN 10 TP HCM	VIETINBANK Branch 10
TP Hồ Chí Minh	79201012	NH TMCP Công Thương CN Tây Sài Gòn	VIETINBANK Tay Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79201013	NH TMCP Công Thương CN Thủ Đức	VIETINBANK Thu Duc Branch
TP Hồ Chí Minh	79201014	NH TMCP Công Thương CN 11 TP HCM	VIETINBANK Branch 11
TP Hồ Chí Minh	79201015	NH TMCP Công Thương CN Đông Sài Gòn	VIETINBANK Dong Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79201016	NH TMCP Công Thương CN 12 - TP HCM	VIETINBANK Branch 12
TP Hồ Chí Minh	79201017	NH TMCP Công Thương CN Tân Bình	VIETINBANK Tan Binh Branch
TP Hồ Chí Minh	79201018	NH TMCP Công Thương CN Sài Gòn	VIETINBANK Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79201019	NH TMCP Công Thương CN Bắc Sài Gòn	VIETINBANK Bac Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79201020	NH TMCP Công Thương CN Nam Sài Gòn	VIETINBANK Nam Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79201021	NH TMCP Công thương CN Thủ Thiêm	VIETINBANK ThuThiem Branch
TP Hồ Chí Minh	79201022	NH TMCP Công Thương Trung tâm quản lý tiền mặt HCM	VIETINBANK Cash Management Center HCMC
TP Hồ Chí Minh	79201023	NH TMCP Công Thương CN Gia Định	VIETINBANK Gia Dinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79201024	NH TMCP Công Thương CN Chợ Lớn	VIETINBANK Cho Lon Branch
TP Hồ Chí Minh	79202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Sở Giao dịch 2	BIDV TRANSACTION OFFICE 2
TP Hồ Chí Minh	79202002	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN TP Hồ Chí Minh	BIDV Ho Chi Minh CITY Branch
TP Hồ Chí Minh	79202003	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Sài Gòn	BIDV Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79202004	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Tây Sài Gòn	BIDV Tay Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79202005	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Bắc Sài Gòn	BIDV Bac Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79202006	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Đông Sài Gòn	BIDV Dong Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79202007	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Gia Định	BIDV Gia Dinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79202008	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa	BIDV Nam Ky Khoi Nghia Branch
TP Hồ Chí Minh	79202009	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Nam Sài Gòn	BIDV Nam Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79202010	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Phú Nhuận	BIDV Phu Nhuan Branch
TP Hồ Chí Minh	79202011	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Chợ Lớn	BIDV Cho Lon Branch
TP Hồ Chí Minh	79202012	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Bến Thành	BIDV Ben Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79202013	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Bến Nghé	BIDV Ben Nghe Branch
TP Hồ Chí Minh	79202014	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Ba Tháng Hai	BIDV Ba Thang Hai Branch
TP Hồ Chí Minh	79202015	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Tân Bình	BIDV Tan Binh Branch
TP Hồ Chí Minh	79202016	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Củ Chi	BIDV CuChi Branch
TP Hồ Chí Minh	79202017	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Bình Chánh	BIDV Binh Chanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79202019	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Hóc Môn	BIDV Hoc Mon Branch
TP Hồ Chí Minh	79202020	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Hàm Nghi	BIDV Ham Nghi Branch
TP Hồ Chí Minh	79202021	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Bà Chiểu	BIDV Ba Chieu Branch
TP Hồ Chí Minh	79202023	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Trường Sơn	BIDV Truong Son Branch
TP Hồ Chí Minh	79202025	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Ba mươi Tháng Tư	BIDV Ba muoi Thang Tu Branch
TP Hồ Chí Minh	79202026	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Thống Nhất	BIDV Thong Nhat Branch
TP Hồ Chí Minh	79202028	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Thủ Thiêm	BIDV Thu Thiem Branch
TP Hồ Chí Minh	79202029	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Thủ Đức	BIDV Thu Duc Branch
TP Hồ Chí Minh	79202030	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Bình Điền Sài Gòn	BIDV Binh Dien Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79202032	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Bình Tân	BIDV Binh Tan Branch
TP Hồ Chí Minh	79202033	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Quận 7 SG	BIDV District 7 Branch
TP Hồ Chí Minh	79202035	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Bình Thạnh	BIDV Binh Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79202036	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Quận 9 sài Gòn	BIDV District 9 Branch
TP Hồ Chí Minh	79203001	NH TMCP Ngoại Thương CN TP HCM	VIETCOMBANK HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Bình Tây	VIETCOMBANK Binh Tay Branch
TP Hồ Chí Minh	79203003	NH TMCP Ngoại thương CN Hùng Vương	VIETCOMBANK Hung Vuong Branch
TP Hồ Chí Minh	79203004	NH TMCP Ngoại Thương CN BÌnh Thạnh	VIETCOMBANK Binh Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79203005	NH TMCP Ngoại Thương CN Thủ Đức	VIETCOMBANK Thu Duc Branch
TP Hồ Chí Minh	79203006	NH TMCP Ngoại thương CN Bắc Sài Gòn	VIETCOMBANK Bac Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79203007	NH TMCP Ngoại thương CN Sài Thành	VIETCOMBANK Sai Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79203008	NH TMCP Ngoại thương CN Sài Gòn	VIETCOMBANK Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79203009	NH TMCP Ngoại thương CN Tân Định	VIETCOMBANK Tan Dinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79203010	NH TMCP Ngoại thương CN Tân Bình	VIETCOMBANK Tan Binh Branch
TP Hồ Chí Minh	79203011	NH TMCP Ngoại Thương CN Nam Sài Gòn	VIETCOMBANK Nam Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79203012	NH TMCP Ngoại thương CN Kỳ Đồng	VIETCOMBANK Ky Dong Branch
TP Hồ Chí Minh	79203013	NH TMCP Ngoại Thương CN Gia Định	VIETCOMBANK Gia Dinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79203014	NH TMCP Ngoại Thương CN Tân sơn Nhất	VIETCOMBANK Tan son Nhat Branch
TP Hồ Chí Minh	79203015	NH TMCP Ngoại Thương CN Tây Sài Gòn	VIETCOMBANK Tay Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79203016	NH TMCP Ngoại Thương CN Thủ Thiêm	VIETCOMBANK ThuThiem Branch
TP Hồ Chí Minh	79203017	NH TMCP Ngoại Thương CN Nhà Rồng	VIETCOMBANK Nha Rong Branch
TP Hồ Chí Minh	79319005	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Sở Giao Dịch 2	Modern Bank of Vietnam -MBV Transaction Office 2
TP Hồ Chí Minh	79203500	Cty Cho thuê tài chính NHTMCP NT CN TP Hồ Chí Minh	VCB Leasing Company Ho Chi Minh City Branch
TP Hồ Chí Minh	79204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Ho Chi Minh	AGRIBANK TP Ho Chi Minh Branch
TP Hồ Chí Minh	79204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tay Sai Gon	AGRIBANK Tay Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN 11 HCM	AGRIBANK 11 HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tan Phu HCM	AGRIBANK Tan Phu HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN 4 TP Hồ Chí Minh	AGRIBANK 4 TP Ho Chi Minh Branch
TP Hồ Chí Minh	79204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phu Nhuan HCM	AGRIBANK Phu Nhuan HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN 8 HCM	AGRIBANK 8 HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN 6 HCM	AGRIBANK 6 HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN 3 HCM	AGRIBANK 3 HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Binh Tan HCM	AGRIBANK Binh Tan HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nha be HCM	AGRIBANK Nha be HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN 9 HCM	AGRIBANK 9 HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hoc Mon HCM	AGRIBANK Hoc Mon HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Dong Sai Gon	AGRIBANK Dong Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Trung tâm Sài Gòn	AGRIBANK Trung tam Sai Gon Branch

TP Hồ Chí Minh	79204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cho Lon HCM	AGRIBANK Cho Lon HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204017	NH NONG NGHIEP & PTNT VPĐD KV Miền Nam	AGRIBANK VPDD KV Mien Nam Branch
TP Hồ Chí Minh	79204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN 10	AGRIBANK 10 Branch
TP Hồ Chí Minh	79204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Binh Thanh HCM	AGRIBANK Binh Thanh HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tan Binh HCM	AGRIBANK Tan Binh HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Gia Dinh HCM	AGRIBANK Gia Dinh HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam TP HCM	AGRIBANK Nam TP HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN SAI GON	AGRIBANK SAI GON Branch
TP Hồ Chí Minh	79204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thu Duc HCM	AGRIBANK Thu Duc HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204026	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam Sai Gon	AGRIBANK Nam Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79204027	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Can Gio TP HCM	AGRIBANK Can Gio TP HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204028	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cu Chi TP HCM	AGRIBANK Cu Chi TP HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204029	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Dac lac PGD HCM	AGRIBANK Dac lac PGD HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204031	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phú Mỹ Hưng	AGRIBANK Phu My Hung Branch
TP Hồ Chí Minh	79204032	NH NONG NGHIEP & PTNT CN 5	AGRIBANK 5 Branch
TP Hồ Chí Minh	79204033	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Binh Trieu	AGRIBANK Binh Trieu Branch
TP Hồ Chí Minh	79204034	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc TP HCM	AGRIBANK Bac TP HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79204036	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phan Dinh Phung	AGRIBANK Phan Dinh Phung Branch
TP Hồ Chí Minh	79204037	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Mien Dong	AGRIBANK Mien Dong Branch
TP Hồ Chí Minh	79204038	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phuoc Kien	AGRIBANK Phuoc Kien Branch
TP Hồ Chí Minh	79204039	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Nam Hoa	AGRIBANK Nam Hoa Branch
TP Hồ Chí Minh	79204041	NH NONG NGHIEP & PTNT CN 12	AGRIBANK 12 Branch
TP Hồ Chí Minh	79204042	NH NONG NGHIEP & PTNT CN An Phu	AGRIBANK An Phu Branch
TP Hồ Chí Minh	79204043	NH NONG NGHIEP & PTNT CN chi nhanh 7	AGRIBANK 7 Branch
TP Hồ Chí Minh	79204044	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Xuyên Á	AGRIBANK Xuyen a Branch
TP Hồ Chí Minh	79204045	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tân Tạo	AGRIBANK Tan Tao Branch
TP Hồ Chí Minh	79204046	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bắc Sài Gòn	AGRIBANK Bac Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79204047	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lý Thường Kiệt	AGRIBANK Ly Thuong Kiet Branch
TP Hồ Chí Minh	79204049	NH NONG NGHIEP & PTNT CN My Thanh	AGRIBANK My Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79204051	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ben Thanh	AGRIBANK Ben Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79204052	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bình Phú	AGRIBANK Binh Phu Branch
TP Hồ Chí Minh	79204500	C.ty Cho thuê tài chính NH NONG NGHIEP & PTNT - Cơ sở II	AGRIBANK N0 2 Leasing Company - Co so II
TP Hồ Chí Minh	79207001	NH Chính sách Xã hội TP HCM	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79208002	NH Phát Triển Việt Nam So giao dich 2	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Transaction Office 2
TP Hồ Chí Minh	79302001	NH TMCP Hàng Hải TP HCM	MARITIME BANK HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Hội sở chính	SACOMBANK Head Office
TP Hồ Chí Minh	79303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Trung Tâm	SACOMBANK Central Branch
TP Hồ Chí Minh	79303003	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Chợ lớn	SACOMBANK Cho lon Branch
TP Hồ Chí Minh	79303004	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Củ Chi	SACOMBANK Cu Chi Branch
TP Hồ Chí Minh	79303005	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Quận 12	SACOMBANK District 12 Branch
TP Hồ Chí Minh	79303006	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Quận 2	SACOMBANK District 2 Branch
TP Hồ Chí Minh	79303007	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Bình Tân	SACOMBANK Binh Tan Branch
TP Hồ Chí Minh	79303008	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Tân Bình	SACOMBANK Tan Binh Branch
TP Hồ Chí Minh	79303009	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Thủ Đức	SACOMBANK ThuDuc Branch
TP Hồ Chí Minh	79303010	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Sài Gòn	SACOMBANK Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79303011	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Gò Vấp	SACOMBANK Go Vap Branch
TP Hồ Chí Minh	79303012	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Quận 4	SACOMBANK District 4 Branch
TP Hồ Chí Minh	79303013	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Quận 8	SACOMBANK District 8 Branch
TP Hồ Chí Minh	79303014	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Tân Phú	SACOMBANK Tan Phu Branch
TP Hồ Chí Minh	79303015	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Hoa Việt	SACOMBANK Hoa Viet Branch
TP Hồ Chí Minh	79303016	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Bình Tây	SACOMBANK Binh Tay Branch
TP Hồ Chí Minh	79303017	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Bình Thạnh	SACOMBANK Binh Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79303018	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Điện Biên Phủ	SACOMBANK Dien Bien Phu Branch
TP Hồ Chí Minh	79303019	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Bến Thành	SACOMBANK Ben Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79303020	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Quận 5	SACOMBANK District 5 Branch
TP Hồ Chí Minh	79303021	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Đại Nam	SACOMBANK Dai Nam Branch
TP Hồ Chí Minh	79303022	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Quận 1	SACOMBANK District 1 Branch
TP Hồ Chí Minh	79303023	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Bình Chánh	SACOMBANK Binh Chanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79303024	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Nhà Bè	SACOMBANK Nha Be Branch
TP Hồ Chí Minh	79303025	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Phú Lâm	SACOMBANK Phu Lam Branch
TP Hồ Chí Minh	79303026	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Tân Định	SACOMBANK Tan Dinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79303027	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Phú Nhuận	SACOMBANK Phu Nhuan Branch
TP Hồ Chí Minh	79303028	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Nguyễn văn Trỗi	SACOMBANK Nguyen van Troi Branch
TP Hồ Chí Minh	79303029	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Hóc Môn	SACOMBANK Hoc Mon Branch
TP Hồ Chí Minh	79303030	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Phương Nam	SACOMBANK Phuong Nam Branch
TP Hồ Chí Minh	79303031	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Quận 7	SACOMBANK District 7 Branch
TP Hồ Chí Minh	79303500	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Cty Cho thuê tài chính	SACOMBANK Leasing LTD Company
TP Hồ Chí Minh	79304001	NH TNHH MTV số Vikki Hội sở	Vikki Digital Bank Limited Head Office
TP Hồ Chí Minh	79304002	NH TNHH MTV số Vikki CN Quận 1	Vikki Digital Bank Limited District 1 Branch
TP Hồ Chí Minh	79304003	NH TNHH MTV số Vikki CN Quận 10	Vikki Digital Bank Limited District 10 Branch
TP Hồ Chí Minh	79304004	NH TNHH MTV số Vikki CN Tân Bình	Vikki Digital Bank Limited Tan Binh Branch
TP Hồ Chí Minh	79304005	NH TNHH MTV số Vikki PGD Lê Đại Hành	Vikki Digital Bank Limited Le Dai HanhTransaction Office
TP Hồ Chí Minh	79304006	NH TNHH MTV số Vikki CN Đinh Tiến Hoàng	Vikki Digital Bank Limited Dinh Tien Hoang Branch
TP Hồ Chí Minh	79304007	NH TNHH MTV số Vikki CN Gò Vấp	Vikki Digital Bank Limited Go Vap Branch
TP Hồ Chí Minh	79304008	NH TNHH MTV số Vikki CN Quận 9	Vikki Digital Bank Limited District 9 Branch
TP Hồ Chí Minh	79304009	NH TNHH MTV số Vikki CN Quận 5	Vikki Digital Bank Limited District 5 Branch
TP Hồ Chí Minh	79304010	NH TNHH MTV số Vikki PGD Bình Tây	Vikki Digital Bank Limited Binh Tay Transaction Office
TP Hồ Chí Minh	79304011	NH TNHH MTV số Vikki CN Phú Nhuận	Vikki Digital Bank Limited Phu Nhuan Branch
TP Hồ Chí Minh	79304012	NH TNHH MTV số Vikki CN Quận 7	Vikki Digital Bank Limited District 7 Branch
TP Hồ Chí Minh	79304013	NH TNHH MTV số Vikki CN Quận 4	Vikki Digital Bank Limited District 4 Branch
TP Hồ Chí Minh	79304014	NH TNHH MTV số Vikki CN TP.HCM	Vikki Digital Bank Limited HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79304015	NH TNHH MTV số Vikki CN Quận 3	Vikki Digital Bank Limited District 3 Branch
TP Hồ Chí Minh	79305001	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu Hội sở	EXIMBANK Head Office
TP Hồ Chí Minh	79305002	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Sài Gòn	EXIMBANK Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79305003	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu Quan 11	EXIMBANK District 11 Branch
TP Hồ Chí Minh	79305004	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu Quan 10	EXIMBANK District 10 Branch

TP Hồ Chí Minh	79305005	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu Hoa Binh	EXIMBANK Hoa Binh Branch
TP Hồ Chí Minh	79305006	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu Tan Dinh	EXIMBANK Tan Dinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79305007	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Chợ Lớn	EXIMBANK Cho Lon Branch
TP Hồ Chí Minh	79305008	NH TMCP Xuất nhập khẩu CN TP Hồ Chí Minh	EXIMBANK Ho Chi Minh City Branch
TP Hồ Chí Minh	79305009	NH TMCP Xuất nhập khẩu CN Quận 4	EXIMBANK District 4 Branch
TP Hồ Chí Minh	79305010	NH TMCP Xuất nhập khẩu CN Quận 7	EXIMBANK District 7 Branch
TP Hồ Chí Minh	79305011	NH TMCP Xuất nhập khẩu CN Thủ Đức	EXIMBANK Thu Duc Branch
TP Hồ Chí Minh	79305012	NH TMCP Xuất nhập khẩu CN Cộng Hòa	EXIMBANK Cong Hoa Branch
TP Hồ Chí Minh	79305013	NH TMCP Xuất nhập khẩu CN Bình Phú	EXIMBANK Binh Phu Branch
TP Hồ Chí Minh	79305014	NH TMCP Xuất nhập khẩu CN Phú Mỹ Hưng	EXIMBANK Phu My Hung Branch
TP Hồ Chí Minh	79305015	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Bình Tân	EXIMBANK Binh Tan Branch
TP Hồ Chí Minh	79305016	NH TMCP Xuất nhập khẩu CN Tân Sơn Nhất	EXIMBANK Tan Son Nhat Branch
TP Hồ Chí Minh	79305017	NHTMCP Xuất nhập khẩu CN Quận 3	EXIMBANK District 3 Branch
TP Hồ Chí Minh	79306001	NH TMCP Nam Á HCM	NAM A BANK HCM City Branch
TP Hồ Chí Minh	79306002	NH TMCP Nam Á CN Quang Trung PGD Trường Chinh	NAM A BANK Quang Trung Branch PGD Truong Chinh
TP Hồ Chí Minh	79306003	NH TMCP Nam Á CN Trường Chinh	NAM A BANK Truong Chinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79306004	NH TMCP Nam Á CN An Đông	NAM A BANK An Dong Branch
TP Hồ Chí Minh	79306005	NH TMCP Nam Á CN Thị Nghè	NAM A BANK Thi Nghe Branch
TP Hồ Chí Minh	79306006	NH TMCP Nam Á CN Ngã Bảy	NAM A BANK Nga Bay Branch
TP Hồ Chí Minh	79306007	NH TMCP Nam Á CN Quang Trung	NAM A BANK Quang Trung Branch
TP Hồ Chí Minh	79306009	NH TMCP Nam Á CN Tân Định	NAM A BANK Tan Dinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79306010	NH TMCP Nam Á CN Bến Thành	NAM A BANK Ben Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79306011	NH TMCP Nam Á CN Văn Thánh	NAM A BANK Van Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79306012	NH TMCP Nam Á CN Hàm Nghi	NAM A BANK Ham Nghi Branch
TP Hồ Chí Minh	79307001	NH TMCP Á Châu Hội sở	ACB Head Office
TP Hồ Chí Minh	79307005	NH TMCP Á Châu CN Chợ Lớn	ACB Cho Lon Branch
TP Hồ Chí Minh	79307006	NH TMCP Á Châu CN Sài Gòn	ACB Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79307028	NH TMCP Á Châu CN Khai Nguyên	ACB Khai Nguyen Branch
TP Hồ Chí Minh	79307500	Cty cho thuê tài chính NH Á Châu	ACB Leasing Company Branch
TP Hồ Chí Minh	79308001	NH TMCP Sài Gòn Công Thương HCM	SAIGON BANK Head Office
TP Hồ Chí Minh	79308002	NH TMCP Sài Gòn Công Thương Cho Lon TP.HCM	SAIGON BANK Cho Lon Branch
TP Hồ Chí Minh	79308003	NH TMCP Sài Gòn Công Thương Tan Dinh HCM	SAIGON BANK Tan Dinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79308004	NH TMCP Sài Gòn Công Thương CN Quận 7	SAIGON BANK District 7 Branch
TP Hồ Chí Minh	79308005	NH TMCP Sài Gòn Công Thương Binh Chanh HCM	SAIGON BANK Binh Chanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79308006	NH TMCP Sài Gòn Công Thương Thai Binh HCM	SAIGON BANK Thai Binh Branch
TP Hồ Chí Minh	79308007	NH TMCP Sài Gòn Công thương CN Tân Phú	SAIGON BANK Tan Phu Branch
TP Hồ Chí Minh	79308008	NH TMCP Sài Gòn Công thương CN Bình Hòa	SAIGON BANK Binh Hoa Branch
TP Hồ Chí Minh	79308009	NH TMCP Sài Gòn Công Thương Ba Chieu HCM	SAIGON BANK Ba Chieu Branch
TP Hồ Chí Minh	79308010	NH TMCP Sài Gòn Công Thương Tan Binh HCM	SAIGON BANK Tan Binh Branch
TP Hồ Chí Minh	79308011	NH TMCP Sài gòn Công thương CN 3 tháng 2	SAIGON BANK 3 Thang 2 Branch
TP Hồ Chí Minh	79308012	NH TMCP Sài Gòn Công thương CN Khánh Hội	SAIGON BANK Khanh Hoi Branch
TP Hồ Chí Minh	79309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN HCM	VP BANK HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79309006	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Sai gon	VP BANK Sai gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79309007	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Gò Vấp	VP BANK Go Vap Branch
TP Hồ Chí Minh	79309008	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Quận 2	VP BANK District 2 Branch
TP Hồ Chí Minh	79309009	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Cộng Hòa	VP BANK Cong Hoa Branch
TP Hồ Chí Minh	79309010	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Gia Định	VP BANK Gia Dinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79309011	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Bến Thành	VP BANK Ben Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79309012	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Trung Sơn	VP BANK Trung Son Branch
TP Hồ Chí Minh	79309013	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Quận 11	VP BANK District 11 Branch
TP Hồ Chí Minh	79309014	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Hóc Môn	VP BANK Hoc Mon Branch
TP Hồ Chí Minh	79310001	NH TMCP Kỹ Thương HCM	TECHCOMBANK Ho Chi Minh Branch
TP Hồ Chí Minh	79311001	NH TMCP Quân Đội HCM	MILITARY BANK HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79311002	NH TMCP Quân đội CN Bắc Sài Gòn	MILITARY BANK Bac Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79311003	NH TMCP Quân Đội An Phu	MILITARY BANK An Phu Branch
TP Hồ Chí Minh	79311004	NH TMCP Quân đội CN Đông Sài Gòn	MILITARY BANK Dong Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79311005	NH TMCP Quân Đội CN Sài Gòn	MILITARY BANK Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79311006	NH TMCP Quân đội CN Gia Định	MILITARY BANK Gia Dinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79311007	NH TMCP Quân Đội CN Quận 5	MILITARY BANK District 5 Branch
TP Hồ Chí Minh	79311018	NH TMCP Quân Đội CN Nam Sài Gòn	MILITARY BANK Nam Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79311019	NH TMCP Quân Đội Sở giao dịch 2	MILITARY BANK Transaction Office 2
TP Hồ Chí Minh	79311020	NH TMCP Quân Đội CN Phú Nhuận	MILITARY BANK Phu Nhuan Branch
TP Hồ Chí Minh	79311021	NH TMCP Quân đội CN Bình Chánh	MILITARY BANK Binh Chanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79311022	NH TMCP Quân đội CN Hóc Môn	MILITARY BANK Hoc Mon Branch
TP Hồ Chí Minh	79311023	NH TMCP Quân Đội CN Tân Tạo	MILITARY BANK Tan Tao Branch
TP Hồ Chí Minh	79311024	NH TMCP Quân Đội CN Nhà Bè	MILITARY BANK Nha Be Branch
TP Hồ Chí Minh	79311025	NH TMCP Quân Đội CN Củ Chi	MILITARY BANK CuChi Branch
TP Hồ Chí Minh	79311026	NH TMCP Quân Đội CN Phú Xuân	MILITARY BANK Phu Xuan Branch
TP Hồ Chí Minh	79311027	NH TMCP Quân Đội CN Vĩnh Lộc	MILITARY BANK Vinh Loc Branch
TP Hồ Chí Minh	79313001	NH TMCP Bắc Á CN TP Hồ Chí Minh	BAC A BANK Ho Chi Minh City Branch
TP Hồ Chí Minh	79313002	NH TMCP Bắc Á CN Phan Đăng Lưu	BAC A BANK Phan Dang Luu Branch
TP Hồ Chí Minh	79313003	NH TMCP Bắc Á CN Bắc Sài Gòn	BAC A BANK Bac Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79314001	NH TMCP Quốc Tế CN HCM	VIB Ho Chi Minh Branch
TP Hồ Chí Minh	79314002	NH TMCP Quốc Tế CN Sài Gòn	VIB Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79314003	NH TMCP Quốc Tế CN Quận 2	VIB District 2 Branch
TP Hồ Chí Minh	79314004	NH TMCP Quốc Tế CN Tân Bình	VIB Tan Binh Branch
TP Hồ Chí Minh	79314005	NH TMCP Quốc Tế CN Phú Nhuận	VIB Phu Nhuan Branch
TP Hồ Chí Minh	79314006	NH TMCP Quốc Tế CN Bình Thạnh	VIB Binh Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79314007	NH TMCP Quốc Tế CN Gò Vấp	VIB Go Vap Branch
TP Hồ Chí Minh	79314008	NH TMCP Quốc Tế CN Quận 5	VIB District 5 Branch
TP Hồ Chí Minh	79314009	NH TMCP Quốc Tế CN Quận 10	VIB District 10 Branch
TP Hồ Chí Minh	79314010	NH TMCP Quốc Tế CN Quận 11	VIB District 11 Branch
TP Hồ Chí Minh	79314011	NH TMCP Quốc Tế CN Thành Đô	VIB Thanh Do Branch
TP Hồ Chí Minh	79314012	NH TMCP Quốc Tế CN Tôn Đức Thắng	VIB Ton Duc Thang Branch
TP Hồ Chí Minh	79314013	NH TMCP Quốc Tế Hội sở chính	VIB Head Office
TP Hồ Chí Minh	79317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Chợ Lớn	SeA BANK Cho Lon Branch

TP Hồ Chí Minh	79317002	NH TMCP Đông Nam Á CN HCM	SeA BANK HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79317003	NH TMCP Đông Nam Á CN Tân Bình	SeA BANK Tan Binh Branch
TP Hồ Chí Minh	79317004	NH TMCP Đông Nam Á CN Tân Phú	SeA BANK Tan Phu Branch
TP Hồ Chí Minh	79317005	NH TMCP Đông Nam Á CN Nhà Bè	SeA BANK Nha Be Branch
TP Hồ Chí Minh	79317006	NH TMCP Đông Nam Á CN Tân Thành	SeA BANK Tan Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79319001	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Sai Gon	Modern Bank of Vietnam -MBV Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79319002	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Hồ Chí Minh	Modern Bank of Vietnam -MBV Ho Chi Minh Branch
TP Hồ Chí Minh	79320001	NHTM TNHH MTV Kỹ Nguyên Thịnh Vượng CN TP HCM	GP BANK TP HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79320002	NHTM TNHH MTV Kỹ Nguyên Thịnh Vượng CN Sài Gòn	GP BANK Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM Hội sở chính	HD BANK Head Office
TP Hồ Chí Minh	79321002	NH TMCP Phát triển TP HCM CN Phú Nhuận	HD BANK Phu Nhuan Branch
TP Hồ Chí Minh	79321003	NH TMCP Phát triển TP HCM CN Lãnh Binh Thăng	HD BANK Lanh Binh Thang Branch
TP Hồ Chí Minh	79321004	NH TMCP Phát triển TP HCM CN Nguyễn Trãi	HD BANK Nguyen Trai Branch
TP Hồ Chí Minh	79321005	NH TMCP Phát triển TP HCM CN Vạn Hạnh	HD BANK Van Hanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79321006	NH TMCP Phát triển TP HCM CN Cộng Hòa	HD BANK Cong Hoa Branch
TP Hồ Chí Minh	79321007	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Hiệp Phú	HD BANK Hiep Phu Branch
TP Hồ Chí Minh	79321008	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN TP Hồ Chí Minh	HD BANK Ho Chi Minh City Branch
TP Hồ Chí Minh	79321009	NH TMCP Phát triển TP HCM CN Sài Gòn	HD BANK Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79321010	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Nguyễn Đình Chiểu	HD BANK Nguyen Dinh Chieu Branch
TP Hồ Chí Minh	79321011	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Gia Định	HD BANK Gia Dinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79321012	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Hàng Xanh	HD BANK Hang Xanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79323002	NH TMCP An Bình CN Sài Gòn	AB BANK Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79323003	NH TMCP An Bình Sở Giao dịch	AB BANK Transaction Office
TP Hồ Chí Minh	79324001	NH TMCP Viet Hoa HCM	Viet Hoa HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79327001	NHTMCP Bản Việt Hoi so chinh	VIET CAPITAL BANK Head Office
TP Hồ Chí Minh	79327002	NH TMCP Bản Việt CN Sài Gòn	VIET CAPITAL BANK Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79327003	NH TMCP Bản Việt CN Gia Định	VIET CAPITAL BANK Gia Dinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79327004	NH TMCP Bản Việt CN TP Hồ Chí Minh	VIET CAPITAL BANK Ho Chi Minh City Branch
TP Hồ Chí Minh	79333001	NH TMCP Phương Đông HCM	OCB Head Office
TP Hồ Chí Minh	79333002	NH TMCP Phương Đông CN Phú Nhuận	OCB Phu Nhuan Branch
TP Hồ Chí Minh	79333003	NH TMCP Phương Đông CN Gia Định	OCB Gia Dinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79333004	NH TMCP Phương Đông CN Chợ Lớn	OCB Cho Lon Branch
TP Hồ Chí Minh	79333005	NH TMCP Phương Đông CN Phú Lâm	OCB Phu Lam Branch
TP Hồ Chí Minh	79333006	NH TMCP Phương Đông CN Bến Thành	OCB Ben Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79333007	NH TMCP Phương Đông CN Thủ Đức	OCB ThuDuc Branch
TP Hồ Chí Minh	79333008	NH TMCP Phương Đông CN Tân Thuận	OCB Tan Thuan Branch
TP Hồ Chí Minh	79333009	NH TMCP Phương Đông Sở giao dịch	OCB Transaction Office
TP Hồ Chí Minh	79333010	NH TMCP Phương Đông CN Quận 4	OCB District 4 Branch
TP Hồ Chí Minh	79333011	NH TMCP Phương Đông CN Tân Bình	OCB Tan Binh Branch
TP Hồ Chí Minh	79334001	NH TMCP Sài Gòn TP HCM	SAIGON COMMERCIAL BANK Head Office
TP Hồ Chí Minh	79334002	NH TMCP Sài Gòn CN Cống Quỳnh	SAIGON COMMERCIAL BANK Cong Quynh Branch
TP Hồ Chí Minh	79334003	NH TMCP Sài Gòn CN Chợ Lớn	SAIGON COMMERCIAL BANK Cho Lon Branch
TP Hồ Chí Minh	79334007	NH TMCP Sài Gòn CN TânĐịnh	SAIGON COMMERCIAL BANK Tan Dinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79334014	NH TMCP Sài Gòn CN Sài Gòn	SAIGON COMMERCIAL BANK Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79334016	NH TMCP Sài Gòn CN Phạm Ngọc Thạch	SAIGON COMMERCIAL BANK Pham Ngoc Thach Branch
TP Hồ Chí Minh	79334018	NH TMCP Sài Gòn CN Bến Thành	SAIGON COMMERCIAL BANK Ben Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79339001	NHTM TNHH MTV Ngoại thương công nghệ số (VCBNeo) CN Sai Gon	Vietcombank Neo Limited Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79339002	NHTM TNHH MTV Ngoại thương công nghệ số (VCBNeo) CN Lam Giang	Vietcombank Neo Limited Lam Giang Branch
TP Hồ Chí Minh	79341001	NH TMCP Thịnh vượng và Phát triển CN Sai gon	PG BANK Sai gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN TP HCM	SHB HCM City Branch
TP Hồ Chí Minh	79348002	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Phú Nhuận	SHB Phu Nhuan Branch
TP Hồ Chí Minh	79348003	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Sài Gòn	SHB Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79352001	NH TMCP Quốc Dân CN Sài Gòn	NATIONAL CITIZEN BANK Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79353001	NH TMCP Kien Long CN Sai Gon	KIEN LONG BANK Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79353002	NH TMCP Kiên Long CN Nhà Bè	KIEN LONG BANK Nha Be Branch
TP Hồ Chí Minh	79353003	NH TMCP Kiên Long CN Cần Giờ	KIEN LONG BANK Can Gio Branch
TP Hồ Chí Minh	79355004	NH TMCP Việt Á CN Chợ Lớn	VIET A BANK Cho Lon Branch
TP Hồ Chí Minh	79355006	NH TMCP Việt Á CN Huyện Củ Chi	VIET A BANK Cu Chi District Branch
TP Hồ Chí Minh	79355007	NH TMCP Việt Á CN TP Hồ Chí Minh	VIET A BANK HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79356001	NH TMCP Việt Nam Thương tín CN TP HCM	VIETBANK HCM City Branch
TP Hồ Chí Minh	79356002	NH TMCP Việt Nam Thương Tín CN Chợ Lớn	VIETBANK Cho Lon Branch
TP Hồ Chí Minh	79356003	NH TMCP Việt Nam Thương Tín CN Sài Gòn	VIETBANK Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79356004	NH TMCP Việt Nam Thương Tín CN Bắc Sài Gòn	VIETBANK Bac Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79356005	NH TMCP Việt Nam Thương Tín CN Tây Sài Gòn	VIETBANK Tay Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN TP Hồ Chí Minh	LP BANK Ho Chi Minh City Branch
TP Hồ Chí Minh	79357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Tân Bình	LP BANK Tan Binh Branch
TP Hồ Chí Minh	79357003	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Chợ Lớn	LP BANK Cho Lon Branch
TP Hồ Chí Minh	79357005	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Củ Chi	LP BANK Cu Chi Branch
TP Hồ Chí Minh	79357006	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Nhà Bè	LP BANK Nha Be Branch
TP Hồ Chí Minh	79358001	NH TMCP Tien Phong CN TP HCM	TP Bank HCM City Branch
TP Hồ Chí Minh	79358002	NH TMCP Tiên Phong CN Sài Gòn	TP Bank Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79358003	NH TMCP Tiên Phong CN Bến Thành	TP Bank Ben Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79358004	NH TMCP Tiên Phong CN Hùng Vương	TP Bank Hung Vuong Branch
TP Hồ Chí Minh	79358005	NH TMCP Tiên Phong CN Cửu Long	TP Bank Cuu Long Branch
TP Hồ Chí Minh	79358006	NH TMCP Tiên Phong CN Hóc Môn	TP Bank Hoc Mon Branch
TP Hồ Chí Minh	79358007	NH TMCP Tiên Phong CN Bình Chánh	TP Bank Binh Chanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79358008	NHTMCP Tiên Phong CN Thủ Đức	TP BANK ThuDuc Branch
TP Hồ Chí Minh	79358009	NH TMCP Tiên Phong CN Quận I	TP Bank District 1 Branch
TP Hồ Chí Minh	79358010	NH TMCP Tiên Phong CN Quận 2	TP Bank District 2 Branch
TP Hồ Chí Minh	79359001	NH TMCP Bảo Việt CN TP Hồ Chí Minh	BAO VIET Bank TP Ho Chi Minh Branch
TP Hồ Chí Minh	79359002	NH TMCP Bảo Việt CN Sài Gòn	BAO VIET Bank Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79359004	NHTMCP Bảo Việt CN Nam Sài Gòn	BAO VIET Bank Nam Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79360001	NH TMCP Đại Chúng CN TP Hồ Chí Minh	PVcomBank Ho Chi Minh City Branch
TP Hồ Chí Minh	79360002	NH TMCP Đại Chúng CN Sài Gòn	PVcomBank Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79360003	NH TMCP Đại Chúng CN Sài Gòn - GiaĐịnh	PVcomBank Sai Gon - Gia Dinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79360004	NH TMCP Đại Chúng CN Bến Thành	PVcomBank Ben Thanh Branch

TP Hồ Chí Minh	79360005	NH TMCP Đại Chúng CN Đồng Khởi	PVcomBank Dong Khoi Branch
TP Hồ Chí Minh	79360006	NH TMCP Đại Chúng CN Thủ Thiêm	PVcomBank ThuThiem Branch
TP Hồ Chí Minh	79501001	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN TP HCM	Public Bank Viet Nam HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79501002	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Chợ Lớn	Public Bank Viet Nam Cho Lon Branch
TP Hồ Chí Minh	79501003	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Phú Nhuận	Public Bank Viet Nam Phu Nhuan Branch
TP Hồ Chí Minh	79501004	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Tân Bình	Public Bank Viet Nam Tan Binh Branch
TP Hồ Chí Minh	79501008	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Quận 12	Public Bank Viet Nam District 12 Branch
TP Hồ Chí Minh	79502001	NH INDOVINA HCM	Indovina Bank HCM Branch
TP Hồ Chí Minh	79502002	NH INDOVINA CN Cho Lon	Indovina Bank Cho Lon Branch
TP Hồ Chí Minh	79502003	NH INDOVINA CN Tan Binh	Indovina Bank Tan Binh Branch
TP Hồ Chí Minh	79502004	NH INDOVINA CN Bến Thành	Indovina Bank Ben Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79600001	NH The Siam Commercial Bank Public CN TP Hồ Chí Minh	The Siam Commercial Bank Public HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79601001	NH BPCEIOM CN TP HCM	BPCEIOM Bank HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79602001	NH TNHH ANZ Việt Nam CN TP Hồ Chí Minh	ANZ Viet Nam HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79602002	NH TNHH ANZ Việt Nam TT Nghiệp vụ	ANZ Viet Nam Operation Center Branch
TP Hồ Chí Minh	79603001	NH TNHH MTV Hong Leong Việt Nam Hội sở chính	Hong Leong Viet Nam Bank Head Office
TP Hồ Chí Minh	79603002	NH TNHH MTV Hong Leong Việt Nam Sở Giao dịch	Hong Leong Viet Nam Bank Transaction Office
TP Hồ Chí Minh	79604001	NH TNHH STANDARD CHARTERED VN CN TP HCM	STANDARD CHARTERED VN HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79604002	NH TNHH MTV STANDARD CHARTERED VN CN Quận 7	Standard Chartered VN District 7 Branch
TP Hồ Chí Minh	79611001	NH China Construction Bank Corporation CN TP HCM	China Construction Bank Corporation HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79612001	NH BANGKOK BANK TP HCM	BANGKOK BANK HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79614001	NH BNP-PARIBAS TP HCM	BNP PARIBAS HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79615001	NH Bank of Communications CN TP Hồ Chí Minh	Bank of Communications HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79616001	NH TNHHMTV Shinhan Việt Nam Hội sở chính	Shinhan Viet Nam Head Office
TP Hồ Chí Minh	79616002	NH TNHHMTV Shinhan Việt Nam CN TP Hồ Chí Minh	Shinhan Viet Nam HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79616003	NH TNHHMTV Shinhan Việt Nam CN An Đông	Shinhan Viet Nam An Dong Branch
TP Hồ Chí Minh	79616004	NH TNHH MTV Shinhan Việt Nam CN Gò Vấp	Shinhan Viet Nam Go Vap Branch
TP Hồ Chí Minh	79616005	NH TNHH MTV Shinhan Việt Nam CN Đông Sài Gòn	Shinhan Viet Nam Dong Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79616006	NH TNHHMTV Shinhan Việt Nam CN Sài Gòn	Shinhan Viet Nam Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79616011	NH TNHH MTV Shinhan Việt Nam CN Phú Mỹ Hưng	Shinhan Viet Nam Phu My Hung Branch
TP Hồ Chí Minh	79616012	NH TNHHMTV Shinhan Việt Nam CN Bắc Sài Gòn	shinhan Viet Nam Bac Sai Gon Branch
TP Hồ Chí Minh	79616015	NH TNHH MTV Shinhan Việt Nam CN Tân Bình	Shinhan Viet Nam Tan Binh Branch
TP Hồ Chí Minh	79617001	NH TNHH Một thành viên HSBC Việt Nam	HSBC Viet Nam Branch
TP Hồ Chí Minh	79617002	NH TNHH MTV HSBC Việt Nam CN Lê Đại Hành	HSBC Viet Nam Le Dai Hanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79619001	NH DEUTSCHE BANK TP HCM	DEUTSCHE BANK HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79620001	NH BANK OF CHINA (Hong Kong) Limited CN Hồ Chí Minh City	BANK OF CHINA (Hong Kong) Limited HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79622001	NH MUFG Bank Ltd CN TP HCM	MUFG Bank Ltd HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79623001	NH Mega ICBC CN TP HCM	Mega ICBC HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79625001	NH Oversea - Chinese banking CN TP HCM	Oversea - Chinese banking HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79627001	NH The JP Morgan Chase Manhattan Bank CN TP HCM	The JP Morgan Chase Manhattan Bank HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79629001	NH TNHH CTBC CN TP Hồ Chí Minh	CTBC HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79630001	NH First Commercial Bank CN TP Hồ Chí Minh	First Commercial Bank HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79631001	NH Kookmin CN TP Hồ Chí Minh	Kookmin HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79632001	NH SinoPac CN TP HCM	SinoPac HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79635001	NH Malayan Banking Berhad CN TP HCM	Malayan Banking Berhad HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79636001	NH Sumitomo Mitsui Banking Corpor CN TP HCM	Sumitomo Mitsui Banking Corpor HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79639001	NH Mizuho Bank TP Hồ Chí Minh	Mizuho Bank HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79640001	NH Hua Nan Commercial Bank TP HCM	Hua Nan Commercial Bank HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79641001	NH Industrial Bank of Korea CN TP HCM	Industrial Bank of Korea HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79648001	NH Đầu Tư và Phát triển Campuchia CN TP Hồ Chí Minh	BIDC BANK HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79650001	NH DBS Bank Ltd CN TP Hồ Chí Minh	DBS Bank Ltd HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79651001	NH Thương mại Taipei Fubon CN TP Hồ Chí Minh	Taipei Fubon HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79654001	NH Citibank CN TP Hồ Chí Minh	Citibank HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79656001	NH KEB Hana CN TP Hồ Chí Minh	KEB Hana HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79659001	NH Bank of India CN TP Hồ Chí Minh	Bank of India HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79660001	NH Busan CN TP Hồ Chí Minh	Busan HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79661001	NH TNHH MTV CIMB Việt Nam CN TP Hồ Chí Minh	CIMB Viet Nam HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79665001	NH TNHH MTV United Overseas Bank Việt Nam	United Overseas Bank Viet Nam
TP Hồ Chí Minh	79668001	NH Daegu CN TP Hồ Chí Minh	Daegu Bank HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79669001	NH Đại chúng TNHH Kasikornbank CN TP HCM	Kasikorn Bank HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79634001	NH Cathay United - Chi nhanh TP Ho Chi Minh	Cathay United HCMC Branch
TP Hồ Chí Minh	79701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực II	State Treasury Region II
TP Hồ Chí Minh	79901001	NH Hợp tác xã Việt Nam TP Hồ Chí Minh	CO-OP BANK HCMC Branch
Tây Ninh	80201001	NH TMCP Công Thương CN Long An	VIETINBANK Long An Branch
Tây Ninh	80201002	NH TMCP Công Thương CN Bến Lức	VIETINBANK Ben Luc Branch
Tây Ninh	80202001	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Long An	BIDV Long An Branch
Tây Ninh	80202003	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Mộc Hóa	BIDV Moc Hoa Branch
Tây Ninh	80203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Long An	VIETCOMBANK Long An Branch
Tây Ninh	80204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh Long An	AGRIBANK Long An Province Branch
Tây Ninh	80204002	NH NONG NGHIEP & PTNT Thị Xã Tân An, Long An	AGRIBANK Tan An Town Branch
Tây Ninh	80204003	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Đức Huệ. Long An	AGRIBANK District Duc Hue Branch
Tây Ninh	80204004	NH NONG NGHIEP & PTNT Khu Vực 3, Long An	AGRIBANK District 3 Branch
Tây Ninh	80204005	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Thủ Thừa, Long An	AGRIBANK District ThuThua Branch
Tây Ninh	80204006	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Châu Thành, Long An	AGRIBANK District Chau Thanh Branch
Tây Ninh	80204007	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Cần Đước, Long An	AGRIBANK District Can Duoc Branch
Tây Ninh	80204008	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Đức Hòa, Long An	AGRIBANK District Duc Hoa Branch
Tây Ninh	80204009	NH NONG NGHIEP & PTNT Khu Vực Gò Đen, Long An	AGRIBANK District Go Den Branch
Tây Ninh	80204010	NH NONG NGHIEP & PTNT Khu Vực Cầu Voi, Long An	AGRIBANK District Cau Voi Branch
Tây Ninh	80204011	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Tân Trụ, Long An	AGRIBANK District Tan Tru Branch
Tây Ninh	80204012	NH NONG NGHIEP & PTNT Khu Vực Đức Hòa,Long An	AGRIBANK District Duc Hoa Branch
Tây Ninh	80204013	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Bến Lức, Long An	AGRIBANK District Ben Luc Branch
Tây Ninh	80204014	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Cần Giuộc, Long An	AGRIBANK District Can Giuoc Branch
Tây Ninh	80204015	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Tân Thạnh, Long An	AGRIBANK District Tan Thanh Branch
Tây Ninh	80204016	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Thạnh Hóa, Long An	AGRIBANK District Thanh Hoa Branch
Tây Ninh	80204017	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Tân Hưng, Long An	AGRIBANK District Tan Hung Branch
Tây Ninh	80204018	NH NONG NGHIEP & PTNT Huyện Vĩnh Hưng, Long An	AGRIBANK District Vinh Hung Branch

Tây Ninh	80204019	NH NONG NGHIEP & PTNT Khu Vực 2, Long An	AGRIBANK District 2 Branch
Tây Ninh	80204020	NH NONG NGHIEP & PTNT Thị Xã Kiến Tường, Long An	AGRIBANK Kien Tuong Town Branch
Tây Ninh	80204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Mộc Hóa Long An	AGRIBANK District Moc Hoa Branch
Tây Ninh	80207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Long An	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Long An Province Branch
Tây Ninh	80303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Long An	SACOMBANK Long An Branch
Tây Ninh	80303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Tân Thạnh	SACOMBANK Tan Thanh Branch
Tây Ninh	80304001	NH TNHH MTV số Vikki CN Long An	Vikki Digital Bank Limited Long An Branch
Tây Ninh	80305001	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Long An	Eximbank Long An Branch
Tây Ninh	80306001	NH TMCP Nam Á CN Long An	NAM A BANK Long An Branch
Tây Ninh	80307001	NH TMCP Á Châu CN Long An	ACB Long An Branch
Tây Ninh	80309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Long An	VP BANK Long An Branch
Tây Ninh	80311001	NH TMCP Quân đội CN Long An	MILITARY BANK Long An Branch
Tây Ninh	80321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Long An	HD BANK Long An Branch
Tây Ninh	80323001	NH TMCP An Bình PGD Long An	AB BANK PGD Long An
Tây Ninh	80327001	NH TMCP Bản Việt CN Long An	VIET CAPITAL BANK Long An Branch
Tây Ninh	80333001	NH TMCP Phương Đông CN Long An	OCB Long An Branch
Tây Ninh	80334001	NH TMCP Sài Gòn CN Long An	SAIGON COMMERCIAL BANK Long An Branch
Tây Ninh	80339001	NHTM TNHH MTV Ngoại thương công nghệ số (VCBNeo) Hội sở chính	Vietcombank Neo Limited Head Office
Tây Ninh	80339002	NHTM TNHH MTV Ngoại thương công nghệ số (VCBNeo) CN Long An	Vietcombank Neo Limited Long An Branch
Tây Ninh	80341001	NHTMCP Thịnh vượng và Phát triển CN Long An	PG BANK Long An Branch
Tây Ninh	80348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Long An	SHB Long An Branch
Tây Ninh	80352001	NH TMCP Quốc Dân CN Long An	NATIONAL CITIZEN BANK Long An Branch
Tây Ninh	80353001	NH TMCP Kiên Long CN Long An	KIEN LONG BANK Long An Branch
Tây Ninh	80356001	NH TMCP Việt Nam Thương Tín CN Long An	VIETBANK Long An Branch
Tây Ninh	80357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Long An	LP BANK Long An Branch
Tây Ninh	80360001	NH TMCP Đại Chúng CN Long An	PVcomBank Long An Branch
Tây Ninh	80701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII	State Treasury Region XVII
Tây Ninh	80901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Long An	Co-op Bank Long An Branch
Đồng Tháp	82101001	NH Nhà Nước khu vực 13	STATE BANK Region 13
Đồng Tháp	82201001	NH TMCP Công Thương CN Tiền Giang	VIETINBANK Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82201002	NH TMCP Công Thương CN Tây Tiền Giang	VIETINBANK Tay Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82202001	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Tiền Giang	BIDV Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82202002	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Mỹ Tho	BIDV My Tho Branch
Đồng Tháp	82203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Tiền Giang	VIETCOMBANK Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tiền Giang	AGRIBANK Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TX Cai Lậy, Tiền Giang	AGRIBANK Cai Lay Town Branch
Đồng Tháp	82204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tân Phú Đông, Tiền Giang	AGRIBANK Tan Phu Dong Branch
Đồng Tháp	82204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tân Phước, Tiền Giang	AGRIBANK Tan Phuoc Branch
Đồng Tháp	82204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Mỹ Tho, Tiền Giang	AGRIBANK My Tho City Branch
Đồng Tháp	82204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Gò CôngĐông, Tiền Giang	AGRIBANK Go Cong Dong Branch
Đồng Tháp	82204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Gò Công Tây, Tiền Giang	AGRIBANK Go Cong Tay Branch
Đồng Tháp	82204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Chợ Gạo, Tiền Giang	AGRIBANK Cho Gao Branch
Đồng Tháp	82204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Châu Thành, Tiền Giang	AGRIBANK Chau Thanh Branch
Đồng Tháp	82204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cái Bè, Tiền Giang	AGRIBANK Cai Be Branch
Đồng Tháp	82204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TX Gò Công, Tiền Giang	AGRIBANK Go Cong Town Branch
Đồng Tháp	82204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN KCN Mỹ Tho, Tiền Giang	AGRIBANK My Tho IZ Branch
Đồng Tháp	82207001	NH Chính sách Xã hội Tỉnh Tiền Giang	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Tien Giang Province Branch
Đồng Tháp	82208001	NH Phát Triển Việt Nam KV Sông Tiền PGD Tiền Giang	VIETNAM DEVELOPMENT BANK District Song Tien PGD Tien Giang
Đồng Tháp	82303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Tiền Giang	SACOMBANK Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Gò Công Đông	SACOMBANK Go Cong Dong Branch
Đồng Tháp	82304001	NH TNHH MTV số Vikki CN Tiền Giang	Vikki Digital Bank Limited Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82305001	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Mỹ Tho	EXIMBANK My Tho Branch
Đồng Tháp	82306001	NHTMCP Nam Á CN Tiền Giang	Nam A Bank Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82307001	NH TMCP Á Châu CN Tiền Giang	ACB Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82308001	NH TMCP Sài Gòn Công thương CN Tiền Giang	SAIGON BANK Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Tiền Giang	VP BANK Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82311001	NH TMCP Quân Đội CN Tiền Giang	MILITARY BANK Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Tiền Giang	SeA BANK Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82321001	NH TMCP Phát triển TP HCM CN Tiền Giang	HD BANK Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82323001	NH TMCP An Bình CN Tiền Giang	AB BANK Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82327001	NH TMCP Bản Việt CN Tiền Giang	VIET CAPITAL BANK Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82339001	NHTM TNHH MTV Ngoại thương công nghệ số (VCBNeo) CN Tiền Giang	Vietcombank Neo Limited Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Tiền Giang	SHB Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82353001	NH TMCP Kiên Long CN Tiền Giang	KIEN LONG BANK Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Tiền Giang	LP BANK Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82358001	NH TMCP Tiên Phong CN Tiền Giang	TP BANK Tien Giang Branch
Đồng Tháp	82360001	NH TMCP Đại Chúng CN Tiền Giang	PVcomBank Tien Giang Branch
Vĩnh Long	86201003	NH TMCP Công Thương CN Bến Tre	VIETINBANK Ben Tre Branch
Vĩnh Long	86202005	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Bến Tre	BIDV Ben Tre Branch
Vĩnh Long	86203003	NH TMCP Ngoại thương VN CN Bến Tre	VIETCOMBANK VN Ben Tre Branch
Vĩnh Long	86204027	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh Bến Tre	AGRIBANK Ben Tre Province Branch
Vĩnh Long	86204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Bến Tre, Bến Tre	AGRIBANK Ben Tre City Branch
Vĩnh Long	86204028	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đồng Khởi, Bến Tre	AGRIBANK Dong Khoi Branch
Vĩnh Long	86204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ba Tri, Bến Tre	AGRIBANK Ba Tri Branch
Vĩnh Long	86204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Mỏ Cày Nam, Bến Tre	AGRIBANK Mo Cay Nam Branch
Vĩnh Long	86204025	NH NONG NGHIEP & PTNT CN BìnhĐại, Bến Tre	AGRIBANK Binh Dai Branch
Vĩnh Long	86204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Châu Thành, Bến Tre	AGRIBANK Chau Thanh Branch
Vĩnh Long	86204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thạnh Phú, Bến Tre	AGRIBANK Thanh Phu Branch
Vĩnh Long	86204029	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Chợ Lách, Bến Tre	AGRIBANK Cho Lach Branch
Vĩnh Long	86204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Giồng Trôm, Bến Tre	AGRIBANK Giong Trom Branch
Vĩnh Long	86204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Mỏ Cày Bắc, Bến Tre	AGRIBANK Mo Cay Bac Branch
Vĩnh Long	83207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Bến Tre	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Ben Tre Province Branch
Vĩnh Long	86208003	NH Phát Triển Việt Nam KV Sông Tiền	VIETNAM DEVELOPMENT BANK District Song Tien Branch
Vĩnh Long	86303003	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Bến Tre	SACOMBANK Ben Tre Branch
Vĩnh Long	86304009	NH TNHH MTV số Vikki CN Bến Tre	Vikki Digital Bank Limited Ben Tre Branch
Vĩnh Long	86306001	NH TMCP Nam Á CN Bến Tre	NAM A BANK Ben Tre Branch

Vĩnh Long	86307003	NH TMCP Á Châu CN Bến Tre	ACB Ben Tre Branch
Vĩnh Long	86311002	NH TMCP Quân Đội CN Bến Tre	MILITARY BANK Ben Tre Branch
Vĩnh Long	86321002	NH TMCP Phát triển TP HCM CN Bến Tre	HD BANK Ben Tre Branch
Vĩnh Long	86348002	NHTMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Bến Tre	SHB Ben Tre Branch
Vĩnh Long	86353003	NH TMCP Kien Long CN Bến Tre	KIEN LONG BANK Ben Tre Branch
Vĩnh Long	86357003	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Bến Tre	LP BANK Ben Tre Branch
Vĩnh Long	86201002	NH TMCP Công Thương CN Trà Vinh	VIETINBANK Tra Vinh Branch
Vĩnh Long	86202003	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Trà Vinh	BIDV Tra Vinh Branch
Vĩnh Long	86203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Trà Vinh	VIETCOMBANK Tra Vinh Branch
Vĩnh Long	86204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Trà Vinh	AGRIBANK Tra Vinh Branch
Vĩnh Long	86204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Càng Long, Trà Vinh	AGRIBANK Cang Long Branch
Vĩnh Long	86204030	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cầu Kè, Trà Vinh	AGRIBANK Cau Ke Branch
Vĩnh Long	86204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tiểu Cần, Trà Vinh	AGRIBANK Tieu Can Branch
Vĩnh Long	86204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Trà Cú, Trà Vinh	AGRIBANK Tra Cu Branch
Vĩnh Long	86204031	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cầu Ngang, Trà Vinh	AGRIBANK Cau Ngang Branch
Vĩnh Long	86204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Duyên Hải, Trà Vinh	AGRIBANK Duyen Hai Branch
Vĩnh Long	86204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Số 1, Trà Vinh	AGRIBANK So 1 Branch
Vĩnh Long	86204032	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Số 2, Trà Vinh	AGRIBANK So 2 Branch
Vĩnh Long	86204026	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Trà Vinh	AGRIBANK Tra Vinh City Branch
Vĩnh Long	86204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Châu Thành, Trà Vinh	AGRIBANK Chau Thanh Branch
Vĩnh Long	84207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Trà Vinh	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Tra Vinh Province Branch
Vĩnh Long	86208002	NH Phát Triển Việt Nam KV Sông Tiền PDG Trà Vinh	VIETNAM DEVELOPMENT BANK District Song Tien PDG Tra Vinh
Vĩnh Long	86303004	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Trà Vinh	SACOMBANK Tra Vinh Branch
Vĩnh Long	86304006	NH TNHH MTV số Vikki CN Trà Vinh	Vikki Digital Bank Limited Tra Vinh Branch
Vĩnh Long	86307002	NH TMCP Á Châu CN Trà Vinh	ACB Tra Vinh Branch
Vĩnh Long	86311003	NH TMCP Quân Đội CN Trà Vinh	MILITARY BANK Tra Vinh Branch
Vĩnh Long	86334003	NH TMCP Sài Gòn CN Trà Vinh	SAIGON COMMERCIAL BANK Tra Vinh Branch
Vĩnh Long	86353002	NH TMCP Kiên Long CN Trà Vinh	KIEN LONG BANK Tra Vinh Branch
Vĩnh Long	86357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Trà Vinh	LP BANK Tra Vinh Branch
Vĩnh Long	86901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Trà Vinh	Co-op Bank Tra Vinh Branch
Vĩnh Long	86201001	NH TMCP Công Thương CN Vĩnh Long	VIETINBANK Vinh Long Branch
Vĩnh Long	86202001	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Vĩnh Long	BIDV Vinh Long Branch
Vĩnh Long	86203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Vĩnh Long	VIETCOMBANK Vinh Long Branch
Vĩnh Long	86204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Vĩnh Long	AGRIBANK Vinh Long Province Branch
Vĩnh Long	86204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TX Bình Minh, Vĩnh Long	AGRIBANK Binh Minh Town Branch
Vĩnh Long	86204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tam Bình, Vĩnh Long	AGRIBANK Tam Binh Branch
Vĩnh Long	86204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Long Hồ, Vĩnh Long	AGRIBANK Long Ho Branch
Vĩnh Long	86204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Vũng Liêm, Vĩnh Long	AGRIBANK Vung Liem Branch
Vĩnh Long	86204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Mang Thít, Vĩnh Long	AGRIBANK Mang Thit Branch
Vĩnh Long	86204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bình Tân, Vĩnh Long	AGRIBANK Binh Tan Branch
Vĩnh Long	86204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN KCN Hoà Phú, Vĩnh Long	AGRIBANK Hoa Phu IZ Branch
Vĩnh Long	86204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Vĩnh Long, Vĩnh Long	AGRIBANK Vinh Long City Branch
Vĩnh Long	86204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Trà Ôn, Vĩnh Long	AGRIBANK Tra On Branch
Vĩnh Long	86207001	NH Chính sách Xã hội CN tỉnh Vĩnh Long	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Vinh Long Province Branch
Vĩnh Long	86208001	NH Phát Triển Việt Nam KV Cần Thơ PGD Vĩnh Long	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Can Tho District PGD Vinh Long
Vĩnh Long	86303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Vĩnh Long	SACOMBANK Vinh Long Branch
Vĩnh Long	86304001	NH TNHH MTV số Vikki CN Vĩnh Long	Vikki Digital Bank Limited Vinh Long Branch
Vĩnh Long	86307001	NH TMCP Á Châu CN Vĩnh Long	ACB Vinh Long Branch
Vĩnh Long	86309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Vĩnh Long	VP BANK Vinh Long Branch
Vĩnh Long	86311001	NH TMCP Quân Đội CN Vĩnh Long	MILITARY BANK Vinh Long Branch
Vĩnh Long	86321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Vĩnh Long	HD BANK Vinh Long Branch
Vĩnh Long	86323001	NH TMCP An Bình CN Vĩnh Long	AB BANK Vinh Long Branch
Vĩnh Long	86333001	NH TMCP Phương Đông CN Vĩnh Long	OCB Vinh Long Branch
Vĩnh Long	86348001	NHTMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Vĩnh Long	SHB Vinh Long Branch
Vĩnh Long	86352001	NH TMCP Quốc Dân CN Vĩnh Long	NATIONAL CITIZEN BANK Vinh Long Branch
Vĩnh Long	86353001	NH TMCP Kiên Long CN Vĩnh Long	KIEN LONG BANK Vinh Long Branch
Vĩnh Long	86357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Vĩnh Long	LP Bank Vinh Long Branch
Vĩnh Long	86360001	NH TMCP Đại Chúng CN Vĩnh Long	PVcomBank Vinh Long Branch
Đồng Tháp	82201003	NH TMCP Công Thương CN Đồng Tháp	VIETINBANK Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82201004	NH TMCP Công Thương CN Sa Đéc	VIETINBANK Sa Dec Branch
Đồng Tháp	82202004	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Đồng Tháp	BIDV Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82202003	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Sa Đéc	BIDV Sa Dec Branch
Đồng Tháp	82203002	NH TMCP Ngoại Thương CN đồng tháp	VIETCOMBANK Dong thap Branch
Đồng Tháp	82204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đồng Tháp	AGRIBANK Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TX Hồng Ngự, Đồng Tháp	AGRIBANK Hong Ngu Town Branch
Đồng Tháp	82204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tân Hồng, Đồng Tháp	AGRIBANK Tan Hong Branch
Đồng Tháp	82204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tam Nông, Đồng Tháp	AGRIBANK Tam Nong Branch
Đồng Tháp	82204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Cao Lãnh,Đồng Tháp	AGRIBANK Cao Lanh City Branch
Đồng Tháp	82204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Châu Thành,Đồng Tháp	AGRIBANK Chau Thanh Branch
Đồng Tháp	82204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lấp Vò, Đồng Tháp	AGRIBANK Lap Vo Branch
Đồng Tháp	82204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cao Lãnh,Đồng Tháp	AGRIBANK Cao Lanh Branch
Đồng Tháp	82204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thanh Bình,Đồng Tháp	AGRIBANK Thanh Binh Branch
Đồng Tháp	82204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Lai Vung, Đồng Tháp	AGRIBANK Lai Vung Branch
Đồng Tháp	82204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tháp Mười, Đồng Tháp	AGRIBANK Thap Muoi Branch
Đồng Tháp	82204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Sa đéc, Đồng Tháp	AGRIBANK Sa Dec City Branch
Đồng Tháp	87207001	NH Chính sách Xã hội Tỉnh đồng tháp	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Dong Thap Province Branch
Đồng Tháp	82208002	NH Phát Triển Việt Nam Khu vực Đồng Tháp - An Giang PGD Đồng Tháp	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Dong Thap An Giang District PGD Dong Thap
Đồng Tháp	82303003	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Đồng Tháp	SACOMBANK Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82304006	NH TNHH MTV số Vikki CN Đồng Tháp	Vikki Digital Bank Limited Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82305002	NH TMCP Xuất nhập khẩu - CN Đồng Tháp	EXIMBANK Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82307002	NH TMCP Á Châu CN Đồng Tháp	ACB Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82309002	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Đồng Tháp	VP BANK Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82311002	NH TMCP Quân đội CN Đồng Tháp	MILITARY BANK Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82313001	NH TMCP Bắc Á CN Đồng Tháp	Bac A BANK Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82314002	NH TMCP Quốc Tế CN Đồng Tháp	VIB Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Đồng Tháp	HD BANK Dong Thap Branch

Đồng Tháp	82323002	NH TMCP An Bình CN Đồng Tháp	AB BANK Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82333001	NH TMCP Phương Đông CN Đồng Tháp	OCB Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82341001	NH TMCP Thịnh vượng và Phát triển CN Đồng Tháp	PG BANK Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82348002	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Đồng Tháp	SHB Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82353002	NH TMCP Kiên Long CN Đồng Tháp	KIEN LONG BANK Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Đồng Tháp	LP BANK Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82360002	NH TMCP Đại Chúng CN Đồng Tháp	PVcomBank Dong Thap Branch
Đồng Tháp	82902026	Quỹ TDCS Tân Thuận Đông	Tan Thuan Dong People Credit Fund
Đồng Tháp	82902020	Quỹ TDCS Tân Thạnh	Tan Thanh People Credit Fund
Đồng Tháp	82902017	Quỹ TDCS Phong Hòa	Phong Hoa People Credit Fund
Đồng Tháp	82902021	Quỹ TDCS Định An	Dinh An People Credit Fund
Đồng Tháp	82902018	Quỹ TDCS Lai Vung	Lai Vung People Credit Fund
Đồng Tháp	82902019	Quỹ TDCS Hòa Thành	Hoa Thanh People Credit Fund
Đồng Tháp	82902027	Quỹ TDCS Sa Rài	Sa Rai People Credit Fund
Đồng Tháp	82902022	Quỹ TDCS Tân Long	Tan Long People Credit Fund
Đồng Tháp	82902031	Quỹ TDCS Hòa Long	Hoa Long People Credit Fund
Đồng Tháp	82902028	Quỹ TDCS Phong Mỹ	Phong My People Credit Fund
Đồng Tháp	82902032	Quỹ TDCS Tân Phú Đông	Tan Phu Dong People Credit Fund
Đồng Tháp	82902023	Quỹ TDCS Bình Thành	Binh Thanh People Credit Fund
Đồng Tháp	82902029	Quỹ TDCS An Long	An Long People Credit Fund
Đồng Tháp	82902030	Quỹ TDCS Long Hưng A	Long Hung A People Credit Fund
Đồng Tháp	82902024	Quỹ TDCS Cao Lãnh	Cao Lanh People Credit Fund
Đồng Tháp	87902022	Quỹ TDCS Mỹ Hiệp	My Hiep People Credit Fund
An Giang	91201003	NH TMCP Công Thương CN An Giang	VIETINBANK An Giang Branch
An Giang	91201004	NH TMCP Công Thương CN Châu Đốc	VIETINBANK Chau Doc Branch
An Giang	91202005	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN An Giang	BIDV An Giang Branch
An Giang	91203003	NH TMCP Ngoại Thương CN An Giang	VIETCOMBANK An Giang Branch
An Giang	91203004	NH TMCP Ngoại Thương CN Châu Đốc	VIETCOMBANK Chau Doc Branch
An Giang	91204026	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh An Giang	AGRIBANK An Giang Province Branch
An Giang	91204030	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thoại Sơn, An Giang	AGRIBANK Thoai Son Branch
An Giang	91204027	NH NONG NGHIEP & PTNT CN An Phú, An Giang	AGRIBANK An Phu Branch
An Giang	91204031	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phú Tân, An Giang	AGRIBANK Phu Tan Branch
An Giang	91204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tri Tôn, An Giang	AGRIBANK Tri Ton Branch
An Giang	91204025	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Long Xuyên, An Giang	AGRIBANK Long Xuyen City Branch
An Giang	91204029	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Chi Lăng, An Giang	AGRIBANK Chi Lang Branch
An Giang	91204028	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TX Tân Châu, An Giang	AGRIBANK Tan Chau Town Branch
An Giang	91204034	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tỉnh Biên, An Giang	AGRIBANK Province Bien Branch
An Giang	91204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Châu Phú, An Giang	AGRIBANK Chau Phu Branch
An Giang	91204032	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Châu Thành, An Giang	AGRIBANK Chau Thanh Branch
An Giang	91204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Chợ Mới, An Giang	AGRIBANK Cho Moi Branch
An Giang	91204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Châu Đốc, An Giang	AGRIBANK Chau Doc City Branch
An Giang	91204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Chợ Vàm, An Giang	AGRIBANK Cho Vam Branch
An Giang	91204033	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Mỹ Luông, An Giang	AGRIBANK My Luong Branch
An Giang	89207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh An Giang	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES An Giang Province Branch
An Giang	91208002	NH Phát Triển Việt NamVN Khu vực Đồng Tháp An Giang	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Dong Thap - An Giang District
An Giang	91303004	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN An Giang	SACOMBANK An Giang Branch
An Giang	91304013	NH TNHH MTV số Vikki CN tỉnh An Giang	Vikki Digital Bank Limited An Giang Province Branch
An Giang	91305002	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN An Giang	EXIMBANK An Giang Branch
An Giang	91306008	NH TMCP Nam Á CN An Giang	NAM A BANK An Giang Branch
An Giang	91307003	NH TMCP Á Châu CN An Giang	ACB An Giang Branch
An Giang	91308001	NH TMCP Sài Gòn Công thương CN An Giang	SAIGON BANK An Giang Branch
An Giang	91309002	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN An Giang	VP BANK An Giang Branch
An Giang	91311003	NH TMCP Quân Đội CN An Giang	MILITARY BANK An Giang Branch
An Giang	91313002	NH TMCP Bắc Á CN An Giang	Bac A BANK An Giang Branch
An Giang	91314002	NH TMCP Quốc Tế CN An Giang	VIB An Giang Branch
An Giang	91317002	NH TMCP Đông Nam Á CN An Giang	SeA BANK An Giang Branch
An Giang	91321003	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN An Giang	HD BANK An Giang Branch
An Giang	91323002	NH TMCP An Bình CN An Giang	AB BANK An Giang Branch
An Giang	91327002	NH TMCP Bản Việt CN An Giang	VIET CAPITAL BANK An Giang Branch
An Giang	91333003	NH TMCP Phương Đông CN An Giang	OCB An Giang Branch
An Giang	91341001	NH TMCP Thịnh vượng và Phát triển CN An Giang	PG BANK An Giang Branch
An Giang	91348002	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN AN Giang	SHB AN Giang Branch
An Giang	91352002	NH TMCP Quốc Dân CN An Giang	NATIONAL CITIZEN BANK An Giang Branch
An Giang	91353005	NH TMCP Kiên Long CN An Giang	KIEN LONG BANK An Giang Branch
An Giang	91355001	NH TMCP Việt Á CN An Giang	VIET A BANK An Giang Branch
An Giang	91356002	NHTMCP Việt Nam Thương Tín CN An Giang	VietBank An Giang Branch
An Giang	91357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN An Giang	LP BANK An Giang Branch
An Giang	91358002	NH TMCP Tiên Phong CN An Giang	TP Bank An Giang Branch
An Giang	91360002	NH TMCP Đại Chúng CN An Giang	PVcomBank An Giang Branch
An Giang	91901002	NH Hợp tác xã Việt Nam CN An Giang	Co-op Bank An Giang Branch
An Giang	91902041	Quỹ TDCS Mỹ Bình	My Binh People Credit Fund
An Giang	91902042	Quỹ TDCS Mỹ Hòa	My Hoa People Credit Fund
An Giang	91101001	NH Nhà Nước khu vực 15	STATE BANK Region 15
An Giang	91201001	NH TMCP Công Thương CN Kiên Giang	VIETINBANK Kien Giang Branch
An Giang	91201002	NH TMCP Công Thương CN Phú Quốc	VIETINBANK Phu Quoc Branch
An Giang	91202001	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Kiên Giang	BIDV Kien Giang Branch
An Giang	91202002	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Phú Quốc	BIDV Phu Quoc Branch
An Giang	91203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Kiên Giang	VIETCOMBANK Kien Giang Branch
An Giang	91203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Phú Quốc	VIETCOMBANK Phu Quoc Branch
An Giang	91204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Kiên Giang	AGRIBANK Kien Giang Branch
An Giang	91204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phú Quốc	AGRIBANK Phu Quoc Branch
An Giang	91204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Kiên Hải, Kiên Giang	AGRIBANK Kien Hai Branch
An Giang	91204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Bến Nhất, Kiên Giang	AGRIBANK Ben Nhat Branch
An Giang	91204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Giồng Riềng, Kiên Giang	AGRIBANK Giong Rieng Branch
An Giang	91204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thị xã Hà Tiên, Kiên Giang	AGRIBANK Ha Tien Town Branch
An Giang	91204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Rạch Sỏi, Kiên Giang	AGRIBANK Rach Soi Branch

An Giang	91204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Rạch Giá Kiên Giang	AGRIBANK Rach Gia City Kien Giang Branch
An Giang	91204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Kiên Lương, Kiên Giang	AGRIBANK Kien Luong Branch
An Giang	91204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Gò Quao, Kiên Giang	AGRIBANK Go Quao Branch
An Giang	91204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN HònĐất, Kiên Giang	AGRIBANK Hon Dat Branch
An Giang	91204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Vĩnh Thuận, Kiên Giang	AGRIBANK Vinh Thuan Branch
An Giang	91204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Châu Thành, Kiên Giang	AGRIBANK Chau Thanh Branch
An Giang	91204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ba Hòn, Kiên Giang	AGRIBANK Ba Hon Branch
An Giang	91204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Mỹ Lâm, Kiên Giang	AGRIBANK My Lam Branch
An Giang	91204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN An Biên, Kiên Giang	AGRIBANK An Bien Branch
An Giang	91204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN An Minh, Kiên Giang	AGRIBANK An Minh Branch
An Giang	91204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tân Hiệp, Kiên Giang	AGRIBANK Tan Hiep Branch
An Giang	91204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN U Minh Thượng, Kiên Giang	AGRIBANK U Minh Thuong Branch
An Giang	91207001	NH Chính sách Xã hội CN Kiên Giang	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Kien Giang Branch
An Giang	91208001	NH Phát triển Việt Nam CN Kiên Giang	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Kien Giang Branch
An Giang	91303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Kiên Giang	SACOMBANK Kien Giang Branch
An Giang	91303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Phú Quốc	SACOMBANK Phu Quoc Branch
An Giang	91303003	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Gò Quao	SACOMBANK Go Quao Branch
An Giang	91304001	NH TNHH MTV số Vikki CN Kiên Giang	Vikki Digital Bank Limited Kien Giang Branch
An Giang	91305001	NH TMCP Xuất nhập khẩu CN Kiên Giang	EXIMBANK Kien Giang Branch
An Giang	91306001	NH TMCP Nam Á CN Kiên giang	NAM A BANK Kien giang Branch
An Giang	91307001	NH TMCP Á Châu CN Kien Giang	ACB Kien Giang Branch
An Giang	91309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Kiên Giang	VP BANK Kien Giang Branch
An Giang	91311001	NH TMCP Quân đội CN Kiên Giang	MILITARY BANK Kien Giang Branch
An Giang	91311002	NH TMCP Quân đội CN Phú Quốc	MILITARY BANK Phu Quoc Branch
An Giang	91313001	NH TMCP Bắc Á CN Kiên Giang	BAC A BANK Kien Giang Branch
An Giang	91314001	NH TMCP Quốc Tế CN Kiên Giang	VIB Kien Giang Branch
An Giang	91317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Kiên Giang	SeA BANK Kien Giang Branch
An Giang	91321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Kiên Giang	HD BANK Kien Giang Branch
An Giang	91321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Phú Quốc	HD BANK Phu Quoc Branch
An Giang	91323001	NH TMCP An Bình CN Kiên Giang	AB BANK Kien Giang Branch
An Giang	91327001	NH TMCP Bản Việt CN Kiên Giang	VIET CAPITAL BANK Kien Giang Branch
An Giang	91333001	NH TMCP Phương Đông PGD Kiên Giang	OCB PGD Kien Giang
An Giang	91333002	NH TMCP Phương Đông CN Kiên Giang	OCB Kien Giang Branch
An Giang	91334001	NH TMCP Sài Gòn CN Kiên Giang	SAIGON COMMERCIAL BANK Kien Giang Branch
An Giang	91348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Kiên Giang	SHB Kien Giang Branch
An Giang	91352001	NH TMCP Quốc Dân CN Kiên Giang	NATIONAL CITIZEN BANK Kien Giang Branch
An Giang	91353001	NH TMCP Kiên Long Hội sở	KIEN LONG BANK Head Office
An Giang	91353002	NH TMCP Kiên Long PGD Bến Nhứt	KIEN LONG BANK PGD Ben Nhut
An Giang	91353003	NH TMCP Kiên Long CN Rạch Giá	KIEN LONG BANK Rach Gia Branch
An Giang	91353004	NH TMCP Kiên Long CN Phú Quốc	KIEN LONG BANK Phu Quoc Branch
An Giang	91357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Kiên Giang	LP BANK Kien Giang Branch
An Giang	91358001	NH TMCP Tiên Phong CN Kiên Giang	TP Bank Kien Giang Branch
An Giang	91359001	NH TMCP Bảo Việt CN Kiên Giang	BAO VIET Bank Kien Giang Branch
An Giang	91360001	NH TMCP Đại Chúng CN Kiên Giang	PVcomBank Kien Giang Branch
An Giang	91701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XX	State Treasury Region XX
An Giang	91901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Kiên Giang	Co-op Bank Kien Giang Branch
Cần Thơ	92101001	NH Nhà Nước khu vực 14	STATE BANK Region 14
Cần Thơ	92201001	NH TMCP Công Thương CN Cần Thơ	VIETINBANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92201002	NH TMCP Công Thương CN Tây Đô	VIETINBANK Tay Do Branch
Cần Thơ	92202001	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Cần Thơ	BIDV Can Tho Branch
Cần Thơ	92202002	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Đồng Bằng SCL	BIDV Dong Bang SCL Branch
Cần Thơ	92202003	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Tây Đô	BIDV Tay Do Branch
Cần Thơ	92203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Can Tho	VIETCOMBANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Tây Cần Thơ	VIETCOMBANK Tay Can Tho Branch
Cần Thơ	92204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Can Tho	AGRIBANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cái răng Cần Thơ	AGRIBANK Cai rang Can Tho Branch
Cần Thơ	92204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Quan O Mon	AGRIBANK District O Mon Branch
Cần Thơ	92204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thot Not	AGRIBANK Thot Not Branch
Cần Thơ	92204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Vĩnh Thạnh	AGRIBANK District Vinh Thanh Branch
Cần Thơ	92204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Phong Điền	AGRIBANK District Phong Dien Branch
Cần Thơ	92204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Thới Lai	AGRIBANK District Thoi Lai Branch
Cần Thơ	92204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Binh Thuy	AGRIBANK Binh Thuy Branch
Cần Thơ	92204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cần Thơ	AGRIBANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Huyện Cờ đỏ	AGRIBANK District Co Do Branch
Cần Thơ	92204012	NH NONG NGHIEP & PTNT VPĐD KV Tây Nam Bộ	AGRIBANK REP Office Tay Nam Bo District
Cần Thơ	92207001	NH Chính sách Xã hội CN TP Cần Thơ	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Can Tho City Branch
Cần Thơ	92208001	NH Phát Triển Việt Nam Khu vực Cần Thơ	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Can Tho District
Cần Thơ	92303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Can Tho	SACOMBANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92304001	NH TNHH MTV số Vikki CN Cần Thơ	Vikki Digital Bank Limited Can Tho Branch
Cần Thơ	92305001	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Can tho	EXIMBANK Can tho Branch
Cần Thơ	92305002	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Tây Đô	EXIMBANK Tay Do Branch
Cần Thơ	92306001	NH TMCP Nam Á CN Cần Thơ	NAM A BANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92307001	NH TMCP Á Châu Can Tho	ACB Can Tho Branch
Cần Thơ	92308001	NH TMCP Sài Gòn Công Thương Can Tho	SAIGON BANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92308002	NH TMCP Sài Gòn Công Thương Thot Not	SAIGON BANK Thot Not Branch
Cần Thơ	92309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Can Tho	VP BANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92311001	NH TMCP Quân Đội CN Can Tho	MILITARY BANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92311002	NHTMCP Quân Đội CN Tây Đô	Military Bank Tay Do Branch
Cần Thơ	92313001	NH TMCP Bắc Á CN Cần Thơ	BAC A BANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92314001	NH TMCP Quốc Tế CN Can Tho	VIB Can Tho Branch
Cần Thơ	92317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Can Tho	SeA BANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92319001	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Cần Thơ	Modern Bank of Vietnam -MBV Can Tho Branch
Cần Thơ	92321001	NH TMCP phát triển TP HCM Cần Thơ	HD BANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92323001	NH TMCP An Bình Can Tho	AB BANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92327001	NH TMCP Bản Việt CN Can Tho	VIET CAPITAL BANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92333001	NH TMCP Phương Đông CN Cần Thơ	OCB Can Tho Branch

Cần Thơ	92334001	NH TMCP Sài Gòn CN Can Tho	SAIGON COMMERCIAL BANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92339001	NHTM TNHH MTV Ngoại thương công nghệ số (VCBNeo) CN Cần Thơ	Vietcombank Neo Limited Can Tho Branch
Cần Thơ	92341001	NH TMCP Thịnh vượng và Phát triển CN Can Tho	PG BANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Can Tho	SHB Can Tho Branch
Cần Thơ	92352001	NH TMCP Quốc Dân CN Cần Thơ	NATIONAL CITIZEN BANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92353001	NH TMCP Kiên Long CN Cần Thơ	KIEN LONG BANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92355001	NH TMCP Việt Á Can Tho	VIET A BANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92356001	NH TMCP Việt Nam Thương tín CN Cần Thơ	VIETBANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Cần Thơ	LP BANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92358001	NH TMCP Tiên Phong CN Cần Thơ	TP Bank Can Tho Branch
Cần Thơ	92359001	NH TMCP Bảo Việt CN Cần Thơ	BAO VIET BANK Can Tho Branch
Cần Thơ	92360001	NH TMCP Đại Chúng CN Cần Thơ	PVcomBank Can Tho Branch
Cần Thơ	92360002	NH TMCP Đại Chúng CN Tây Đô	PVcomBank Tay Do Branch
Cần Thơ	92502001	NH INDOVINA Can Tho	Indovina Bank Can Tho Branch
Cần Thơ	92701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XIX	State Treasury Region XIX
Cần Thơ	92201003	NH TMCP Công thương CN Hậu Giang	VIETINBANK Hau Giang Branch
Cần Thơ	92202005	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Hậu Giang	BIDV Hau Giang Branch
Cần Thơ	92204039	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hậu Giang	AGRIBANK Hau Giang Branch
Cần Thơ	92204033	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Long Mỹ, Hậu Giang	AGRIBANK Long My Branch
Cần Thơ	92204038	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thị xã Ngã Bảy, Hậu Giang	AGRIBANK Nga Bay Town Branch
Cần Thơ	92204035	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Vị Thanh - Hậu Giang	AGRIBANK Vi Thanh City Branch
Cần Thơ	92204040	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Vị Thuỷ, Hậu Giang	AGRIBANK Vi Thuy Branch
Cần Thơ	92204041	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Châu Thành A, Hậu Giang	AGRIBANK Chau Thanh A Branch
Cần Thơ	92204037	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Châu Thành, Hậu Giang	AGRIBANK Chau Thanh Branch
Cần Thơ	92204030	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phụng Hiệp, Hậu Giang	AGRIBANK Phung Hiep Branch
Cần Thơ	92204032	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cái Tắc, Hậu Giang	AGRIBANK Cai Tac Branch
Cần Thơ	92204036	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Long Mỹ, Hậu Giang	AGRIBANK Long My Branch
Cần Thơ	93207001	NH Chính sách Xã hội Tỉnh Hậu Giang	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Hau Giang Province Branch
Cần Thơ	92303004	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Hậu Giang	SACOMBANK Hau Giang Branch
Cần Thơ	92304012	NH TNHH MTV số Vikki CN Hậu Giang	Vikki Digital Bank Limited Hau Giang Branch
Cần Thơ	92307002	NH TMCP Á Châu CN Hậu Giang	ACB Hau Giang Branch
Cần Thơ	92311004	NH TMCP Quân Đội CN Hậu Giang	MILITARY BANK Hau Giang Branch
Cần Thơ	92321003	NH TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh, CN Hậu Giang	HD Bank - Hau Giang Branch
Cần Thơ	92333003	NH TMCP Phương Đông CN Hòa An	OCB Hoa An Branch
Ninh Bình	37352001	NH TMCP Quốc Dân CN Hà Nam	NATIONAL CITIZEN BANK Ha Nam Branch
Cần Thơ	92353003	NH TMCP Kiên Long CN Hậu Giang	KIEN LONG BANK Hau Giang Branch
Cần Thơ	92360003	NH TMCP Đại Chúng CN Hậu Giang	PVcomBank Hau Giang Branch
Cần Thơ	92201004	NH TMCP Công Thương CN Sóc Trăng	VIETINBANK Soc Trang Branch
Cần Thơ	92202006	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Sóc Trăng	BIDV Soc Trang Branch
Cần Thơ	92203003	NH TMCP Ngoại Thương CN Sóc Trăng	VIETCOMBANK Soc Trang Branch
Cần Thơ	92204026	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Sóc Trăng	AGRIBANK Soc Trang Province Branch
Cần Thơ	92204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Sóc Trăng, Sóc Trăng	AGRIBANK Soc Trang City Branch
Cần Thơ	92204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ba Xuyên, Sóc Trăng	AGRIBANK Ba Xuyen Branch
Cần Thơ	92204029	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thạnh Trị, Sóc Trăng	AGRIBANK Thanh Tri Branch
Cần Thơ	92204025	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Kế Sách, Sóc Trăng	AGRIBANK Ke Sach Branch
Cần Thơ	92204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Mỹ Xuyên, Sóc Trăng	AGRIBANK My Xuyen Branch
Cần Thơ	92204019	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Mỹ Tú, Sóc Trăng	AGRIBANK My Tu Branch
Cần Thơ	92204021	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ngã Năm, Sóc Trăng	AGRIBANK Nga Nam Branch
Cần Thơ	92204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Long Phú, Sóc Trăng	AGRIBANK Long Phu Branch
Cần Thơ	92204027	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Vĩnh Châu, Sóc Trăng	AGRIBANK Vinh Chau Branch
Cần Thơ	92204028	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cù Lao Dung, Sóc Trăng	AGRIBANK Cu Lao Dung Branch
Cần Thơ	92204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thạnh Phú, Sóc Trăng	AGRIBANK Thanh Phu Branch
Cần Thơ	92204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Trần Đề, Sóc Trăng	AGRIBANK Tran De Branch
Cần Thơ	92204020	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Châu Thành, Sóc Trăng	AGRIBANK Chau Thanh Branch
Cần Thơ	92204031	NH NONG NGHIEP & PTNT PGD Đại Ngãi,Sóc Trăng	AGRIBANK PGD Dai Ngai Soc Trang
Cần Thơ	94207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Sóc Trăng	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Soc Trang Province Branch
Cần Thơ	92208003	NH Phát Triển Việt Nam CN Sóc Trăng	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Soc Trang Branch
Cần Thơ	92303005	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Sóc Trăng	SACOMBANK Soc Trang Branch
Cần Thơ	92303006	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN TP Sóc Trăng	SACOMBANK Soc Trang CITY Branch
Cần Thơ	92304011	NH TNHH MTV số Vikki PGDSóc Trăng	Vikki Digital Bank Limited Soc Trang Transaction Office
Cần Thơ	92307003	NH TMCP Á Châu CN Sóc Trăng	ACB Soc Trang Branch
Cần Thơ	92308003	NH TMCP Sài Gòn Công thương CN Sóc Trăng	SAIGON BANK Soc Trang Branch
Cần Thơ	92311003	NH TMCP Quân Đội CN Sóc Trăng	MILITARY BANK Soc Trang Branch
Cần Thơ	92321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Sóc Trăng	HD BANK Soc Trang Branch
Cần Thơ	92323002	NH TMCP An Bình CN Sóc Trăng	AB BANK Soc Trang Branch
Cần Thơ	92327002	NH TMCP Bản Việt CN Sóc Trăng	VIET CAPITAL BANK Soc Trang Branch
Cần Thơ	92333002	NH TMCP Phương Đông CN Sóc Trăng	OCB Soc Trang Branch
Cần Thơ	92348002	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Sóc Trăng	SHB Soc Trang Branch
Cần Thơ	92353002	NH TMCP Kiên Long CN Sóc Trăng	KIEN LONG BANK Soc Trang Branch
Cần Thơ	92356003	NH TMCP Việt Nam Thương Tín HSC	VIETBANK Head Office
Cần Thơ	92356002	NH TMCP Việt Nam Thương Tín SGD Sóc Trăng	VIETBANK Soc Trang Transaction Office
Cần Thơ	92357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Sóc Trăng	LP BANK Soc Trang Branch
Cần Thơ	92901001	NH Hợp tác xã Việt Nam CN Sóc Trăng	Co-op Bank Soc Trang Branch
Cà Mau	96201002	NH TMCP Công Thương CN Bạc Liêu	VIETINBANK Bac Lieu Branch
Cà Mau	96202003	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN tỉnh Bạc Liêu	BIDV Bac Lieu Province Branch
Cà Mau	96203002	NH TMCP Ngoại Thương PGD Bạc Liêu	VIETCOMBANK PGD Bac Lieu
Cà Mau	96204017	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Bạc Liêu	AGRIBANK Bac Lieu Province Branch
Cà Mau	96204013	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Bạc Liêu, Bạc Liêu	AGRIBANK Bac Lieu City Branch
Cà Mau	96204011	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phước Long, Bạc Liêu	AGRIBANK Phuoc Long Branch
Cà Mau	96204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hồng Dân, Bạc Liêu	AGRIBANK Hong Dan Branch
Cà Mau	96204014	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Hoà Bình, Bạc Liêu	AGRIBANK Hoa Binh Branch
Cà Mau	96204018	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Giá Rai, Bạc Liêu	AGRIBANK Gia Rai Branch
Cà Mau	96204015	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Vĩnh Lợi, Bạc Liêu	AGRIBANK Vinh Loi Branch
Cà Mau	96204016	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đông Hải, Bạc Liêu	AGRIBANK Dong Hai Branch
Cà Mau	95207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Bạc Liêu	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Bac Lieu Province Branch
Cà Mau	96208002	NH Phát Triển Việt Nam Khu vực Minh Hải PGD Bạc Liêu	VIETNAM DEVELOPMENT BANK District Minh Hai PGD Bac Lieu

Cà Mau	96303003	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Bạc Liêu	SACOMBANK Bac Lieu Branch
Cà Mau	96304004	NH TNHH MTV số Vikki CN Bạc Liêu	Vikki Digital Bank Limited Bac Lieu Branch
Cà Mau	96305001	NH TMCP Xuất Nhập Khẩu CN Bạc Liêu	EXIMBANK Bac Lieu Branch
Cà Mau	96307002	NH TMCP Á Châu CN Bạc Liêu	ACB Bac Lieu Branch
Cà Mau	96308002	NH TMCP Sài Gòn Công thương CN Bạc Liêu	SAIGON BANK Bac Lieu Branch
Cà Mau	96311002	NH TMCP Quân đội CN Bạc Liêu	MB Bank Bac Lieu Branch
Cà Mau	96323001	NH TMCP An Bình CN Bạc Liêu	AB BANK Bac Lieu Branch
Cà Mau	96333002	NH TMCP Phương Đông CN Bạc Liêu	OCB Bac Lieu Branch
Cà Mau	96353002	NH TMCP Kiên Long CN Bạc Liêu	KIEN LONG BANK Bac Lieu Branch
Cà Mau	96355001	NH TMCP Việt Á CN Bạc Liêu	VIET A BANK Bac Lieu Branch
Cà Mau	96357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Bạc Liêu	LP BANK Bac Lieu Branch
Cà Mau	96902009	Quỹ TDCS Long Thạnh	Long Thanh People Credit Fund
Cà Mau	96902005	Quỹ TDCS Vĩnh Mỹ	Vinh My People Credit Fund
Cà Mau	96902003	Quỹ TDCS Hộ Phòng	Ho Phong People Credit Fund
Cà Mau	96902004	Quỹ TDCS Vĩnh Hưng	Vinh Hung People Credit Fund
Cà Mau	96902006	Quỹ TDCS Châu Hưng	Chau Hung People Credit Fund
Cà Mau	96201001	NH TMCP Công Thương CN Cà Mau	VIETINBANK Ca Mau Branch
Cà Mau	96202001	NH TMCP Đầu tư và Phát triển CN Cà Mau	BIDV Ca Mau Branch
Cà Mau	96202002	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển CN Đất Mũi	BIDV Dat Mui Branch
Cà Mau	96203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Cà Mau	VIETCOMBANK Ca Mau Branch
Cà Mau	96204001	NH NONG NGHIEP & PTNT CN tỉnh Cà Mau	AGRIBANK Ca Mau Province Branch
Cà Mau	96204002	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Cái Nước, Cà Mau	AGRIBANK Cai Nuoc Branch
Cà Mau	96204003	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thới Bình, Cà Mau	AGRIBANK Thoi Binh Branch
Cà Mau	96204004	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đầm Dơi, Cà Mau	AGRIBANK Dam Doi Branch
Cà Mau	96204005	NH NONG NGHIEP & PTNT CN TP Cà Mau, Cà Mau	AGRIBANK Ca Mau City Branch
Cà Mau	96204006	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Ngọc Hiển, Cà Mau	AGRIBANK Ngoc Hien Branch
Cà Mau	96204007	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Trần Văn Thời, Cà Mau	AGRIBANK Tran Van Thoi Branch
Cà Mau	96204008	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Năm Căn, Cà Mau	AGRIBANK Nam Can Branch
Cà Mau	96204009	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Phú Tân, Cà Mau	AGRIBANK Phu Tan Branch
Cà Mau	96204010	NH NONG NGHIEP & PTNT CN U Minh, Cà Mau	AGRIBANK U Minh Branch
Cà Mau	96207001	NH Chính sách Xã hội CN Tỉnh Cà Mau	VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES Ca Mau Province Branch
Cà Mau	96208001	NH Phát Triển Việt Nam CN khu vực Minh Hải	VIETNAM DEVELOPMENT BANK Minh Hai District
Cà Mau	96303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc CN Cà Mau	SACOMBANK Ca Mau Branch
Cà Mau	96304001	NH TNHH MTV số Vikki PGD Cà Mau	Vikki Digital Bank Limited Ca Mau Transaction Office
Cà Mau	96307001	NH TMCP Á Châu CN Cà Mau	ACB Ca Mau Branch
Cà Mau	96308001	NH TMCP Sài Gòn Công thương CN Cà Mau	SAIGON BANK Ca Mau Branch
Cà Mau	96309001	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng CN Cà Mau	VP BANK Ca Mau Branch
Cà Mau	96311001	NH TMCP Quân đội CN Cà Mau	MILITARY BANK Ca Mau Branch
Cà Mau	96313001	NH TMCP Bắc Á CN Cà Mau	BAC A Bank Ca Mau Branch
Cà Mau	96314001	NH TMCP Quốc Tế CN Cà Mau	VIB Ca Mau Branch
Cà Mau	96317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Cà Mau	SeA BANK Ca Mau Branch
Cà Mau	96319001	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Cà Mau	Modern Bank of Vietnam -MBV Ca Mau Branch
Cà Mau	96321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Cà Mau	HD BANK Ca Mau Branch
Cà Mau	96327001	NH TMCP Bản Việt CN Cà Mau	VIET CAPITAL BANK Ca Mau Branch
Cà Mau	96333001	NH TMCP Phương Đông CN Cà Mau	OCB Ca Mau Branch
Cà Mau	96348001	NH TMCP Sài Gòn - Hà Nội CN Cà Mau	SHB Ca Mau Branch
Cà Mau	96353001	NH TMCP Kiên Long CN Cà Mau	KIEN LONG BANK Ca Mau Branch
Cà Mau	96357001	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Cà Mau	LP BANK Ca Mau Branch
Cà Mau	96360001	NH TMCP Đại Chúng CN Cà Mau	PVcomBank Ca Mau Branch
Cà Mau	96902001	Quỹ TDCS Phường 2	Ward 2 People Credit Fund
Cà Mau	96902002	Quỹ TDCS Thới Bình	Thoi Binh People Credit Fund
Hà Nội	01203018	NH TMCP Ngoại Thương CN Đông Hà Nội	VIETCOMBANK Dong Hanoi Branch
Hà Nội	01203019	NH TMCP Ngoại Thương CN Đông Đô	VIETCOMBANK Dong Do Branch
Hà Nội	01203020	NH TMCP Ngoại Thương CN NamThăng Long	VIETCOMBANK Nam Thang Long Branch
Sơn La	14203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Sơn La	VIETCOMBANK Son La Branch
Lào Cai	15203001	NH TMCP Ngoại Thương CN Yên Bái	VIETCOMBANK Yen Bai Branch
Phú Thọ	25203004	NH TMCP Ngoại Thương CN Hòa Bình	VIETCOMBANK Hoa Binh Branch
Quảng Ninh	22203004	NH TMCP Ngoại Thương CN Đông Quảng Ninh	VIETCOMBANK Dong Quang Ninh Branch
Bắc Ninh	24203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Tây Bắc Giang	VIETCOMBANK Tay Bac Giang Branch
Bắc Ninh	24203005	NH TMCP Ngoại Thương CN Nam Bắc Ninh	VIETCOMBANK Nam Bac Ninh Branch
Hải Phòng	31203003	NH TMCP Ngoại Thương CN Đông Hải Phòng	VIETCOMBANK Dong Hai Phong Branch
Thanh Hoá	38203003	NH TMCP Ngoại Thương CN Bắc Thanh Hóa	VIETCOMBANK Bac Thanh Hoa Branch
Đà Nẵng	48203003	NH TMCP Ngoại Thương CN Bắc Đà Nẵng	VIETCOMBANK Bac Da Nang Branch
Đà Nẵng	48203005	NH TMCP Ngoại Thương CN Hội An	VIETCOMBANK Hoi An Branch
Đắk Lắk	66203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Bắc Đăk Lăk	VIETCOMBANK Bac Dak Lak Branch
Lâm Đồng	68203004	NH TMCP Ngoại Thương CN Đăk Nông	VIETCOMBANK Dak Nong Branch
Đồng Nai	75203005	NH TMCP Ngoại Thương CN Long Thành	VIETCOMBANK Long Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79203028	NH TMCP Ngoại Thương CN Phú Mỹ	VIETCOMBANK Phu My Branch
TP Hồ Chí Minh	79203021	NH TMCP Ngoại Thương CN Hóc Môn	VIETCOMBANK Hoc Mon Branch
Tây Ninh	80203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Tân Long An	VIETCOMBANK Tan Long An Branch
Tây Ninh	80204022	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tân Lập Đông, Long An	AGRIBANK Tan Lap Dong Branch
Sơn La	14204012	NH NONG NGHIEP & PTNT CN huyện Vân Hồ Sơn La	AGRIBANK VanHo Branch
Ninh Bình	37701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực V	State Treasury Region V
Lào Cai	15701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực IX	State Treasury Region IX
Đà Nẵng	48701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII	State Treasury Region XIII
Gia Lai	52701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XV	State Treasury Region XV
Lâm Đồng	68701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XVI	State Treasury Region XVI
Đồng Nai	75701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII	State Treasury Region XVII
Quảng Ninh	22701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực III - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region III - Operations Department No.2
Lạng Sơn	20701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực VI - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region VI - Operations Department No.2
Cao Bằng	04701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực VII - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region VII - Operations Department No.2
Tuyên Quang	08701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực VIII - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region VIII - Operations Department No.2
Lai Châu	12701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực IX - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region IX - Operations Department No.2
Sơn La	14701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực X - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region X - Operations Department No.2
Nghệ An	40701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XI - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region XI - Operations Department No.2
Quảng Trị	44701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XII - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region XII - Operations Department No.2

Thừa Thiên Huế	46701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region XIII - Operations Department No.2
Đắk Lắk	66701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XIV - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region XIV - Operations Department No.2
Quảng Ngãi	51701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XV - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region XV - Operations Department No.2
Đồng Tháp	82701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XVIII - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region XVIII - Operations Department No.2
Vĩnh Long	86701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XIX - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region XIX - Operations Department No.2
Cà Mau	96701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XX - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region XX - Operations Department No.2
Quảng Ninh	22311006	NH TMCP Quân đội CN Cẩm Phả	MILITARY BANK Cam Pha Branch
Đồng Tháp	82303004	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Chi nhánh Hồng Ngự	SACOMBANK Hong Ngu Branch
Cần Thơ	92303003	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Chi nhánh Thốt Nốt	SACOMBANK Thot Not Branch
An Giang	91303005	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Chi nhánh Châu Đốc	SACOMBANK Chau Doc Branch
Tây Ninh	80303004	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Chi nhánh Trảng Bàng	SACOMBANK Trang Bang Branch
Đồng Nai	75303003	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Chi nhánh Long Thành	SACOMBANK Long Thanh Branch
TP Hồ Chí Minh	79311033	NH TMCP Quân Đội Chi nhánh Bắc Bình Dương	MILITARY BANK Bac Binh Duong Branch
Đà Nẵng	48356002	NH TMCP Việt Nam Thương Tín CN Quảng Nam	VIETBANK Quang Nam Branch
TP Hồ Chí Minh	79321018	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Phú Mỹ	HD BANK Phu My Branch
TP Hồ Chí Minh	79203029	NH TMCP Ngoại Thương CN Bà Rịa	VIETCOMBANK Ba Ria Branch
Hưng Yên	33317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Thái Bình	SeA BANK Thai Binh Branch
Phú Thọ	25333002	NH TMCP Phương Đông CN Vĩnh Phúc	OCB Vinh Phuc Branch
Ninh Bình	37321003	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Hà Nam	HD BANK Ha Nam Branch
Bắc Ninh	24203004	NH TMCP Ngoại Thương CN Kinh Bắc	VIETCOMBANK Kinh Bac Branch
Đà Nẵng	48501003	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Quảng Nam	Public Bank Viet Nam Quang Nam Branch
Tây Ninh	80333002	NH TMCP Phương Đông CN Tây Ninh	OCB Tay Ninh Branch
Vĩnh Long	86321003	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Trà Vinh	HD BANK Tra Vinh Branch
Đồng Tháp	82356001	NH TMCP Việt Nam Thương Tín CN Đồng Tháp	VIETBANK Dong Thap Branch
Tuyên Quang	08313001	NH TMCP Bắc Á CN Hà Giang	BAC A Bank Ha Giang Branch
Quảng Trị	44321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Quảng Trị	HD BANK Quang Tri Branch
Hải Phòng	31203005	NH TMCP Ngoại Thương CN Chí Linh	VIETCOMBANK Chi Linh Branch
Khánh Hòa	56321003	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Ninh Thuận	HD BANK Ninh Thuan Branch
Cà Mau	96321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Bạc Liêu	HD BANK Bac Lieu Branch
Bắc Ninh	24313002	NH TMCP Bắc Á CN Bắc Ninh	BAC A Bank Bac Ninh Branch
Ninh Bình	37317002	NH TMCP Đông Nam Á CN Hà Nam	SeA BANK Ha Nam Branch
Đà Nẵng	48317003	NH TMCP Đông Nam Á CN Quảng Nam	SeA BANK Quang Nam Branch
Hưng Yên	33303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Chi nhánh Thái Bình	SACOMBANK Thai Binh Branch
Nghệ An	40204023	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Đô Lương II Nam Nghệ An	AGRIBANK Do Luong II Branch
Nghệ An	40204024	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Vinh Nghệ An	AGRIBANK Vinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79303032	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Chi nhánh Bình Dương	SACOMBANK Binh Duong Branch
Đà Nẵng	48311006	NH TMCP Quân đội Chi nhánh Hội An	MILITARY BANK Hoi An Branch
Nghệ An	40311002	NH TMCP Quân đội Chi nhánh Bắc Nghệ An	MILITARY BANK Bac Nghe An Branch
TP Hồ Chí Minh	79501007	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Phước Long	Public Bank Viet Nam Phuoc Long Branch
TP Hồ Chí Minh	79501005	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Phú Mỹ Hưng	Public Bank Viet Nam Phu My Hung Branch
TP Hồ Chí Minh	79663003	NH TNHH MTV Woori Việt Nam CN Phú Mỹ Hưng	Woori BANK Viet Nam Phu My Hung Branch
Hà Nội	01663003	NH TNHH MTV Woori Việt Nam CN Hoàn Kiếm	Woori BANK Viet Nam Hoan Kiem Branch
Hà Nội	01501005	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Hà Đông	Public Bank Viet Nam Ha Dong Branch
Hà Nội	01501006	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Mỹ Đình	Public Bank Viet Nam My Dinh Branch
Đồng Nai	75663002	NH TNHH MTV Woori Việt Nam CN Biên Hòa	Woori BANK Viet Nam Bien Hoa Branch
Hà Nội	01501007	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Gia Lâm	Public Bank Viet Nam Gia Lam Branch
TP Hồ Chí Minh	79501006	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Gò Vấp	Public Bank Viet Nam Go Vap Branch
Tây Ninh	80501001	NH TNHH MTV Public Việt Nam CN Long An	Public Bank Viet Nam Long An Branch
TP Hồ Chí Minh	79830001	Công ty tài chính Home Credit - Hội Sở Chính	Home Credit - Headquarter
Đắk Lắk	66321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Đông Đắk Lắk	HD BANK Dong Dak Lak Branch
Sơn La	14321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Tỉnh Sơn La	HD BANK Dong Son La Branch
Quảng Ninh	22356001	NH TMCP Việt Nam Thương Tín CN Quảng Ninh	VIETBANK Quang Ninh Branch
Đà Nẵng	48663001	NH TNHH MTV Woori Việt Nam CN Đà Nẵng	Woori BANK Viet Nam Da Nang Branch
An Giang	91356001	NH TMCP Việt Nam Thương Tín CN Kiên Giang	VIETBANK Kien Giang Branch
Tuyên Quang	08321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Tuyên Quang	HD BANK Tuyen Quang Branch
Nghệ An	40357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Tây Nghệ An	LP BANK Tay Nghe An Branch
Gia Lai	52356001	NH TMCP Việt Nam Thương Tín CN Bình Định	VIETBANK Binh Dinh Branch
Điện Biên	11321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Điện Biên	HD BANK Dien Bien Branch
Gia Lai	52357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Hoài Nhơn	LP BANK Hoai Nhon Branch
Đà Nẵng	48317002	NH TMCP Đông Nam Á CN Lê Duẩn	SeA BANK Le Duan Branch
Tây Ninh	80317001	NH TMCP Đông Nam Á CN Long An	SeA BANK Long An Branch
Cao Bằng	04321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Cao Bằng	HD BANK Cao Bang Branch
Lai Châu	12321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Lai Châu	HD BANK Lai Chau Branch
Sơn La	14357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Mộc Châu	LP BANK Moc Chau Branch
Bắc Ninh	24357002	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam CN Việt Yên	LP BANK Viet Yen Branch
Khánh Hòa	56321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Ninh Hòa	HD BANK Ninh Hoa Branch
Phú Thọ	25321001	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Phú Thọ	HD BANK Phu Tho Branch
Gia Lai	52313001	NH TMCP Bắc Á CN Bình Định	BAC A Bank Binh Dinh Branch
TP Hồ Chí Minh	79355005	NH TMCP Việt Á CN Sài Gòn	VIET A BANK Sai Gon Branch
Tây Ninh	80321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Tân An	HD BANK Tan An Branch
Hà Nội	01333003	NH TMCP Phương Đông CN Long Biên	OCB Long Bien Branch
Nghệ An	40306001	NH TMCP Nam Á CN Nghệ An	NAM A BANK Nghe An Branch
Gia Lai	52333001	NH TMCP Phương Đông CN Bình Định	OCB Binh Dinh Branch
Tây Ninh	80313001	NH TMCP Bắc Á CN Long An	BAC A Bank Long An Branch
Hà Nội	01333004	NH TMCP Phương Đông CN Cầu Giấy	OCB Cau Giay Branch
Lâm Đồng	68203002	NH TMCP Ngoại Thương CN Bảo Lộc	VIETCOMBANK Bao Loc Branch
TP Hồ Chí Minh	79203019	NH TMCP Ngoại Thương CN Sài Gòn	VIETCOMBANK Sai Gon Branch
Hưng Yên	33321002	NH TMCP Phát Triển TP HCM CN Mỹ Hảo	HD BANK My Hao Branch
Gia Lai	52204039	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Tam Quan Binh Dinh	AGRIBANK Tam Quan Binh Dinh Branch
Bắc Ninh	24303002	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Chi nhánh Bắc Giang	SACOMBANK Bac Giang Branch
Hà Nội	01303001	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Chi nhánh Thủ Đô	SACOMBANK Thu Do Branch
Khánh Hòa	56352001	NH TMCP Quốc Dân CN Khánh Hòa	NATIONAL CITIZEN BANK Khanh Hoa Branch
Hà Nội	01319004	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại Trụ sở chính	Modern Bank of Vietnam -MBV Head Office
TP Hồ Chí Minh	79319006	NH TM TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại CN Thủ Đức	Modern Bank of Vietnam -MBV Thu Duc Branch
TP Hồ Chí Minh	79319007	NH TM TNHH MTV Việt Nam CN Bắc Sài Gòn	Modern Bank of Vietnam -MBV Bac Sai Gon Branch
Tây Ninh	80204034	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Rạch Kiến Đông Long An	AGRIBANK Rach Kien Dong Branch

TP Hồ Chí Minh	79319008	NH TM TNHH MTV Việt Nam CN Dĩ An	Modern Bank of Vietnam -MBV Di An Branch
Ninh Bình	37204038	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Giao Bình NamĐịnh	AGRIBANK Giao Binh Branch
Ninh Bình	37357004	NH TMCP Lộc Phát Việt Nam Hội sở chính	LP BANK Head Office
Hải Phòng	31303003	NH TMCP Sài Gòn Tài Lộc Cty Cho thuê tài chính - CN Hải Phòng	SACOMBANK Leasing LTD Company Hai Phong Branch
Hà Nội	01671001	NH Industrial Bank of Korea (Viet Nam)	Industrial Bank of Korea (Vietnam)
TP Hồ Chí Minh	79311041	NH TMCP Quân Đội Chi nhánh Quang Trung	MILITARY BANK Quang Trung Branch
TP Hồ Chí Minh	79311040	NH TMCP Quân Đội Chi nhánh Tân Cảng	MILITARY BANK Tan Cang Branch
Hưng Yên	33311003	NH TMCP Quân đội CN Bắc Hưng Yên	MILITARY BANK Bac Hung Yen Branch
Tây Ninh	80311003	NH TMCP Quân đội CN Nam Tây Ninh	MILITARY BANK Nam Tay Nhin Branch
TP Hồ Chí Minh	79311042	NH TMCP Quân Đội Chi nhánh Thủ Đức	MILITARY BANK Thu Duc Branch
TP Hồ Chí Minh	79311043	NH TMCP Quân Đội Chi nhánh Trường Chinh	MILITARY BANK Truong Chinh Branch
Nghệ An	40204025	NH NONG NGHIEP & PTNT CN Thành Châu Nghệ An	AGRIBANK Thanh Chau Branch

Province/ Tỉnh-Thành phố	Bank code/ Mã CITAD	Bank name/ Tên Ngân hàng	English REF/ Tham chiếu tiếng Anh	Column1
Hà Nội	01701001	Kho Bạc Nhà nước Trung ương	State Treasury Central	
Hà Nội	01701002	Kho bạc Nhà nước Khu vực I	State Treasury Region I	
Hà Nội	01701004	Ban Giao dịch	State Treasury Transaction Office	
Hà Nội	01701035	Cục kế toán nhà nước KBNN	Accounting Department - State Treasury	
Điện Biên	11701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực IX	State Treasury Region IX	
Thái Nguyên	19701001	Kho Bạc Nhà nước Khu vực VII	State Treasury Region VII	
Bắc Ninh	24701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực VI	State Treasury Region VI	
Phú Thọ	25701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực VIII	State Treasury Region VIII	
Hải Phòng	31701001	Kho Bạc Nhà nước Khu vực III	State Treasury Region III	
Hưng Yên	33701001	Kho Bạc Nhà nước Khu vực IV	State Treasury Region IV	
Thanh Hoá	38701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực X	State Treasury Region X	
Hà Tĩnh	42701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XI	State Treasury Region XI	
Khánh Hòa	56701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII	State Treasury Region XIII	
TP Hồ Chí Minh	79701001	Kho Bạc Nhà nước Khu vực II	State Treasury Region II	THÔNG BÁO QUAN TRỌNG: Yêu cầu từ KBNN TP HCM ngày 08/04/2020: Tất cả các lệnh thanh toán thuộc tài khoản 7111 và 3511 của Cơ quan thu 1056137 - Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh, 2995224-Chi cục HQ Quản lý hàng đầu tư, 2995181-Chi cục HQ quản lý hàng gia công HCM, 3511.0.1058536-Phòng thuế XNK (Tạm thu phí, lệ phí HQ). Đề nghị NH/KH chuyển qua Ngân hàng ủy nhiệm thu VCB CN TP HCM, BIDV CN SGD2, MB CN SGD2, Vietin CN HCM (Không chuyển trực tiếp đến code 79701001 của KBNN HCM)
Tây Ninh	80701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII	State Treasury Region XVII	
An Giang	91701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XX	State Treasury Region XX	
Cần Thơ	92701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XIX	State Treasury Region XIX	
Ninh Bình	37701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực V	State Treasury Region V	
Lào Cai	15701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực IX	State Treasury Region IX	
Đà Nẵng	48701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII	State Treasury Region XIII	
Gia Lai	52701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XV	State Treasury Region XV	
Lâm Đồng	68701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XVI	State Treasury Region XVI	
Đồng Nai	75701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII	State Treasury Region XVII	
Quảng Ninh	22701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực III - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region III - Operations Department No.2	
Lạng Sơn	20701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực VI - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region VI - Operations Department No.2	
Cao Bằng	04701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực VII - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region VII - Operations Department No.2	
Tuyên Quang	08701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực VIII - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region VIII - Operations Department No.2	
Lai Châu	12701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực IX - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region IX - Operations Department No.2	
Sơn La	14701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực X - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region X - Operations Department No.2	
Nghệ An	40701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XI - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region XI - Operations Department No.2	
Quảng Trị	44701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XII - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region XII - Operations Department No.2	
Thừa Thiên Huế	46701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region XIII - Operations Department No.2	
Đắk Lắk	66701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XIV - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region XIV - Operations Department No.2	
Quảng Ngãi	51701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XV - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region XV - Operations Department No.2	
Đồng Tháp	82701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XVIII - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region XVIII - Operations Department No.2	
Vĩnh Long	86701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XIX - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region XIX - Operations Department No.2	
Cà Mau	96701001	Kho bạc Nhà nước Khu vực XX - Phòng nghiệp vụ 2	State Treasury Region XX - Operations Department No.2	